

THÔNG BÁO**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2023-2024****A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại**

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số			2,129	162				
1	Khối ngành I								
2	Khối ngành II		75	1,557	108	x	x	x	x
3	Khối ngành III					x	x	x	x
4	Khối ngành IV					x	x	x	x
5	Khối ngành V			572	54	x	x	x	x
6	Khối ngành VI					x	x	x	x
7	Khối ngành VII					x	x	x	x

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số	359	0	22	126	
1	Khối ngành I					
2	Khối ngành II	257	0	14	57	100%
3	Khối ngành III					
4	Khối ngành IV					
5	Khối ngành V	102	0	8	69	99%
6	Khối ngành VI					
7	Khối ngành VII					

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG 

 TS. Phạm Hùng Cường

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2023 - 2024

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
I-	Kiến thức giáo dục đại cương				
I.1.	Lý luận chính trị		16,5		
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin: - Triết học (4,5 ĐVHT) - CNXH KH (3 ĐVHT) - Kinh tế Chính trị (3 ĐVHT)	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thế giới quan, phương pháp luận của Triết học Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về các quan điểm, học thuyết CNXH khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin, những kiến thức cơ bản, các quy luật, các phạm trù kinh tế chi phối sự vận động và phát triển kinh tế. Từ đó sinh viên phát triển các lý luận và vận dụng các lý luận đó vào thực tiễn	10,5	Kỳ 1 & 2	Tự luận
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở, quá trình hình thành, phát triển và những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó phối hợp với môn học Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. Môn học góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới.	3	Kỳ 3	Tự luận
3	Đường lối cách mạng Đảng cộng sản Việt Nam	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng cộng sản Việt Nam đối với con đường cách mạng Việt Nam cũng như đường lối, chính sách phát triển kinh tế của đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	3	Kỳ 5	Tự luận
I.2.	Khoa học xã hội và nhân văn				
1	Lịch sử Mỹ thuật Việt Nam	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về quá trình hình thành và phát triển của mỹ thuật Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử; những thành tựu và đặc điểm cơ bản của nghệ thuật từ mỹ thuật thời nguyên thủy, thời phong kiến, thời Pháp thuộc và từ cách mạng tháng 8 đến nay. Nêu bật đặc điểm và truyền thống nghệ thuật của dân tộc Việt Nam, giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về mỹ thuật Việt Nam, đó vừa là cơ sở lý luận, vừa là nền tảng cho công việc sáng tạo trong quá trình phát triển nghề nghiệp của sinh viên.	4	Kỳ 1	Tự luận
2	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Trang bị cho sinh viên các bước của quá trình nghiên cứu khoa học, cách thức lựa chọn một đề tài nghiên cứu, xây dựng và chứng minh luận điểm khoa học của đề tài cũng như phương pháp trình bày các luận điểm khoa học.	3	Kỳ 1	Tự luận
3	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức về ngôn ngữ tiếng Anh: ngữ pháp cơ bản, ngữ pháp nâng cao và mở rộng, từ vựng, liên quan đến các chủ đề khác nhau trong cuộc sống theo chương trình của giáo trình Elementary và Pre-Elementary, qua 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết và các tình huống giao tiếp đa dạng. Đồng thời, củng cố và trang bị cho sinh viên kiến thức về ngữ pháp và từ vựng có liên quan đến chuyên ngành của Thiết kế Mỹ thuật Công nghiệp, giúp sinh viên có kỹ năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và học tập nghiên cứu tài liệu chuyên ngành. Sinh viên tốt nghiệp đạt A2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc châu Âu.	10	Kỳ 1, 2 & 3	Trắc nghiệm và Tự luận
4	Lịch sử thiết kế chuyên ngành - Phương pháp luận Design	Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về quá trình phát triển chuyên ngành trên thế giới và Việt nam qua các thời kỳ lịch sử. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được quá trình hình thành và phát triển của chuyên ngành qua các thời kỳ lịch sử, làm cơ sở để phát triển ý tưởng sáng tạo trong quá trình sáng tác thiết kế chuyên ngành.	5	Kỳ 2	Tự luận và thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Tin học cơ bản	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tin học, cách sử dụng các phần mềm hệ thống và tiện ích: giới thiệu một số khái niệm về tin học và máy tính, sử dụng hệ điều hành MS DOS và Windows, soạn thảo văn bản trên máy tính; sử dụng bảng tính EXCEL, khai thác các dịch vụ cơ bản của mạng toàn cầu INTERNET. Ngoài ra, giúp sinh viên hình thành và phát triển các kỹ năng sử dụng máy vi tính và các phần mềm thông dụng nhất.	4	Kỳ 2	Thực hành
6	Lịch sử mỹ thuật thế giới cổ trung đại	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thành tựu và đặc điểm của mỹ thuật nguyên thủy, cổ đại, trung cổ, mỹ thuật Phục hưng, các trường phái, trào lưu mỹ thuật lớn và khuynh hướng sáng tác của các nước góp phần làm thay đổi diện mạo của mỹ thuật thế giới. Giới thiệu những trung tâm mỹ thuật tiêu biểu của Châu Á như: Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản... tạo điều kiện để sinh viên có cái nhìn tổng quát về mỹ thuật thế giới, đặc biệt là những thành tựu mỹ thuật tiêu biểu và nhằm phát huy khả năng tìm tòi, sáng tạo nghệ thuật và nghiên cứu khoa học của sinh viên.	3	Kỳ 4	Tự luận
7	Lịch sử và thẩm mỹ công nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về mỹ thuật ứng dụng, lịch sử mỹ thuật công nghiệp thế giới qua các cuộc cách mạng công nghiệp và bước quá độ hình thành ngành nghề mới mẻ này, khám phá các thành tựu mỹ thuật công nghiệp và chân dung các nhà tạo dáng công nghiệp quốc tế Trang bị kiến thức để sinh viên hiểu được thẩm mỹ công nghiệp là một trong những chỉ tiêu để đánh giá chất lượng sản phẩm và tìm hiểu sự ra đời của nền sản xuất công nghiệp và thẩm mỹ công nghiệp, các quy luật phát triển sự đồng hành với thủ công, thẩm mỹ công nghiệp trong tương lai.	4	Kỳ 4	Tự luận
8	Tâm lý học sáng tạo	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về tâm lý học đại cương, trên cơ sở đó nắm bắt được tâm lý học sáng tạo nghệ thuật. Trên cơ sở nhận thức nội dung học phần như một khoa học về tâm lý đại cương, sinh viên nghệ thuật sẽ có tư duy sáng tạo trong hoạt động nghệ thuật.	3	Kỳ 5	Tự luận
9	Logic	Trang bị cho sinh viên kiến thức về logic học hình thức, nêu quan hệ giữa logic học với các ngành khoa học khác cũng như vai trò của logic học trong đời sống. Nêu các hình thức cơ bản của tư duy, phân loại các khái niệm, các quy luật của tư duy và vận dụng các quy luật đó trong thực tiễn. Qua đó, giúp sinh viên rèn luyện và nâng cao tư duy khoa học.	2	Kỳ 6	Tự luận
10	Lịch sử Mỹ thuật thế giới cận hiện đại	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thành tựu và đặc điểm của mỹ thuật cận hiện đại, các trường phái, trào lưu mỹ thuật lớn và khuynh hướng sáng tác của các nước góp phần làm thay đổi diện mạo của mỹ thuật thế giới. Giới thiệu những trung tâm mỹ thuật tiêu biểu của Châu Á như: Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản... tạo điều kiện để sinh viên có cái nhìn tổng quát về mỹ thuật thế giới, đặc biệt là những thành tựu mỹ thuật tiêu biểu và nhằm phát huy khả năng tìm tòi, sáng tạo nghệ thuật và nghiên cứu khoa học của sinh viên.	5	Kỳ 6	Tự luận
11	Mỹ học	Giúp sinh viên phân tích, tìm hiểu quá trình xác định đối tượng của mỹ học trong lịch sử, đối tượng của mỹ học theo quan điểm hiện đại; khái quát về quan điểm thẩm mỹ, chủ thể thẩm mỹ, khách thể thẩm mỹ; đặc trưng của nghệ thuật và các loại hình tượng nghệ thuật. Trên cơ sở đó, sinh viên có kiến thức và hiểu biết về các hoạt động thẩm mỹ của con người thông qua mục tiêu giáo dục thẩm mỹ bằng hệ thống quan điểm thẩm mỹ tiến bộ, hiện đại.	4	Kỳ 7	Tự luận
12	Đường lối văn hoá - văn nghệ của Đảng CS VN	Trang bị cho sinh viên những quan điểm về nội dung cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin về văn hoá; vai trò của văn hoá trong sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân; quá trình hình thành, phát triển và hoàn thiện những nội dung cơ bản trong đường lối văn hoá của Đảng Cộng sản Việt Nam; vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong lãnh đạo văn hoá; Những thành tựu lớn về xây dựng văn hoá từ trước tới nay; những khó khăn, tồn tại cần khắc phục; phương hướng cụ thể cho việc xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.	2	Kỳ 7	Tự luận
13	Luật sở hữu trí tuệ và luật bản quyền	Giúp sinh viên hiểu được luật quy định về quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền của chủ sở hữu tác phẩm, quyền của bên sử dụng tác phẩm. Nội dung hợp đồng sử dụng tác phẩm, mức nhuận bút hoặc thù lao và phương thức thanh toán. Quyền chuyển giao quyền tác giả, quyền thừa kế quyền tác giả và việc bảo hộ các quyền đó cho các tác phẩm nghệ thuật.	3	Kỳ 8	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
14	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Văn hóa học và văn hóa Việt Nam cùng với tiến trình phát triển của văn hóa Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử. Trình bày những biểu hiện của văn hóa Việt Nam thông qua các thành tố văn hóa: văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, văn hóa tổ chức đời sống cộng đồng, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, văn hóa ứng xử với môi trường xã hội của tộc người Việt giữ vai trò chủ thể và xác định rõ những đặc điểm của vùng văn hóa ở Việt Nam.	4	Kỳ 8	Tự luận
15	Giáo dục thể chất	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của bộ môn Giáo dục thể chất: giới thiệu về lịch sử hình thành và phát triển môn thể dục trên Thế giới và ở Việt Nam, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp, nguyên tắc tập luyện và vệ sinh tập luyện, cách thức nâng cao thể lực, cách phân loại hệ thống thi đấu và công tác trọng tài... Thực hành gồm 3 nội dung học trong 5 học kỳ: Điền kinh, đội ngũ và thể dục tay không, Bóng rổ và Cầu lông.	5	Kỳ 1,2,3,4,5	Thực hành
16	Giáo dục quốc phòng	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng và công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; về truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc, về nghệ thuật quân sự Việt Nam; về chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam. Trang bị kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	165 tiết	Kỳ 3	Thực hành
II-	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
II.1.	Kiến thức cơ sở ngành				
1	Hình họa cấu trúc khối cơ bản	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu trúc các dạng khối hình học: khối vuông, tròn, chóp, lục lăng, tam giác,... và mối quan hệ tổng thể giữa các khối trong một bố cục hình họa. Sinh viên nắm vững phương pháp dựng hình, tỷ lệ, lên khối và tả chất. Ngoài ra, nhận biết và phân tích, diễn tả đối tượng nghiên cứu từ những hình khối được bày sẵn, dưới sự tác động của ánh sáng, có khả năng tạo khối trong không gian. Thông qua các bài tập hình họa, rèn luyện khả năng nhận thức, thực hành bố cục của bài hình họa với từng loại bài tập cụ thể trên những hình khối cơ bản bằng chất liệu bút chì.	4	Kỳ 1	Bài tập thực hành
2	Hình họa cấu trúc vật thể khối nhân tạo	Nghiên cứu các khối, vật thể nhân tạo: giúp sinh viên luyện tập khả năng phân tích và diễn tả hình khối vật thể, màu sắc, đậm nhạt, chất liệu các khối, vật thể nhân tạo; thông qua diễn tả bằng các chất liệu: bút chì, bút sắt, mực nho, màu nước. Tiếp tục rèn luyện kỹ năng nghiên cứu thông qua các chất liệu thể hiện trong quá trình thực hiện các bài tập.	4	Kỳ 2	Bài tập thực hành
3	Hình họa cấu trúc vật thể khối tự nhiên	Nghiên cứu các khối, vật thể tự nhiên: giúp sinh viên luyện tập khả năng phân tích và diễn tả hình khối, vật thể, màu sắc, đậm nhạt, bề mặt chất liệu các đối tượng khối vật thể trong tự nhiên; thông qua diễn tả bằng các chất liệu: bút chì, bút sắt, mực nho, màu nước.	4	Kỳ 3	Bài tập thực hành
4	Hình họa cấu trúc tượng chân dung	Nghiên cứu các chân dung tượng nam, nữ. Học phần này giúp sinh viên luyện tập khả năng phân tích và diễn tả hình khối, đậm nhạt, chất liệu chân dung tượng, bán thân nam - nữ; thông qua diễn tả bằng các chất liệu: bút chì.	4	Kỳ 4	Bài tập thực hành
5	Hình họa cấu trúc tượng toàn thân	Nghiên cứu cấu trúc vật thể tượng toàn thân nam, nữ. Học phần này giúp sinh viên luyện tập khả năng phân tích và diễn tả hình khối, đậm nhạt, chất liệu tượng toàn thân nam - nữ; thông qua diễn tả bằng các chất liệu: bút chì.	5	Kỳ 5	Bài tập thực hành
6	Hình họa cấu trúc hình thể người tư thế tĩnh	Vẽ nghiên cứu cơ thể người. Trang bị cho sinh viên những kiến thức và phân tích kỹ về tương quan tỷ lệ cấu trúc cơ thể người nam, nữ ở các tư thế tĩnh bằng chất liệu bút chì.	5	Kỳ 6	Bài tập thực hành
7	Hình họa cấu trúc hình thể nam tư thế động	Nghiên cứu cơ thể và sự vận động của nam người mẫu ở các tư thế phức tạp khác nhau. Cường điệu và giản lược theo yêu cầu của một số chuyên ngành bằng chất liệu bút chì, màu nước, màu bột....	5	Kỳ 7	Bài tập thực hành
8	Hình họa cấu trúc hình thể nữ tư thế động	Nghiên cứu cơ thể và sự vận động của nữ người mẫu ở các tư thế phức tạp khác nhau. Cường điệu và giản lược theo yêu cầu của một số chuyên ngành bằng chất liệu bút chì, màu nước, màu bột....	5	Kỳ 8	Bài tập thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
9	Màu sắc và hình cơ bản	Nguyên lý cơ bản về màu sắc và nghiên cứu các hình cơ bản trong cơ sở tạo hình. Trang bị cho sinh viên những nguyên lý cơ bản về màu sắc (màu sắc quang học và màu sắc cơ học), nắm được các màu gốc (màu cơ bản) và các cặp màu bổ túc. Có khả năng biểu hiện màu và các tương quan về màu. Nắm được các khái niệm cơ bản về các hình: vô hướng, định hướng, hướng đối lập, đa hướng, chuyển động, sử dụng các nguyên lý tổ chức sắp xếp, bố cục các dạng hình và tương quan màu sắc trên mặt phẳng.	4	Kỳ 1	Bài tập thực hành
10	Màu sắc và hình tự nhiên	Nguyên lý cơ bản về màu sắc và nghiên cứu các hình tự nhiên. Trang bị cho sinh viên những nguyên lý cơ bản về màu sắc (màu sắc quang học và màu sắc cơ học), nắm được các màu gốc (màu cơ bản) và các cặp màu bổ túc. Có khả năng biểu hiện màu và các tương quan về màu. Nắm vững các khái niệm cơ bản về các hình: vô hướng, định hướng, hướng đối lập, đa hướng, chuyển động, sử dụng các nguyên lý tổ chức sắp xếp, bố cục các dạng hình và tương quan màu sắc trên mặt phẳng. Nghiên cứu cấu trúc các đối tượng tự nhiên, vận dụng các quy luật về cơ sở hình học để cách điệu hóa dưới dạng các bố cục tổng hợp.	4	Kỳ 3	Bài tập thực hành
11	Vẽ kỹ thuật	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vẽ kỹ thuật theo tiêu chuẩn Việt Nam, có khả năng đọc hiểu các bản thiết kế và vẽ thiết kế chi tiết các sản phẩm.	3	Kỳ 1	Bài tập thực hành
12	Chữ cơ bản	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử ra đời và phát triển của các kiểu chữ viết (đặc biệt là gốc chữ Latinh). Có khả năng, kỹ năng bố cục, màu sắc chữ cơ bản, làm nền tảng ứng dụng và nâng cao vào kiến thức các chuyên ngành mỹ thuật ứng dụng.	2	Kỳ 1	Bài tập thực hành
13	Luật xa gần	Trang bị kiến thức cơ bản về luật phối cảnh và phương pháp biểu hiện không gian trên mặt phẳng. Thông qua đó, sinh viên có cách nhìn chính xác, khoa học hơn trong không gian tự nhiên cũng như không gian của các sản phẩm nghệ thuật, đặc biệt trong lĩnh vực thiết kế mỹ thuật ứng dụng.	3	Kỳ 2	Bài tập thực hành
14	Cơ sở tạo hình khối	Học phần này giúp sinh viên nghiên cứu các tính chất cơ bản và quy luật vận động của khối, các dạng thức cấu trúc và biến điệu, vận động của các dạng khối, tổ chức và liên kết các khối không gian có thẩm mỹ tạo tiền đề ứng dụng vào quá trình thiết kế sáng tác sản phẩm các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo mỹ thuật ứng dụng.	3	Kỳ 2	Bài tập thực hành
15	Giải phẫu tạo hình	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu trúc, tỷ lệ con người, cấu tạo xương, cơ và sự vận động của con người. Thông qua những hiểu biết về giải phẫu người, sinh viên có điều kiện học tốt hơn các môn học thiết kế chuyên ngành.	3	Kỳ 4	Bài tập thực hành
16	Thực tập cơ sở mỹ thuật	Giúp sinh viên ứng dụng những kiến thức cơ bản của cơ sở mỹ thuật được học vào việc ghi chép thực tế. Rèn luyện khả năng ký họa diễn tả không gian về kiến trúc, phong cảnh và ký họa con người trong cuộc sống và sinh hoạt bằng các chất liệu: bút sắt, bút chì, màu nước, bột màu, mực nho... Đây là cơ sở để nghiên cứu môn học hình họa và tạo tiền đề kiến thức cơ sở cho các chuyên ngành thiết kế mỹ thuật ứng dụng.	3	Kỳ 4	Bài tập thực hành
II.2	Kiến thức chuyên ngành				
II.2.1.	Ngành Thiết kế Đồ họa				
1	Phương pháp ghi chép và xử lý tư liệu	Tiếp thu kiến thức về các phương pháp ghi chép, xử lý hình ảnh đối tượng: ký họa, chấm T-ram, nét, mảng. Sinh viên hiểu và có khả năng diễn đạt mạch lạc các phương pháp được học.	2	Kỳ 3	Thực hành
2	Màu sắc trong thiết kế đồ họa và in ấn	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản hệ thống màu sắc chuyên ngành thiết kế đồ họa, ứng dụng vào các dạng bố cục. Ngoài ra môn học còn giúp cho sinh viên những kiến thức mở rộng về màu và sắc màu dùng trong thiết kế đồ họa, bên cạnh những nguyên lý cơ bản về màu đã học ở phần cơ sở mỹ thuật.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Các thủ pháp đồ họa	Tiếp thu kiến thức về các thủ pháp đồ họa (gồm 4 kỹ thuật: in thủy ấn; in paraffin; in trực tiếp; vò giấy với màu nước, phẩm nhuộm), hiểu và có khả năng diễn đạt mạch lạc các thủ pháp được học.	3	Kỳ 3	Thực hành
4	Nghệ thuật nhiếp ảnh	Trong đồ họa hiện đại, nhiếp ảnh cũng đóng một vai trò quan trọng trong các nội dung quảng cáo. Một bức ảnh đẹp thể hiện được nội dung, phù hợp với phong cách sẽ giúp người thiết kế đồ họa có thêm một ngôn ngữ để sáng tạo. Môn học sẽ giúp sinh viên hiểu được các kỹ thuật cũng như cách sáng tạo trong nhiếp ảnh để đạt được mục đích trong thiết kế đồ họa.	2	Kỳ 3	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Nghệ thuật sử dụng chữ	Lịch sử ra đời, cấu trúc cơ bản của chữ La tinh. Phương pháp sử dụng chữ la tinh trong thiết kế đồ họa.	4	Kỳ 4	Thực hành
6	Tin học chuyên ngành đồ họa	Hiểu nguyên lý khi làm việc trên máy tính, cách sử dụng vi tính và các phần mềm trong thiết kế đồ họa.	3	Kỳ 4	Thực hành
7	Sáng tác tranh đồ họa mô nôtíp độc bản	Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về loại hình tranh in độc bản, từ khái niệm, đặc điểm ngôn ngữ tạo hình cho đến các kỹ thuật thể hiện nhằm giúp cho sinh viên làm chủ về phương pháp và kỹ thuật sáng tác loại hình tranh in này, làm tiền đề cho việc sáng tác tranh đồ họa độc lập hoặc là giải pháp thẩm mỹ cho việc xử lý hình ảnh trong thiết kế Đồ họa.	3	Kỳ 4	Thực hành
8	Sáng tác tranh khắc đồ họa	Môn học này cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản và chuyên sâu hơn về loại hình tranh in khắc đồ họa thủ công từ lịch sử, đặc điểm, ngôn ngữ tạo hình cho đến các phương pháp và kỹ thuật tiến hành sáng tác. học phần này nhằm giúp cho sinh viên có thêm giải pháp trong vấn đề giải quyết hình ảnh phục vụ cho phần thiết kế đồ họa.	5	Kỳ 5	Thực hành
9	Thiết kế Module	Sinh viên tự chọn một tạo hình đơn giản với các đường thẳng, cung tròn hoặc đường cong để sắp xếp, nhân bản tìm ra các quy luật chuyển động của hình ốc tạo ra một hình thức trang trí hàng lối có ấn tượng thị giác mạnh và sáng tạo mới. Học phần này giúp sinh viên có tư duy sáng tạo từ một module đơn lẻ tập hợp thành nhiều module và sắp xếp tạo ra các hiệu ứng thị giác mới. Giúp sinh viên có hệ thống tư duy tạo hình, sáng tạo về nhịp điệu, áp dụng vào các bài ứng dụng sau này khi thiết kế Logo, giấy gói hàng, trang trí bề mặt bao bì ...	3	Kỳ 5	Thực hành
10	Thiết kế tín hiệu biểu tượng	Bổ sung kiến thức cơ bản về tín hiệu – biểu tượng cho sinh viên chuyên ngành Đồ họa. Sinh viên đã được học qua môn nghiên cứu thiên nhiên, động vật và hoa lá. Qua đó, sinh viên đã nắm được các nguyên tắc cơ bản về nét, mảng, tỉ lệ trong bố cục, cách phối hợp nét và mảng tạo hình cơ bản, giúp cho sinh viên phát huy được những kiến thức cơ bản nói trên với phương pháp tư duy thiết kế sáng tạo của Đồ họa. Việc học này không chỉ là nâng cao kiến thức về ý tưởng tạo tín hiệu của ngôn ngữ đồ họa nói chung và ngôn ngữ thiết kế đồ họa ứng dụng nói riêng.	4	Kỳ 5	Thực hành
11	Thiết kế đồ họa nhãn mác	Trang bị những kiến thức cơ bản về thiết kế nhãn hiệu sản phẩm hàng hoá: Vai trò, chức năng, các dạng hình dáng cơ bản của nhãn hiệu. Những giải pháp thẩm mỹ cho thiết kế nhãn hiệu sản phẩm hàng hoá. Môn học còn giúp cho sinh viên nắm được những nội dung, cách biên tập cho nhãn hiệu hàng hoá sản phẩm. Ngoài ra, học phần này còn giúp cho sinh viên hiểu biết thêm về những tiêu chuẩn và quy định mang tính quốc tế dùng cho nhãn hiệu hàng hoá.	4	Kỳ 5	Thực hành
12	Thực tập cơ sở ngành	Sinh viên nắm được kỹ năng vẽ ký hoạ thâm diễn, hoặc sử dụng những thủ pháp đồ họa như mảng miếng, đường nét để biểu đạt một đối tượng cụ thể được ý thức trong một bố cục hoàn chỉnh: Tĩnh vật, phong cảnh sinh hoạt ở nông thôn miền Bắc. NC kiến trúc, phong cảnh, địa hình cụ thể. Nghiên cứu, ghi chép một số trạng thái sinh hoạt, đời sống văn hoá của người dân bản địa.	3	Kỳ 5	Thực hành
13	Thiết kế bao bì đồng bộ	Trang bị những kiến thức cơ bản về thiết kế bao bì hàng hóa. Lược sử, khái niệm, vai trò, chức năng, các dạng hình dáng cơ bản của bao bì. Những nguyên lý chung về thiết kế cấu trúc và các giải pháp thẩm mỹ cho sáng tác thiết kế bao bì hàng hóa. Thông qua những hình dáng cơ bản, sinh viên sáng tạo những hình dáng mới phù hợp với chức năng và thẩm mỹ của từng loại sản phẩm hàng hóa. Môn học giúp sinh viên hiểu biết lựa chọn chất liệu và cấu trúc của bao bì cho phù hợp với đối tượng bao bì hàng hóa và các giải pháp nâng cao thẩm mỹ thiết kế bao bì.	5	Kỳ 6	Thực hành
14	Thiết kế logo	Học phần trang bị cho sinh viên khái niệm về logo, lịch sử ra đời và phát triển logo, nội dung phạm vi sử dụng, chức năng cơ bản trong thiết kế logo, xây dựng ý tưởng và nghệ thuật thể hiện logo.	5	Kỳ 6	Thực hành
15	Thiết kế đồ họa văn phòng	Với bài tập thiết kế hệ thống đồ họa văn phòng, sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về: Profile, danh thiếp, letter head, giấy tờ giao dịch văn phòng, những đặc điểm cơ bản và yêu cầu thiết kế mỗi sản phẩm có tính độc lập và đồng bộ của các sản phẩm đồ họa văn phòng. Môn học giúp sinh viên phân biệt được chức năng và thẩm mỹ của từng loại thiết kế đồ họa để có giải pháp truyền tải thông tin một cách hữu hiệu nhưng vẫn đảm bảo tính đồng bộ.	2	Kỳ 6	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
16	Thiết kế đồ họa sách	Môn thiết kế bìa sách trang bị những kiến thức cơ bản về thiết kế sách, chức năng, vai trò của bìa sách, đặc trưng các thể loại. Học phần này giúp cho Sinh viên nắm được những yêu cầu cơ bản trong thiết kế sách, từ những thiết kế từ bìa đến trình bày sách. Ngoài ra sinh viên còn có khả năng phân biệt các thể loại sách có trên thế giới. Với học phần này sinh viên có đủ trình độ để làm làm việc với các nhà sản xuất, các công ty phát hành sách với vai trò nhà thiết kế đồ họa.	4	Kỳ 6	Thực hành
17	Thiết kế catalogue	Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về catalogue: chức năng, phân loại catalogue; tính độc lập, tính liên hoàn của catalogue sao cho phù hợp với nội dung và hình thức. Môn học còn giúp sinh viên phân biệt sự khác nhau về chức năng, thẩm mỹ của các loại hình đồ họa tương tự như: tờ rơi, tờ bướm, catalogue.	3	Kỳ 7	Thực hành
18	Thiết kế đồ họa bộ tem bưu chính	Trang bị những kiến thức cơ bản về tính đồng bộ trong việc thiết kế một bộ tem bưu chính. Được gọi là một bộ tem khi có từ 2 con tem trở lên. Một bộ tem phải có chung một chủ đề. Thiết kế một bộ tem ngoài phần chính là những con tem đi kèm với nó là những phần việc như: con dấu, ngày phát hành đầu tiên, phong bì, giấy viết, bộ kẹp tem và blog cho bộ tem. Giúp cho sinh viên có cái nhìn tổng thể về một đối tượng được thiết kế, qua đó sinh viên sẽ nắm bắt được những yêu cầu về thiết kế đồ họa, tuân thủ những quy luật riêng.	4	Kỳ 7	Thực hành
19	Thiết kế đồ họa đồng bộ lịch	Trang bị những kiến thức cơ bản về lịch treo tường. Chức năng sử dụng và các yếu tố tạo hình, các giải pháp thẩm mỹ sáng tác thiết kế lịch treo tường. Học phần này giúp cho Sinh viên nắm khái quát bản chất của các loại lịch và phương pháp kết hợp hài hòa giữa hai yếu tố phần thiết kế (yếu tố thông tin của tờ lịch) và phần hình ảnh. Bên cạnh việc đảm bảo về thẩm mỹ, sinh viên phải luôn nhớ đến chức năng của lịch.	5	Kỳ 7	Thực hành
20	Thiết kế áp phích đơn chiếc	Phân biệt được các thuật ngữ, tính chất khác nhau giữa các loại áp phích thương mại, chính trị, văn hóa-xã hội và hiểu được ngôn ngữ đặc trưng của từng thể loại áp phích. Hiểu rõ và nắm được vai trò của chữ và hình ảnh trong áp phích. Hiểu và nắm được phương pháp xây dựng ý tưởng, lựa chọn hình tượng, biên tập nội dung quảng cáo trong việc thể hiện một áp phích độc lập.	4	Kỳ 7	Thực hành
21	Thực tập chuyên ngành	Môn học này cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản và chuyên sâu hơn về qui trình thiết kế đồ họa. Tìm hiểu và áp dụng những kiến thức đã được học về kỹ thuật, quy trình in ấn chế bản. Phần thực tập nhằm giúp cho sinh viên có thêm phương pháp nhìn tổng thể trong vấn đề thiết kế đồ họa, in chế bản.	3	Kỳ 7	Thực hành
22	Thiết kế sách có minh họa	Trang bị những kiến thức cơ bản về thiết kế minh họa cho sách, tranh truyện. Học phần này giúp cho sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản để thực hiện minh họa cho sách, hay tranh truyện, cách tiến hành xây dựng nội dung và ý tưởng của minh họa sao cho phù hợp với một cốt truyện có sẵn. Ngoài ra, học phần còn giúp cho sinh viên biết cách lựa chọn các thủ pháp đồ họa đã học ở các học phần trước để áp dụng vào nội dung bài sao cho hiệu quả về mặt thiết kế và thẩm mỹ.	4	Kỳ 8	Thực hành
23	Thiết kế Web	Đây là một trong những học phần đồ họa ứng dụng của hệ thống học phần về truyền thông đa phương tiện. Sinh viên được chọn đề tài là một dự án thiết kế trang web cá nhân để quảng cáo cho những nội dung về chính mình, với đòi hỏi về màu sắc, thiết kế thể hiện được cá tính mình mong muốn. Học phần này với một trang chủ và 3 trang giao diện thông tin giúp sinh viên làm quen với các tiêu chuẩn cho một website cá nhân.	4	Kỳ 8	Thực hành
24	Thiết kế bộ bài quảng cáo thương mại	Tổng hợp chuyên môn, chuyên sâu. Trang bị những kiến thức cơ bản về lập đồ án sáng tác, xây dựng ý tưởng, bám sát yêu cầu nội dung, xác lập giải pháp thiết kế cho các sản phẩm, cụm bài đồng bộ quảng cáo đồ họa thương mại.	4	Kỳ 8	Thực hành
25	Thiết kế đồ họa áp phích đồng bộ	Phân biệt được các thuật ngữ, các tính chất khác nhau giữa các loại áp phích thương mại, chính trị, văn hóa-xã hội và giữa áp phích đơn chiếc và bộ áp phích. Hiểu được ngôn ngữ đặc trưng của từng thể loại áp phích. Hiểu rõ và nắm được vai trò của chữ và hình ảnh trong áp phích. Hiểu và nắm được phương pháp xây dựng ý tưởng, lựa chọn hình tượng, biên tập nội dung quảng cáo trong việc thể hiện bộ áp phích quảng cáo.	4	Kỳ 8	Thực hành
26	Thiết kế bộ bài quảng cáo văn hóa	Tổng hợp chuyên môn, chuyên sâu. Trang bị những kiến thức cơ bản về lập đồ án sáng tác, xây dựng ý tưởng, bám sát yêu cầu nội dung, xác lập giải pháp thiết kế cho các sản phẩm, cụm bài đồng bộ quảng cáo đồ họa thương mại hoặc văn hóa.	4	Kỳ 9	Thực hành
27	Kịch bản phân cảnh	Học phần này giúp sinh viên thu thập các thông tin cho một doanh nghiệp để xây dựng kế hoạch quảng cáo. Sinh viên phân tích các thông tin đã thu thập để viết một kịch bản cho dự án quảng cáo các sản phẩm trong một chiến lược cụ thể của doanh nghiệp.	2	Kỳ 9	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
28	Thiết kế đồ họa truyền thông	Sinh viên thiết kế một hay một bộ sản phẩm đồ họa truyền thông, quảng cáo cho một doanh nghiệp hay một sự kiện ra mắt sản phẩm của doanh nghiệp.	5	Kỳ 9	Thực hành
29	Thiết kế đồ án tiền tốt nghiệp	Sinh viên chọn một đề tài dự án theo năng lực cá nhân để thiết kế một bộ sản phẩm đồ họa tự chọn trước khi đăng ký đề tài tốt nghiệp và thực tập tốt nghiệp. Học phần này giúp sinh viên định hướng tốt cho đồ án tốt nghiệp hoặc được coi như học phần thiết kế, sáng tạo những đề tài mới chưa thể nghiệm nhiều trong quá trình học trước đây để có những lựa chọn sáng tạo cho đồ án tốt nghiệp.	5	Kỳ 9	Thực hành
30	Thực tập tốt nghiệp	Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức trong việc xây dựng đề cương, cách thức và phương hướng sưu tầm tư liệu một cách có hệ thống và phù hợp với đề tài tốt nghiệp đã chọn.	3	Kỳ 9	Thực hành
31	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Bài thi tốt nghiệp gồm hai phần: Phần thuyết minh: Đây là phần cơ sở lý luận, căn cứ diễn giải quá trình hình thành ý tưởng và thực tiễn đề tài tốt nghiệp đã lựa chọn. Phần thiết kế đồ án: Đây là học phần sinh viên được trang bị toàn bộ và vận dụng hệ thống kiến thức tổng thể từ kiến thức các học phần đại cương, kiến thức cơ sở, kiến thức ngành để hình thành ý tưởng đến các phương án thiết kế và chọn ra phương án thiết kế tối ưu để thể hiện đồ án tốt nghiệp. Quy mô của đồ án tốt nghiệp phải phù hợp với nội dung của đề tài tốt nghiệp.	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.2.	Ngành Thiết kế Thời trang				
1	Nhân trắc học - Cơ số may mặc	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng đo đạc cơ thể người : các mốc đo, dụng cụ đo và phương pháp đo, các chỉ số đánh giá hình thể qua số đo, tiêu chuẩn đánh giá một hình thể đẹp, làm cơ sở cho việc thiết kế kỹ thuật trang phục. Ngoài ra, cung cấp cho người học những kiến thức về cơ số, phương pháp xây dựng cơ số được sử dụng trong thiết kế, sản xuất hàng may sẵn.	2	Kỳ 3	Thực hành
2	Thiết kế họa tiết trang trí vải và sản phẩm thời trang	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nguyên lý cơ bản, phong cách, phương pháp sáng tạo họa tiết, xây dựng bố cục trang trí trên các chủng loại vải và các sản phẩm thời trang. Rèn kỹ năng trong quá trình nghiên cứu thực hiện sáng tạo một đồ án trang trí hoàn chỉnh phù hợp với mục tiêu của chủng loại sản phẩm cho thị trường được xác định.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Công nghệ cắt may cơ bản 1	Trang bị cho sinh viên quy trình, yêu cầu kỹ thuật các đường may tay, may máy và các bộ phận chủ yếu của trang phục. Sử dụng dụng cụ và thiết bị ngành may. Thao tác thành thạo các đường may tay, may máy và các bộ phận chủ yếu của trang phục.	5	Kỳ 3	Thực hành
4	Nguyên lý tạo dáng trang phục 2D	Cung cấp kiến thức cơ bản về nguyên lý bố cục trang phục thể hiện trên mặt phẳng, phương pháp xây dựng và phát triển cấu trúc cơ bản của trang phục, xây dựng biểu tượng và ngôn ngữ biểu tượng trong tạo dáng trang phục; cung cấp kiến thức sáng tác trang phục nghệ thuật (haute couture); rèn luyện kỹ năng sáng tạo mẫu trên cấu trúc cơ bản	4	Kỳ 4	Thực hành
5	Kỹ thuật 3D cơ bản	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phương pháp thiết kế, dựng mẫu cơ bản trên manocanh; kỹ năng dựng mẫu sáng tạo trực tiếp trên manocanh; kỹ năng triển khai những mẫu trang phục có tạo hình phức tạp (thời trang haute couture) theo kỹ thuật 3D	2	Kỳ 4	Thực hành
6	Công nghệ cắt may cơ bản 2	Trang bị cho sinh viên công thức thiết kế, phương pháp dựng hình áo sơ mi nam nữ và phương pháp chuyển mẫu mới dựa trên mẫu cơ bản. Quy trình và phương pháp lắp ráp sơ mi nam nữ áo đặt các yêu cầu kỹ thuật. Phát triển mẫu mới, vẽ, cắt trên giấy và trên vải một số loại áo sơ mi nam nữ điển hình. Sử dụng dụng cụ và thiết bị ngành may. Lắp ráp hoàn thiện, kiểm tra chất lượng sản phẩm.	4	Kỳ 4	Thực hành
7	Công nghệ - Vật liệu may mặc	Cung cấp kiến thức cơ bản về nguồn gốc xơ, sợi, vải; nhận biết được các kiểu dệt cơ bản và dẫn xuất; các tính chất và các yêu cầu chung của vải; Hiệu quả thẩm mỹ của vải trong thiết kế trang phục; các phương pháp xử lý bề mặt chất liệu vải; lựa chọn được chất liệu vải phù hợp với trang phục và đối tượng sử dụng.	4	Kỳ 5	Thực hành
8	Nguyên lý tạo dáng trang phục 3D	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên lý tạo hình thể hiện trên trên khối (3D), phương pháp triển khai thiết kế tạo hình trực tiếp trên manocanh; kỹ năng sáng tác trọn bộ trang phục nghệ thuật (haute couture) theo chủ đề xác định.	5	Kỳ 5	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
9	Thiết kế sản phẩm đơn chiếc	Áp dụng được các công thức thiết kế, phương pháp dựng hình quần áo nam nữ cơ bản trong quá trình thiết kế sáng tạo mẫu mới. Nắm bắt được qui trình và phương pháp lắp ráp sản phẩm mới đặt trong các yêu cầu kỹ thuật tiêu chuẩn. Rèn tư duy cải tiến, đổi mới, nâng cao chất lượng kỹ thuật cũng như thẩm mỹ trong thiết kế những sản phẩm thời trang thường ngày. Phát triển mẫu mới, vẽ, cắt trên giấy và trên vải một số chủng loại trang phục nam nữ điển hình. Sử dụng thành thạo dụng cụ và thiết bị ngành may. Lắp ráp hoàn thiện, kiểm tra chất lượng sản phẩm.	2	Kỳ 5	Thực hành
10	Công nghệ cắt may cơ bản 3	Cung cấp kiến thức về phương pháp thiết kế váy cơ bản, kỹ thuật may các chi tiết của váy. Lắp ráp hoàn thiện sản phẩm váy theo đúng quy trình. Cắt may váy theo xu hướng thời trang. Thiết kế được sản phẩm váy theo đúng yêu cầu kỹ thuật.; thực hành may thành thạo các chi tiết của sản phẩm váy; lắp ráp hoàn thiện sản phẩm váy cơ bản và thời trang.	5	Kỳ 5	Thực hành
11	Thực tập ghi chép về trang phục truyền thống	Ghi chép, chụp ảnh, viết thu hoạch tại bảo tàng. Học phần này giúp sinh viên tiếp cận thực tế và nắm vững nguyên lý bố cục, màu sắc, hình khối, chất liệu, họa tiết, họa văn các mẫu trang phục dân tộc trong các bộ sưu tập của bảo tàng. Nghiên cứu các mẫu trang phục truyền thống và hiện đại của các nước trên thế giới; giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về các mẫu trang phục để phục vụ quá trình thiết kế và sáng tác.	3	Kỳ 5	Thực hành
12	Lịch sử thời trang	Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về quá trình phát triển trang phục thế giới và trang phục Việt nam qua các thời kỳ lịch sử, sinh viên nhận biết được sự chuyển biến của các phong cách thời trang qua sự ảnh hưởng của các phong cách nghệ thuật dưới tác động của thị hiếu thẩm mỹ các thời đại. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được quá trình hình thành và vẻ đẹp các mẫu trang phục qua các thời kỳ lịch sử làm cơ sở để phát triển ý tưởng sáng tạo trong quá trình thiết kế thời trang.	3	Kỳ 6	Thực hành
13	Thiết kế thời trang cho hình ảnh cá nhân	Sáng tác trang phục cho 1 cá thể nhằm xây dựng được hình ảnh có phong cách riêng. Học phần này giúp sinh viên nắm bắt đối tượng và phân tích nhanh phong cách cá nhân trong xu hướng chung của thị trường thời trang; phân loại các nhóm người cơ bản; phân loại các phong cách ăn mặc linh vực thời trang may sẵn (pret a porter-ready to wear), các sản phẩm tiêu biểu, các đẳng cấp xã hội...; ngôn ngữ thông tin của trang phục; kỹ năng thể hiện mẫu và gia công sản phẩm.	4	Kỳ 6	Thực hành
14	Thiết kế trang phục dạ hội	Thiết kế bộ và đồng bộ thời trang dạ hội trong sản xuất công nghiệp. Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức về nhận thức thị trường thời trang dạ hội và phân khúc thị trường thời trang trên thế giới qua những tên tuổi lớn; nắm vững kỹ năng phát triển bộ dạ hội thành đồng bộ trang phục trong các sưu tập thời trang; phương pháp xác định và dự đoán xu hướng mốt; rèn luyện kỹ năng sáng tác mẫu, thể hiện đồ họa, công nghệ gia công sản phẩm cho sưu tập thời trang dạ hội.	4	Kỳ 6	Thực hành
15	Kỹ thuật thiết kế trang phục công nghiệp 1	Cung cấp kiến thức về phương pháp thiết kế quần áo nam nữ cơ bản, kỹ thuật may các chi tiết của quần áo. Lắp ráp hoàn thiện sản phẩm quần áo theo quy trình. Cắt may quần áo nam nữ theo xu hướng thời trang.	5	Kỳ 6	Thực hành
16	Marketing thời trang	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về marketing thời trang, nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa của sản phẩm thời trang trong nền công nghiệp thời trang hiện đại; nắm vững kỹ năng thiết kế sản phẩm, tạo cho sản phẩm có tính cạnh tranh cao trên thị trường. Cung cấp kỹ năng cho sinh viên tự thiết lập phương pháp, quy trình nghiên cứu thị trường và khách hàng, mục tiêu sản phẩm sáng tạo ra đạt hiệu quả kinh doanh.	2	Kỳ 7	Thực hành
17	Thiết kế thời trang trẻ em	Sáng tác thời trang trẻ em trên cơ sở tạo hình từ nghiên cứu thiên nhiên. Trang bị cho sinh viên những kiến thức về phương pháp tư duy, nhận thức và vận dụng các yếu tố tạo hình đẹp của vạn vật trong môi trường xung quanh để khái quát hóa cấu trúc, áp dụng cho tạo hình mẫu sáng tạo. Nắm bắt được phương pháp cách điệu thiên nhiên theo cấu trúc tạo dựng hình cơ bản và biểu tượng cho sáng tác trang phục trẻ em; cung cấp kiến thức về đặc điểm cấu trúc cơ thể, tâm sinh lý trẻ em các lứa tuổi, cung cấp kiến thức cơ bản về thiết kế quần áo trẻ em; nắm bắt được kỹ năng thiết kế thể hiện đồ họa và gia công sản phẩm thời trang trẻ em.	5	Kỳ 7	Thực hành
18	Kỹ thuật thiết kế trang phục công nghiệp 2	Công thức thiết kế, phương pháp dựng hình áo khoác ngoài và phương pháp chuyển mẫu mới dựa trên mẫu cơ bản. Qui trình và phương pháp lắp ráp áo khoác ngoài đặt các yêu cầu kỹ thuật.	5	Kỳ 7	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
19	Tin học chuyên ngành	Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến thức và kỹ năng thực hành các phần mềm đồ họa như CorelDraw, AdobePhotosop, AdobeIllustrator hỗ trợ đắc lực cho việc thể hiện đồ họa thời trang, trình bày ý tưởng và giới thiệu quảng cáo sản phẩm thời trang. Ngoài ra còn cung cấp kiến thức và kỹ năng thực hành triển khai thiết kế trên phần mềm ứng dụng thiết kế thời trang Accumark.	4	Kỳ 7	Thực hành
20	Thực tập tại cơ sở sản xuất và công nghệ	Ghi chép, chụp ảnh, viết thu hoạch về các công nghệ may tại các cơ sở sản xuất may. Học phần này giúp sinh viên tiếp cận thực tế các công nghệ may của các cơ sở sản xuất trong nước, giúp sinh viên lựa chọn và phân tích chủng loại sản phẩm thời trang, nghiên cứu và thảo luận với bộ phận thiết kế của cơ sở để định hướng cho thiết kế và sáng tác trang phục.	3	Kỳ 7	Thực hành
21	Cơ sở lý luận thiết kế trang phục	Học phần này cung cấp cho sinh viên những hệ thống lý luận cơ bản về sáng tác thiết kế mỹ thuật thời trang, mối quan hệ giữa tiến trình sáng tạo với khả năng hiện thực của sản phẩm, kiến thức của học phần này giúp sinh viên nâng cao nhận thức và phương pháp luận trong hoạt động sáng tạo	2	Kỳ 8	Thực hành
22	Thiết kế bộ và đồng bộ trang phục công sở	Thiết kế bộ và đồng bộ thời trang công sở và các trang phục nghề nghiệp trong sản xuất công nghiệp. Cung cấp cho sinh viên kiến thức về sáng tác thiết kế trang phục sử dụng làm việc trong các công sở và các trang phục theo các ngành nghề có yêu cầu đặc biệt; đặc điểm của trang phục công sở và những tiêu chí thiết kế; quá trình phát triển bộ trang phục công sở riêng rẽ thành đồng bộ trong các hoàn cảnh sử dụng khác nhau; xác định xu hướng thị trường mục tiêu và ảnh hưởng của xu hướng một trong thời trang công sở; kỹ năng tạo mẫu và gia công sản phẩm may sẵn cho sưu tập thời trang công sở.	4	Kỳ 8	Thực hành
23	Thiết kế bộ và đồng bộ trang phục dạo phố	Thiết kế bộ và đồng bộ thời trang dạo phố trong sản xuất công nghiệp. Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức về sáng tác thiết kế kỹ năng công nghệ thời trang dạo phố theo tiêu chí sản xuất công nghiệp; tiếp cận thị trường thời trang dạo phố và phân khúc thị trường thời trang trên thế giới; nắm vững quá trình phát triển bộ thành đồng bộ trong các sưu tập thời trang; phân loại sản phẩm thời trang dạo phố trong sản xuất công nghiệp; nhận định và dự đoán xu hướng một; rèn luyện kỹ năng sáng tác và gia công sản phẩm cho sưu tập thời trang dạo phố theo xu hướng một.	5	Kỳ 8	Thực hành
24	Kỹ thuật thiết kế trang phục công nghiệp 3	Công thức thiết kế, phương pháp dựng hình một số loại trang phục truyền thống. Qui trình và phương pháp lắp ráp, các yêu cầu kỹ thuật.	5	Kỳ 8	Thực hành
25	Đồ họa thời trang - Phương pháp phác thảo nhóm mẫu	Cung cấp cho sinh viên kỹ năng thể hiện mẫu phác thảo theo nhóm mẫu của bộ sưu tập thời trang; rèn kỹ năng thể hiện ý tưởng và giới thiệu quảng cáo mẫu sáng tác của các đồ án trên trang tạp chí thời trang bằng các kỹ thuật đồ họa truyền thống, và đồ họa vi tính.	4	Kỳ 9	Thực hành
26	Thiết kế trang phục ứng dụng kỹ thuật làng nghề thủ công truyền thống	Cung cấp kiến thức về phương pháp vận dụng những giá trị độc đáo của nghề thủ công truyền thống vào sáng tác thiết kế thời trang sản xuất hàng may sẵn.	5	Kỳ 9	Thực hành
27	Thiết kế phụ trang	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về thiết kế sản phẩm phụ kiện thời trang, mối quan hệ giữa trang phục và phụ kiện. Rèn luyện kỹ năng vẽ thiết kế, xây dựng mô hình và cắt lecal cho sản phẩm giày và túi xách. Đồng thời rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng cơ bản về tìm hiểu và phân tích xu hướng một. Vẽ phác thảo bằng các chất liệu chì, màu... và vẽ bản vẽ kỹ thuật. Tìm và chọn chất liệu phù hợp với yêu cầu của sản phẩm.	5	Kỳ 9	Thực hành
28	Xây dựng hồ sơ thiết kế sản xuất công nghiệp	Cung cấp kiến thức để sinh viên có thể xây dựng Hồ sơ thiết kế kỹ thuật để triển khai đơn hàng may sẵn theo qui trình sản xuất công nghiệp. Rèn kỹ năng thiết kế mẫu công nghiệp, nhảy cỡ, giác sơ đồ và tạo lập các văn bản kỹ thuật. Thực hành tạo lập 01 bộ hồ sơ theo đơn hàng cụ thể.	2	Kỳ 9	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
29	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên đến thực tập và tiếp cận trực tiếp ở các cơ sở thuộc lĩnh vực sản xuất sản phẩm thời trang với yêu cầu nắm vững và tích lũy những nội dung sau: - Thăm cơ sở, lựa chọn và phân tích chủng loại sản phẩm thời trang, nghiên cứu và thảo luận với bộ phận thiết kế của cơ sở để định hướng sáng tác cho đề tài lựa chọn. - Sáng tác mẫu - làm phác thảo, đề xuất tư vấn công nghệ và lựa chọn chất liệu theo ý tưởng và mục tiêu đề tài đã đặt ra để phù hợp với điều kiện sản xuất của cơ sở đến thực tập. Cụ thể thực hiện thiết kế kỹ thuật theo sự hướng dẫn hỗ trợ của cán bộ cơ sở; thực hành, xây dựng quy trình gia công sản phẩm.	3	Kỳ 9	Thực hành
30	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Sinh viên nắm vững và vận dụng toàn bộ những kiến thức đã được học từ kỳ I đến kỳ IX trong toàn khóa; dựa trên nội dung, kết quả thực tập tốt nghiệp, chọn đăng ký đề tài đồ án tốt nghiệp trong nhóm đề tài của chuyên ngành thời trang. Đây là học phần cuối cùng ứng dụng vào thực tế, nên yêu cầu đồ án tốt nghiệp phải là sản phẩm hoàn chỉnh được trình bày trên người mẫu. Cấu trúc bài thi tốt nghiệp gồm hai phần: a- Phần thuyết minh: Nghiên cứu xu hướng một cho thị trường thời trang xác định, nghiên cứu tư liệu để đưa ra kết quả về mặt lý thuyết của đề tài kèm theo hệ thống phác thảo mẫu các phương án theo yêu cầu của đề tài chọn phương án tối ưu nhất. Thể hiện đồ họa quảng cáo mẫu. b- Phần thiết kế đồ án: Thể hiện mẫu trên chất liệu	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.3.	Ngành Thiết kế Nội thất				
1	Cơ sở kiến trúc	Nắm bắt được những kiến thức xoay quanh vấn đề thiết kế nội thất trong công trình; các thành phần cấu thành cơ bản của một công trình kiến trúc và nhiệm vụ của mỗi thành phần. Hiểu sâu hơn về một số chi tiết thường gặp trong bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành này. Sinh viên sẽ được biết và hiểu về nguyên tắc của một số hệ kết cấu cơ bản trong Kiến trúc nhằm tăng khả năng sáng tạo và có thể tự tin hơn khi sáng tác.	3	Kỳ 3	Thực hành
2	Nghiên cứu và ghi chép sản phẩm nội thất	Giúp sinh viên hiểu tương đối về thời đại của sản phẩm, quá trình sáng tác, ý tưởng sản phẩm của các nhà thiết kế. Qua đó thực hiện nghiên cứu về vật liệu, kết cấu sản phẩm. Có phương pháp thể hiện bản vẽ thiết kế; ghi chép các sản phẩm nội thất, các quá trình gia công lắp ráp sản phẩm. Đi sâu vào công việc thể hiện bản vẽ thiết kế. Sinh viên nắm vững nguyên lý và lý luận về thiết kế sản xuất sản phẩm nội thất; lựa chọn vật liệu cho sản phẩm nội thất hợp lý, trên cơ sở đó định ra phương án lắp đặt và công nghệ gia công hợp lý. Giải quyết được các vấn đề kỹ thuật, mỹ thuật trong bản vẽ sản xuất, quản lý kỹ thuật sản xuất; Có kiến thức về các lĩnh vực mỹ thuật, khoa học kỹ thuật tiên tiến thuộc nội dung ngành học.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Thiết kế sản phẩm nội thất	Giúp sinh viên nắm được khái niệm, tính thực tiễn khi thiết kế một sản phẩm nội thất, phân loại được đặc điểm, phong cách, nguồn gốc sản phẩm nội thất; nắm được chức năng, nhiệm vụ, các nguyên tắc thiết kế một sản phẩm nội thất; trình tự và phương pháp, nội dung thiết kế một sản phẩm/bộ sản phẩm nội thất; mối quan hệ giữa sản phẩm nội thất với con người, mối quan hệ với môi trường nội thất.	4	Kỳ 3	Thực hành
4	Nhân trắc học	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về khái niệm, ý nghĩa và những ứng dụng của Ergonomics trong thiết kế nội thất.	2	Kỳ 4	Thực hành
5	Vật liệu nội thất	Sinh viên hiểu được khái niệm cơ bản về vật liệu nội thất – tầm quan trọng của vật liệu nội thất; biết cách sử dụng cũng như kết hợp các loại vật liệu với nhau trong thiết kế sản phẩm nội thất, không gian nội thất.	2	Kỳ 4	Thực hành
6	Kỹ thuật mô hình nội ngoại thất	Sinh viên hiểu được kỹ thuật, phương pháp làm mô hình – tầm quan trọng của mô hình nội, ngoại thất; thực hiện mô hình và sử dụng mô hình để phát triển ý tưởng, minh họa cho các đồ án thiết kế và công việc thực tế sau này; có kỹ thuật và biết cách kết hợp các loại vật liệu với nhau trong việc thể hiện một mô hình không gian nội thất cụ thể.	2	Kỳ 4	Thực hành
7	Thiết kế không gian nhỏ	Môn học giúp sinh viên bước đầu tiếp cận với việc thiết kế không gian nội thất. Bồi dưỡng khả năng cảm nhận cái đẹp tỉ lệ và hình khối bước đầu hình thành thẩm mỹ nội thất. Làm quen với phương pháp thiết kế nội thất từ Nhận thức - Ý tưởng - Sáng tác - Thể hiện. Hiểu được thẩm mỹ không gian với mối quan hệ: hình khối, màu sắc, chất liệu và ánh sáng.	4	Kỳ 4	Thực hành
8	Màu sắc trong thiết kế nội thất	Trang bị cho sinh viên các kiến thức chuyên ngành về màu sắc trong không gian nội thất, đặc biệt vận dụng các kiến thức này khi thiết kế màu sắc cho các công trình nội thất cụ thể.	3	Kỳ 5	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
9	Thiết kế nội thất công trình nhà ở	Giúp sinh viên nắm bắt được phương pháp thiết kế nội thất nhà ở. Nhận biết được không gian nhà ở, các loại hình nhà ở, chức năng từng không gian trong nhà ở. Hiểu được phương pháp thiết kế nội thất từng không gian trong công trình nhà ở, đường dẫn ý tưởng, chức năng cụ thể trong không gian nhà ở. Giải pháp thiết kế, màu sắc, ánh sáng, vật liệu, tập quán vùng miền, khí hậu cụ thể trong từng không gian nội thất nhà ở....	5	Kỳ 5	Thực hành
10	Tin học chuyên ngành thiết kế nội ngoại thất	Nắm bắt được những kiến thức cơ bản về khả năng sử dụng phần mềm thiết kế nội thất Autocad 2D.	3	Kỳ 5	Thực hành
11	Thiết kế nội thất công trình giáo dục	Học phần này giúp sinh viên nắm vững việc tổ chức thiết kế nội thất các công trình giáo dục, nắm vững các phương pháp nghiên cứu công năng hoạt động của công trình, các phương pháp nghiên cứu tìm ý đồ, giải quyết không gian, các phương pháp tổ chức không gian, khoa học về màu sắc, tâm lý hoạt động của con người trong không gian, từ đó thiết kế nên một không gian hài hòa, có tính thẩm mỹ cao và công năng tốt.	5	Kỳ 5	Thực hành
12	Thực tập cơ sở ngành thiết kế nội ngoại thất	Giúp sinh viên biết khảo sát đối tượng thiết kế; Phân tích dữ liệu cơ sở thiết kế; Phác thảo ý tưởng; Phân tích và tìm dữ liệu, phương án triển khai thi công; Lập hồ sơ kỹ thuật thi công; Lên dự toán, lập tiến độ thi công.	3	Kỳ 5	Thực hành
13	Hình thái không gian nội thất	Giúp sinh viên nắm bắt về khái niệm không gian về trang trí không gian nội thất. Hiểu rõ được không gian, công năng sử dụng của công trình, phân tích được không gian và ưu nhược điểm của không gian	3	Kỳ 6	Thực hành
14	Thiết kế nội thất công trình dịch vụ giải khát	Nắm bắt được phương pháp thiết kế nội thất đối với công trình dịch vụ giải khát. Hiểu rõ các loại hình, các phong cách nội thất; giải pháp công năng, mặt bằng cho loại hình công trình dịch vụ giải khát. Hiểu được phương pháp lên ý tưởng thiết kế công trình dịch vụ giải khát và kỹ năng giải quyết, hoàn thiện các không gian trong công trình dịch vụ giải khát.	5	Kỳ 6	Thực hành
15	Ánh sáng trong thiết kế nội thất	Nắm vững các nguyên tắc sử dụng nguồn chiếu sáng cơ bản, có khả năng tính toán sắp đặt một cách thẩm mỹ và có hiệu quả hệ thống chiếu sáng phục vụ trang trí nội thất dân dụng, ánh sáng trong thiết kế nội thất	3	Kỳ 6	Thực hành
16	Thiết kế nội thất công trình dịch vụ thương mại	Hiểu rõ qui trình và công năng sử dụng của công trình công cộng lĩnh vực dịch vụ, có các kiến thức chuyên ngành về thiết kế nội thất công trình dịch vụ thương mại nói chung và công trình cửa hàng,shop nói riêng. Có được phương pháp thiết kế nội thất thể hiện về nội dung và hình thức thể loại công trình công cộng thuộc lĩnh vực dịch vụ thương mại. Tìm ra được ý tưởng thiết kế riêng, thể hiện được ý tưởng đó một cách có hệ thống trong công trình đã chọn.	5	Kỳ 6	Thực hành
17	Thiết kế nội thất công trình văn phòng	Nắm bắt được kiến thức thể nào là văn phòng và việc tổ chức không gian nội thất văn phòng; phương pháp thiết kế nội thất văn phòng.	5	Kỳ 7	Thực hành
18	Phương pháp xây dựng và thiết kế nội dung chi tiết	Sinh viên sẽ nắm được cách xây dựng nội dung thiết kế chi tiết của một công trình từ đơn giản đến phức tạp. Sinh viên sẽ được cung cấp hệ thống bảng nhập dữ liệu, hiểu và triển khai chi tiết được hệ thống bảng này.	2	Kỳ 7	Thực hành
19	Nguyên lý thị giác và nghệ thuật sắp đặt trong không gian nội ngoại thất	Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về ngôn ngữ của các tín hiệu thị giác, các nguyên lý sáng tạo, các công thức và thủ pháp bố cục cơ bản cần thiết trong quá trình thiết kế công trình nội thất Kiến trúc. Khả năng lập luận, giải quyết vấn đề, khám phá những đường nét, mảng hình,... tạo nên những bố cục mới lạ, sáng tạo và độc đáo nâng cao kiến thức, kỹ năng, tay nghề. Hình thành ý tưởng nghệ thuật bắt nguồn từ cuộc sống, để vận dụng thiết kế và triển khai ý tưởng phục vụ cho chuyên ngành. Có khả năng lãnh đạo và làm việc theo nhóm.	4	Kỳ 7	Thực hành
20	Thiết kế nội thất công trình triển lãm	Giới thiệu chung về loại hình triển lãm, phân loại triển lãm theo tính chất nội dung, theo định hướng thị trường. Vai trò, giá trị của loại hình triển lãm trong xã hội hiện đại. Giới thiệu các xu hướng thiết kế triển lãm trên thế giới, các công nghệ và thiết bị triển lãm. Đưa ra các thông tin, và dữ liệu khái quát về tình hình thiết kế và điều kiện cơ sở vật chất Việt Nam nhằm hiện thực hóa ý tưởng thiết kế của đồ án sinh viên. Học phần tóm tắt các vấn đề cơ bản của lĩnh vực thiết kế nội thất công trình triển lãm: cách tổ chức không gian tổng thể, hướng tham quan, phân vùng chức năng trưng bày, cách tạo lập ý tưởng của đồ án thiết kế, các vấn đề đồ họa, chiếu sáng, thiết bị triển lãm và sự đan xen của các loại hình nghệ thuật đương đại trong không gian nội thất công trình triển lãm nhằm mang lại tính thẩm mỹ, hiện đại trong vấn đề thiết kế.	5	Kỳ 7	Thực hành
21	Thực tập chuyên ngành thiết kế nội ngoại thất	Giúp sinh viên tìm hiểu, nghiên cứu, ghi chép đặc điểm, tính chất, vật liệu, màu sắc; biết khảo sát đối tượng thiết kế; Phân tích dữ liệu cơ sở thiết kế; Phác thảo ý tưởng; Phân tích và tìm dữ liệu, phương án triển khai thi công; Lập hồ sơ kỹ thuật thi công; Lên dự toán, lập tiến độ thi công.	3	Kỳ 7	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
22	Kiến trúc cảnh quan	Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về cảnh quan không gian nội thất, phương pháp khảo sát tư duy phân tích học hỏi từ các công trình thực tiễn, thực hành thiết kế về thiết kế cảnh quan sân vườn trong không gian nội thất và tiểu cảnh ngoại thất.	3	Kỳ 8	Thực hành
23	Thiết kế nội thất công trình dịch vụ nhà hàng	Hiểu rõ quy trình và công năng sử dụng của công trình công cộng lĩnh vực dịch vụ, có các kiến thức chuyên ngành về thiết kế nội thất công trình nhà hàng nói riêng và công trình dịch vụ ăn uống nói chung. Có được phương pháp biểu hiện về nội dung và hình thức thiết kế nội thất thể loại công trình công cộng thuộc lĩnh vực dịch vụ. Tìm được ý tưởng riêng, thể hiện được ý tưởng đó một cách có hệ thống trong công trình đã chọn.	5	Kỳ 8	Thực hành
24	Marketing chuyên ngành	Giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về lĩnh vực marketing cũng như hiểu sâu hơn về từng hoạt động cụ thể của marketing hiện đại; Ứng dụng của Thiết kế nội thất trong các hoạt động Marketing: Giúp sinh viên hiểu được về những sinh viên ngành thiết kế nội thất là ai? Và hiểu hơn về tầm quan trọng cũng như những ứng dụng của ngành thiết kế nội thất trong marketing, qua đó, sẽ giúp sinh viên hiểu rõ hơn về ngành nghề của mình và có những định hướng nghề nghiệp trong tương lai.	3	Kỳ 8	Thực hành
25	Thiết kế nội thất công trình khách sạn	Nắm bắt được phương pháp thiết kế nội thất công trình khách sạn; Nhận biết được không gian công trình khách sạn, các loại hình công trình khách sạn, chức năng từng không gian trong công trình khách sạn; Hiểu được phương pháp thiết kế nội thất từng không gian trong công trình khách sạn, đường dẫn ý tưởng, chức năng cụ thể trong không gian công trình khách sạn. Giải pháp thiết kế, màu sắc, ánh sáng, vật liệu, tập quán vùng miền, khí hậu cụ thể trong từng không gian nội thất công trình khách sạn....	5	Kỳ 8	Thực hành
26	Phương pháp xây dựng ý tưởng thiết kế nội thất	Sáng tạo nghệ thuật phải tạo ra sự khác biệt và mới lạ, đòi hỏi sự tưởng tượng phong phú đa dạng. Tưởng tượng của nghệ thuật là sản phẩm phản ánh tinh thần được hình thành nhờ hư cấu và biến hóa của quan niệm " hợp nhất", mục đích để khai thác sức tưởng tượng và sáng tạo, ý sáng tạo trong tưởng tượng hình vẽ cho chúng ta có nhiều suy nghĩ mới về thế giới thẩm mỹ sâu rộng vô bờ bến với tinh thần lãng mạn và màu sắc thần bí của nghệ thuật. Hình thường đóng vai trò là vật thể là hình tượng tiêu biểu được hóa thân làm đường dẫn đến toàn bộ tác phẩm công trình đưa tới sự phản ứng tâm lý, liên tưởng đến ký ức, gợi lại những kỉ niệm của vốn sống để đánh giá, so sánh và cảm nhận gọi chung là "cảm", qua đó hiểu được tình cảm, giá trị nghệ thuật đích thực của tác phẩm	3	Kỳ 9	Thực hành
27	Thiết kế nội thất công trình bảo tàng	Nắm bắt được phương pháp thiết kế nội thất trưng bày Bảo tàng. Nắm bắt được không gian kiến trúc bảo tàng, nội dung đề cương trưng bày hiện vật, trưng bày theo tiến trình lịch sử hay trưng bày theo chuyên đề. Hiểu được phương pháp thiết kế trưng bày hiện vật trong bảo tàng, đường dẫn ý tưởng, bố cục nội dung trưng bày trong bảo tàng. Giải pháp thiết kế các loại hiện vật trưng bày, mô hình, tổ hợp và tài liệu khoa học phụ khác....	5	Kỳ 9	Thực hành
28	Thiết kế nội thất công trình văn hóa	Học phần này giúp SV có kiến thức tổ chức nội thất một không gian văn hóa. Nắm chắc kiến thức dụng vật liệu trang trí, bố cục, kỹ thuật âm thanh, ánh sáng, màu sắc....., hiểu được tâm lý hoạt động của con người trong môi trường văn hóa từ đó thiết kế nên một không gian hài hòa, có tính thẩm mỹ cao và công năng tốt. Thông qua đồ án sinh viên rèn luyện năng lực sáng tạo.	5	Kỳ 9	Thực hành
29	Phương pháp xây dựng đề cương trưng bày	Giảng dạy cho sinh viên có phương pháp xây dựng nội dung đề cương trưng bày. Nắm bắt được cấu tạo của nội dung đề cương trưng bày. Xây dựng nội dung đề cương trưng bày một công trình cụ thể. Xây dựng nội dung đề cương trưng bày tóm tắt bằng hình ảnh về Hiện vật trưng bày (tư liệu sưu tầm thông qua các trang mạng, sách sử, thực tế công trình). Các hình ảnh, hiện vật cần nắm bắt rõ kích thước dài, rộng, cao làm cơ sở cho bài học tiếp theo.	3	Kỳ 9	Thực hành
30	Thực tập tốt nghiệp	Thâm nhập vào môi trường thực tế; Áp dụng lý thuyết vào thực tế, tìm hiểu sâu thực tế; nâng cao nhận thức vai trò và trách nhiệm đối với ngành nghề; tiếp cận và làm quen với các công việc thực tế, hiểu về quy trình sản xuất, quy trình vận hành điều phối quản lý dự án; tìm hiểu các công trình thiết kế kiến trúc, nội thất liên quan đến đề tài đăng ký làm Đồ án tốt nghiệp, những hoạt động liên quan đến đề tài; biết tổ chức thực hiện công việc cá nhân và theo nhóm.	3	Kỳ 9	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
31	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Cấu trúc Bài thi tốt nghiệp gồm hai phần: Thuyết minh Đồ án và Thiết kế Đồ án. Học phần Bài thi tốt nghiệp giúp sinh viên nắm bắt được phương pháp thiết kế nội thất Công trình dịch vụ, công trình văn hóa, công trình giáo dục; Hiểu được phương pháp thiết kế nội thất công trình bắt buộc phải qua các bước: Đăng ký đề tài hoặc được giao đề tài làm bài tốt nghiệp; Hồ sơ kiến trúc công trình; Nhiệm vụ thiết kế, hoặc yêu cầu thiết kế; Triển khai các bước tìm ý, bản vẽ thiết kế; Dụng không gian công trình trên 3D, mô hình; Lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, poster, thuyết trình.	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.4.	Ngành Thiết kế Công nghiệp				
II.2.4.1	Chuyên ngành Thiết kế Công nghiệp (Tạo dáng công nghiệp)				
1	Ergonomic	Trang bị cho sinh viên kiến thức và ý nghĩa và những ứng dụng của Ergonomics trong thiết kế các kiểu dáng sản phẩm công nghiệp. Cung cấp cho sinh viên các phương pháp nghiên cứu, tra cứu và tính toán số liệu về số đo nhân trắc và công thái học của con người ứng dụng vào cho thiết kế kiểu dáng sản phẩm công nghiệp.	3	Kỳ 3	Thực hành
2	Phương pháp vẽ phác thảo bằng tay	Giúp cho SV nhận thức rõ về tầm quan trọng của bản vẽ phác thảo ý tưởng trong quy trình thiết kế công nghiệp. Đồng thời trang bị cho sinh viên phương pháp vẽ phác thảo theo phối cảnh trục đo XYZ và phối cảnh có điểm tụ và phương pháp vẽ phác thảo bằng tay nhanh trong quá trình xây dựng ý tưởng trong thiết kế công nghiệp. Trang bị cho sinh viên kỹ năng sử dụng các chất liệu vẽ truyền thống trong quá trình thiết lập bản vẽ phác thảo.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Tin học chuyên ngành căn bản	Trang bị cho sinh viên thấy rõ vai trò và tầm quan trọng của phần mềm 2D (Autocad và Photoshop) trong design công nghiệp. Đồng thời sinh viên nắm vững được kiến thức sử dụng và ứng dụng phần mềm Autocad và Photoshop vào trong thiết kế công nghiệp.	4	Kỳ 3	Thực hành
4	Hình học họa hình	Trang bị cho sinh viên nắm vững tiêu chuẩn, nguyên tắc vẽ kỹ thuật thể hiện bản vẽ kỹ thuật từ tổng thể đến chi tiết của sản phẩm thiết kế. Sinh viên có khả năng dựng và tiêu chuẩn hóa các bản vẽ kỹ thuật từ tổng thể đến chi tiết của sản phẩm thiết kế để chuyên giao cho nghiên cứu sản xuất.	4	Kỳ 4	Thực hành
5	Tin học chuyên ngành nâng cao	Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng và ứng dụng phần mềm 3D (Sketch Up – 3Dmax – Alias – Rhinoceros – Soliwork - Inventor...) thể hiện kỹ thuật dựng hình và các phối cảnh ba chiều, hiệu chỉnh màu sắc, ánh sáng, vật liệu trong quá trình thực hiện hóa ý tưởng kiểu dáng công nghiệp	4	Kỳ 4	Thực hành
6	Kỹ thuật mô hình với chất liệu	Trang bị cho sinh viên nắm vững tiêu chuẩn, nguyên tắc về kỹ thuật làm mô hình với chất liệu trong thiết kế sản phẩm mỹ thuật ứng dụng; kỹ năng cơ bản về công nghệ chế tác và kỹ thuật làm mô hình.	2	Kỳ 4	Thực hành
7	Phương pháp vẽ phác thảo kết hợp máy tính	Trang bị cho sinh viên tầm quan trọng và vai trò của công nghệ phần mềm trên máy tính đối với design hiện đại. Trang bị cho sinh viên phương pháp vẽ phác thảo trên máy tính và các bảng vẽ điện tử với các phần mềm chuyên dụng trong quá trình xây dựng ý tưởng trong thiết kế công nghiệp.	5	Kỳ 5	Thực hành
8	Kỹ thuật mô hình sản phẩm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về kỹ thuật làm mô hình sản phẩm thông qua bản vẽ phối cảnh hiểu được tầm quan trọng của vật liệu, công nghệ ứng dụng vào thiết kế sản phẩm mỹ thuật.	5	Kỳ 5	Thực hành
9	Nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế sản phẩm	Trang bị cho sinh viên những nguyên lý cơ bản, cấu trúc và công năng cơ bản của Nét – Màng – Khối. Hiểu biết cấu trúc và tính chất của một số hình khối cơ bản có yếu tố gắn liền với kiểu dáng sản phẩm. Nắm được vai trò của khối trong thiết kế kiểu dáng sản phẩm công nghiệp.	3	Kỳ 5	Thực hành
10	Ứng dụng nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế sản phẩm	Cung cấp cho người học kiến thức về ứng dụng nguyên lý tổ chức hình khối trong tạo dáng sản phẩm công nghiệp. Xử lý thành thạo nguyên lý tổ chức hình khối khi thiết kế tạo dáng sản phẩm công nghiệp.	3	Kỳ 5	Thực hành
11	Thực tập cơ sở ngành	Sinh viên nắm được kiến thức thực tế về quá trình từ thiết kế đến sản xuất sản phẩm công nghiệp. Có kỹ năng nghiên cứu, thu thập tư liệu.	3	Kỳ 5	Thực hành
12	Nguyên lý đồ họa chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên những nguyên lý cơ bản, mối quan hệ giữa các yếu tố đồ họa như logo, nhãn hiệu, tín hiệu v.v... với màu sắc và hình dáng sản phẩm... Trang bị cho sinh viên phương pháp nghiên cứu các loại logo và nhãn hiệu, tín hiệu có yếu tố gắn liền với kiểu dáng sản phẩm. Trang bị cho sinh viên các nguyên tắc phối hợp và sử dụng màu sắc trên hình dáng sản phẩm trong tương quan với đối tượng, điều kiện và môi trường sử dụng.	3	Kỳ 6	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
13	Ứng dụng nguyên lý đồ họa chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên phương pháp tư duy thiết kế và ứng dụng nguyên lý thiết kế các yếu tố đồ họa: logo, nhãn hiệu, tín hiệu và màu sắc v.v cho sản phẩm... phương pháp triển khai thiết kế các loại logo và nhãn hiệu, tín hiệu có yếu tố gắn liền với kiểu dáng sản phẩm; kỹ năng sử dụng, phối hợp màu sắc trên hình dáng sản phẩm trong tương quan với đối tượng, điều kiện và môi trường sử dụng.	3	Kỳ 6	Thực hành
14	Nguyên tắc chung trong thiết kế công nghiệp	Môn học mang lại cho sinh viên những hiểu biết cơ bản và vững chắc về các nguyên tắc cơ bản trong Thiết kế Công nghiệp. Giúp sinh viên có khả năng hòa nhập và tham gia nhanh chóng và đầy đủ vào tất cả các khâu trong quá trình thực hiện dự án Thiết kế Công nghiệp.	4	Kỳ 6	Thực hành
15	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng dụng cụ cầm tay không động cơ	Môn học trang bị cho sinh viên nguyên lý sáng tác, phương pháp nghiên cứu, thiết kế kiểu dáng dụng cụ cầm tay không động cơ. Giúp cho sinh viên có được những kiến thức về thẩm mỹ, công năng và mối quan hệ của thiết kế kiểu dáng sản phẩm với các yếu tố kỹ thuật.	3	Kỳ 6	Thực hành
16	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng dụng cụ cầm tay không động cơ	Môn học trang bị cho sinh viên nguyên lý sáng tác, phương pháp nghiên cứu, thiết kế kiểu dáng đồ dùng và công cụ không động cơ. Giúp cho sinh viên có được những kiến thức về thẩm mỹ, công năng và mối quan hệ giữa hai yếu tố đó trong một sản phẩm thiết kế công nghiệp.	3	Kỳ 6	Thực hành
17	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng dụng cụ cầm tay có động cơ	Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về dòng dụng cụ cầm tay có động cơ. Trang bị cho sinh viên các nguyên lý cơ bản, các nguyên tắc chung, các chỉ số ergonomic, Các nguyên tắc ergonomic, mối qua hệ nhân trắc học trong thiết kế các loại dụng cụ cầm tay có động cơ. Trang bị cho sinh viên phương pháp nghiên cứu các dòng sản phẩm dụng cụ cầm tay có động cơ (phân theo nhóm sản phẩm).	3	Kỳ 7	Thực hành
18	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng dụng cụ cầm tay có động cơ	Trang bị cho sinh viên những phương pháp tìm hiểu, khai thác tài liệu, hệ thống hóa tài liệu, đánh giá và phân tích các nguồn dữ liệu, số liệu theo hệ thống logic. Trang bị cho sinh viên kiến thức về phương pháp tư duy sáng tạo và ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng dụng cụ cầm tay có động cơ trong Thiết kế Công nghiệp. Trang bị cho sinh viên phương pháp và kỹ năng thực hiện một bài thiết kế sáng tạo dựa trên một sản phẩm dụng cụ cầm tay.	3	Kỳ 7	Thực hành
19	Thiết kế hệ thống đồ họa sản phẩm	Trang bị cho sinh viên những nguyên lý cơ bản về mối liên hệ giữa các loại hình đồ họa như: logo, nhãn hiệu, bao bì,... với màu sắc và hình dáng của sản phẩm.. Nắm được quy trình nghiên cứu, phương pháp thiết kế các loại logo và nhãn hiệu có liên quan tới kiểu dáng sản phẩm; các nguyên tắc phối hợp và kỹ năng sử dụng màu sắc trên hình dáng của sản phẩm và mối quan hệ giữa màu sắc, ánh sáng tác động đến hiệu quả của kiểu dáng sản phẩm; Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vai trò, cấu trúc đặc trưng, phương pháp thiết kế cho từng chủng loại bao bì sản phẩm. Mang lại cho sinh viên kỹ năng trình bày một đồ án thiết kế bằng các công cụ đồ họa truyền thống cũng như có ứng dụng công nghệ máy tính.	4	Kỳ 7	Thực hành
20	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng các sản phẩm công cộng	Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan các sản phẩm design công cộng. Trang bị cho sinh viên các nguyên lý cơ bản, các nguyên tắc chung, các chỉ số ergonomic, Các nguyên tắc ergonomic, mối qua hệ nhân trắc học trong thiết kế các sản phẩm công cộng. Trang bị cho sinh viên phương pháp nghiên cứu các mối quan hệ với thiết kế các sản phẩm công cộng và nguyên lý sáng tác.	3	Kỳ 7	Thực hành
21	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng các sản phẩm công cộng	Trang bị cho sinh viên những cách thức tìm hiểu, khai thác tài liệu, hệ thống hóa tài liệu, đánh giá và phân tích các nguồn dữ liệu, số liệu theo hệ thống logic và một số xu hướng tiếp cận mới trong sáng tạo. Trang bị cho sinh viên kiến thức về phương pháp tư duy sáng tạo và ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng các sản phẩm công cộng trong Thiết kế Công nghiệp	3	Kỳ 7	Thực hành
22	Thực tập chuyên ngành	Tham quan các cơ sở sản xuất tiêu thụ công nghiệp, tìm hiểu quy trình sản xuất. Nắm được kiến thức thực tế về quá trình từ thiết kế đến sản xuất sản phẩm. Thực hành và viết thu hoạch.	3	Kỳ 7	Thực hành
23	Thiết kế kiểu dáng thiết bị văn phòng	Môn học trang bị cho sinh viên khái niệm về thiết bị văn phòng, các loại thiết bị văn phòng hiện đại, nguyên lý sáng tác, phương pháp nghiên cứu, thiết kế kiểu dáng máy và thiết bị văn phòng; về kiểu dáng sản phẩm dùng trong môi trường công sở. Giúp cho sinh viên có được những kiến thức về thẩm mỹ, công năng và mối quan hệ của thiết kế kiểu dáng sản phẩm với các yếu tố kỹ thuật.	5	Kỳ 8	Thực hành
24	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng máy sản xuất	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng máy sản xuất là một học phần chuyên biệt dành cho toàn bộ dòng sản phẩm máy sản xuất có liên quan đến người vận hành. Do vậy môn học này ít chú trọng tới trang trí hình thức mà chủ yếu quan tâm tới tính công năng khi thiết kế tạo dáng sản phẩm công nghiệp.	3	Kỳ 8	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
25	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng máy sản xuất	Cung cấp cho người học kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng máy sản xuất có liên quan đến người vận hành. Sử dụng thành thạo nguyên lý khi thiết kế tạo dáng máy sản xuất, chú trọng tới tính công năng khi thiết kế tạo dáng sản phẩm công nghiệp.	3	Kỳ 8	Thực hành
26	Thiết kế kiểu dáng máy & thiết bị nghe nhìn	Môn học trang bị cho sinh viên nguyên lý sáng tác, phương pháp nghiên cứu, thiết kế kiểu dáng máy và thiết bị nghe nhìn. Giúp cho sinh viên có được những kiến thức về thẩm mỹ, công năng và mối quan hệ của thiết kế kiểu dáng sản phẩm với các yếu tố kỹ thuật.	5	Kỳ 8	Thực hành
27	Thiết kế kiểu dáng sản phẩm nội thất công sở & gia đình	Môn học trang bị cho sinh viên nguyên lý sáng tác, phương pháp nghiên cứu, thiết kế kiểu dáng sản phẩm nội thất công sở và gia đình. Giúp cho sinh viên có được những kiến thức về thẩm mỹ, công năng và mối quan hệ của thiết kế kiểu dáng sản phẩm với các yếu tố kỹ thuật.	5	Kỳ 9	Thực hành
28	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng các phương tiện giao thông	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng phương tiện giao thông là một học phần chuyên biệt dành cho toàn bộ dòng sản phẩm thuộc lĩnh vực giao thông. Đây là môn học khó vì có liên quan đến khí động học. Môn học trang bị cho sinh viên nguyên lý sáng tác, phương pháp nghiên cứu, thiết kế kiểu dáng các phương tiện giao thông. Giúp cho sinh viên có được những kiến thức về thẩm mỹ, công năng và mối quan hệ của thiết kế kiểu dáng sản phẩm với các yếu tố kỹ thuật, an toàn trong môi trường giao thông.	3	Kỳ 9	Thực hành
29	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng các phương tiện giao thông	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng phương tiện giao thông là một học phần chuyên biệt dành cho toàn bộ dòng sản phẩm thuộc lĩnh vực giao thông. Đây là môn học có liên quan đến khoa học về khí động học, điện, điện tử, cơ khí.... Môn học trang bị cho sinh viên nguyên lý sáng tác, phương pháp nghiên cứu, thiết kế kiểu dáng các phương tiện giao thông. Giúp cho sinh viên có được những kiến thức về thẩm mỹ, công năng và mối quan hệ của thiết kế kiểu dáng sản phẩm với các yếu tố kỹ thuật, an toàn trong môi trường giao thông.	3	Kỳ 9	Thực hành
30	Thiết kế kiểu dáng sản phẩm dự báo	Môn học trang bị cho sinh viên nguyên lý sáng tác, phương pháp nghiên cứu, thiết kế kiểu dáng sản phẩm dự báo xu hướng tiêu dùng với ý tưởng được rút ra từ việc nghiên cứu xu hướng phát triển của xã hội và người tiêu dùng. Môn học giúp sinh viên nâng cao khả năng sáng tạo thông qua trí tưởng tượng.	5	Kỳ 9	Thực hành
31	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên tham quan các cơ sở sản xuất tiêu thụ công nghiệp, tìm hiểu quy trình sản xuất. Nắm được kiến thức thực tế về quá trình từ thiết kế đến sản xuất sản phẩm công nghiệp. Luyện kỹ năng khảo sát thu thập tài liệu, phân tích xây dựng nhiệm vụ thiết kế. Thực hành, viết thu hoạch.	3	Kỳ 9	Thực hành
32	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Đồ án tốt nghiệp gồm hai phần: - Thuyết minh đồ án: Trình bày rõ nội dung, ý tưởng, phương pháp, thủ pháp được sử dụng trong đồ án thiết kế và kết quả thu được của đồ án. - Thiết kế Đồ án tốt nghiệp: Từ các tư liệu nghiên cứu đưa ra các phương án phác thảo, mô hình, thiết kế kỹ thuật.	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.4.2	Chuyên ngành Thiết kế Trang sức				
1	Nghiên cứu các thể loại trang sức	Giúp sinh viên hiểu rõ: Những đặc điểm cơ bản của các thể loại trang sức truyền thống và hiện đại, các kiểu dáng, chất liệu, công nghệ chế tác, đối tượng sử dụng để phục vụ cho việc nghiên cứu sáng tác thiết kế các loại hình trang sức sau này. Kỹ năng: nắm bắt được đặc tính của các thể loại trang sức để có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế kỹ thuật chuẩn xác những thể loại trang sức sau này. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	2	Kỳ 3	Thực hành
2	Chất liệu thiết kế trang sức	Giúp sinh viên hiểu rõ: giá trị thẩm mỹ và ứng dụng của kim loại quý, đá quý, ngọc trai... và một số chất liệu tổng hợp, ứng dụng các chất liệu đó trong các sản phẩm trang sức. Kỹ năng: nghiên cứu chất liệu để có khả năng phối hợp màu sắc, công nghệ thể hiện của từng vật liệu sử dụng trong thiết kế trang sức. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	3	Kỳ 3	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Quy trình chế tác trang sức truyền thống và hiện đại	Giúp sinh viên hiểu rõ đặc thù nghề kim hoàn, quy trình chế tác kim hoàn thủ công truyền thống và quy trình kim hoàn hiện đại. Sự giống và khác nhau giữa hai quy trình sản xuất kim hoàn truyền thống và hiện đại để từ đó đưa ra những giải pháp sản xuất sản phẩm thích hợp nhất. Kỹ năng: có kiến thức về công nghệ chế tác để phục vụ cho sáng tác thiết kế sản phẩm đảm bảo kết cấu kỹ thuật để ứng dụng được trong thực tế. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	5	Kỳ 3	Thực hành
4	Tìm kiếm ý tưởng thiết kế trang sức	Giúp sinh viên hiểu rõ cách thức tìm kiếm ý tưởng bằng sắp xếp kiểu dáng, họa tiết trang trí các dạng sản phẩm đơn chiếc từ các chất liệu tổng hợp, thiên nhiên. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thực hành tạo dáng đa dạng các dạng sản phẩm đơn chiếc từ các chất liệu tổng hợp và thiên nhiên. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	3	Kỳ 4	Thực hành
5	Phương pháp thiết kế nhanh sản phẩm trang sức	Giúp sinh viên hiểu rõ quy trình thiết kế sản phẩm trang sức. Kỹ năng: có khả năng sáng tạo và phác thảo nhanh các sản phẩm trang sức khác nhau. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	3	Kỳ 4	Thực hành
6	Kỹ thuật tạo mẫu sáp cơ bản	Giúp sinh viên hiểu rõ được phương pháp và từng kỹ thuật tạo các mẫu sáp đơn giản, cách thức tạo mặt phẳng, bờ cong, hình khối, mảng nét, đặc rỗng, mache... trên bề mặt sản phẩm. Kỹ năng: có kiến thức về công nghệ chế tác để phục vụ cho sáng tác thiết kế để sản phẩm ứng dụng được trong thực tế. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 4	Thực hành
7	Thiết kế trang sức đeo cổ	Giúp sinh viên hiểu rõ được phương pháp và kỹ thuật tạo các mẫu sáp phức tạp, có những chi tiết tỉ mỉ, với độ khó được nâng lên rất nhiều so với những hình khối đơn giản. Kỹ năng: có kiến thức về công nghệ chế tác để phục vụ cho sáng tác thiết kế để sản phẩm ứng dụng được trong thực tế. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 5	Thực hành
8	Thiết kế ghim cài	Giúp sinh viên hiểu rõ thiết kế sản phẩm đơn chiếc và sự khác nhau giữa dây chuyền và kiềng đeo cổ. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các thể loại sản phẩm trang sức đeo cổ khác nhau. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 5	Thực hành
9	Thiết kế nhẫn	Giúp sinh viên hiểu rõ tính chất, đặc điểm, trang trí, màu sắc chất liệu, tính năng sử dụng của thể loại ghim cài áo nữ, ve kẹp caravat nam... Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các thể loại sản phẩm ghim cài khác nhau. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 5	Thực hành
10	Thiết kế vòng đeo tay	Giúp sinh viên hiểu rõ phương pháp thiết kế tạo dáng trang trí, màu sắc chất liệu, tính năng sử dụng và sự khác nhau của nhẫn nam và nữ. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các thể loại sản phẩm nhẫn khác nhau. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 5	Thực hành
11	Thực tập nghiên cứu thị trường trang sức	Giúp sinh viên hiểu rõ phương pháp thiết kế tạo dáng trang trí, màu sắc chất liệu, tính năng sử dụng và sự khác nhau các dạng vòng đeo tay. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các dạng sản phẩm vòng đeo tay khác nhau. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	3	Kỳ 5	Thực hành
12	Kỹ thuật tạo mẫu sáp nâng cao	Giúp sinh viên hiểu rõ: thị trường trang sức Việt Nam hiện nay. Kỹ năng: phân tích thị trường trang sức Việt Nam và dự đoán xu hướng. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 6	Thực hành
13	Thiết kế bộ trang sức thường nhật	Giúp cho sinh viên hiểu rõ: phương pháp thiết kế tạo dáng, trang trí, kết hợp màu sắc chất liệu, công năng sử dụng của các sản phẩm trang sức thường nhật. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức thường nhật bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 6	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
14	Thiết kế bộ trang sức cho giới trẻ	Giúp cho sinh viên hiểu rõ: phương pháp thiết kế tạo dáng, trang trí, kết hợp màu sắc chất liệu, công năng sử dụng của các sản phẩm trang sức dành cho giới trẻ. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức dành cho giới trẻ bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 6	Thực hành
15	Thể hiện bộ trang sức chất liệu tổng hợp	Giúp sinh viên nắm rõ cách thức thể hiện trang sức chất liệu tổng hợp mang tính thẩm mỹ, tính ứng dụng cao phù hợp với lứa tuổi, giới tính, môi trường sử dụng. Kỹ năng: có khả năng sử dụng thuần thục các quy trình chế tác thủ công truyền thống và hiện đại để thể hiện sản phẩm trang sức chất liệu tổng hợp. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 6	Thực hành
16	Phương pháp thiết kế trang sức trên máy tính	Giúp sinh viên nắm rõ các phần mềm để thiết kế trang sức, tạo ra các sản phẩm trang sức là file kỹ thuật số ứng dụng vào trong sản xuất trang sức theo công nghệ 2D. Kỹ năng: sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế 2D trên máy tính. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 7	Thực hành
17	Thiết kế bộ trang sức đa phong cách	Giúp cho sinh viên hiểu rõ phương pháp thiết kế trang sức từ 1 ý tưởng sáng tạo được nhiều sản phẩm trang sức với mục đích sử dụng khác nhau. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức đa phong cách bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 7	Thực hành
18	Thiết kế bộ trang sức theo nguyên lý modul	Giúp cho sinh viên hiểu rõ: phương pháp thiết kế tạo dáng, trang trí, kết hợp màu sắc chất liệu, công năng sử dụng của các sản phẩm trang sức theo nguyên lý modul. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức theo nguyên lý modul bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 7	Thực hành
19	Thiết kế trang sức đa chức năng	Giúp cho sinh viên hiểu rõ phương pháp thiết kế sản phẩm trang sức ngoài chức năng đồ trang sức còn có nhiều chức năng khác phục vụ đời sống của con người. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức đa chức năng bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 7	Thực hành
20	Thực tập thể hiện trang sức bằng các chất liệu	Môn học này giúp cho sinh viên nắm rõ quy trình sản xuất và kỹ thuật chế tác sản phẩm trang sức trên nhiều chất liệu khác nhau... Kỹ năng: hiểu rõ vật liệu, có khả năng thể hiện sản phẩm trang sức trên nhiều chất liệu khác nhau.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	3	Kỳ 7	Thực hành
21	Thiết kế bộ trang sức dạ hội	Giúp cho sinh viên hiểu rõ: phương pháp thiết kế tạo dáng, trang trí, kết hợp màu sắc chất liệu, công năng sử dụng của các sản phẩm trang sức dạ hội. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức dạ hội bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 8	Thực hành
22	Thiết kế bộ trang sức lễ hội	Giúp cho sinh viên hiểu rõ: phương pháp thiết kế tạo dáng, trang trí, kết hợp màu sắc chất liệu, công năng sử dụng của các sản phẩm trang sức lễ hội. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức lễ hội bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 8	Thực hành
23	Thiết kế bộ trang sức lễ cưới	Giúp cho sinh viên hiểu rõ: phương pháp thiết kế tạo dáng, trang trí, kết hợp màu sắc chất liệu, công năng sử dụng của các sản phẩm trang sức lễ cưới. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức lễ cưới bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 8	Thực hành
24	Thiết kế vương miện, quyền trượng	Giúp cho sinh viên hiểu rõ: phương pháp thiết kế tạo dáng, trang trí, kết hợp màu sắc chất liệu, công năng sử dụng của vương miện – quyền trượng. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm vương miện – quyền trượng bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ- Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 8	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
25	Thiết kế bộ trang sức biểu diễn	Giúp cho sinh viên hiểu rõ: phương pháp thiết kế tạo dáng, trang trí, kết hợp màu sắc chất liệu, công năng sử dụng của các sản phẩm trang sức biểu diễn. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức biểu diễn bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 9	Thực hành
26	Thiết kế bộ trang sức trình diễn	Giúp cho sinh viên hiểu rõ: phương pháp thiết kế tạo dáng, trang trí, kết hợp màu sắc chất liệu, công năng sử dụng của các sản phẩm trang sức trình diễn. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức trình diễn bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 9	Thực hành
27	Thiết kế bộ trang sức theo chủ đề	Giúp cho sinh viên tự lựa chọn đề tài (trong nội dung các môn học đã học trước đó) theo khả năng, sở trường và sở thích để sinh viên tự tin phát huy sáng tạo một cách hiệu quả nhất làm tiền đề cho đồ án tốt nghiệp. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm trang sức theo chủ đề tự chọn bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu thật.. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 9	Thực hành
28	Thể hiện bộ trang sức theo chủ đề	Môn học này giúp cho sinh viên hoàn thiện từ khâu thiết kế chuyển sang thể hiện trên chất liệu thật (chất liệu tổng hợp). Kỹ năng: có khả năng thể hiện sản phẩm trang sức trên chất liệu quý và chất liệu tổng hợp. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	4	Kỳ 9	Thực hành
29	Thực tập tốt nghiệp	Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tiễn quy trình sản xuất, kinh doanh, marketing... để trên cơ sở đó xây dựng ý tưởng cho đề tài, chọn chất liệu, chọn công nghệ thể hiện phù hợp làm tiền đề cho đồ án tốt nghiệp. Kỹ năng: có kỹ năng nghiên cứu, tìm kiếm tư liệu độc lập hoặc theo nhóm một cách có hiệu quả nhất. Thái độ: lên lớp đầy đủ, đúng giờ theo thời khóa biểu, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của học phần, có tinh thần tích cực.	3	Kỳ 9	Thực hành
30	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Đồ án tốt nghiệp gồm 2 phần: đồ án thiết kế chuyên ngành và thuyết minh đồ án. Sinh viên phải thể hiện được khả năng lãnh hội và vận dụng tổng hợp các kiến thức đã được trang bị trong suốt quá trình học tập và rèn luyện những lĩnh vực liên quan đến lĩnh vực thiết kế trang sức, đồ án phải đạt được các giá trị thẩm mỹ, kinh tế, giá trị ứng dụng cao nhằm thỏa mãn nhu cầu làm đẹp cho con người ở mọi lứa tuổi, giới tính, địa vị xã hội trong các môi trường sinh hoạt khác nhau.	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.4.3 Chuyên ngành Thiết kế Thủy tinh					
1	Ergonomic	Trang bị cho sinh viên kiến thức và ý nghĩa và những ứng dụng của Ergonomics trong thiết kế các kiểu dáng sản phẩm công nghiệp. Cung cấp cho sinh viên các phương pháp nghiên cứu, tra cứu và tính toán số liệu về số đo nhân trắc và công thái học của con người ứng dụng vào cho thiết kế kiểu dáng sản phẩm công nghiệp.	3	Kỳ 3	Thực hành
2	Phương pháp vẽ phác thảo bằng tay	Giúp cho sinh viên nhận thức rõ về tầm quan trọng của bản vẽ phác thảo ý tưởng trong quy trình thiết kế công nghiệp. Đồng thời trang bị cho sinh viên phương pháp vẽ phác thảo theo phối cảnh trục đo XYZ và phối cảnh có điểm tụ và phương pháp vẽ phác thảo bằng tay nhanh trong quá trình xây dựng ý tưởng trong thiết kế công nghiệp. Trang bị cho sinh viên kỹ năng sử dụng các chất liệu vẽ truyền thống trong quá trình thiết lập bản vẽ phác thảo.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Tin học chuyên ngành căn bản	Trang bị cho sinh viên thấy rõ vai trò và tầm quan trọng của phần mềm 2D (Autocad và Photoshop) trong design công nghiệp. Đồng thời sinh viên nắm vững được kiến thức sử dụng và ứng dụng phần mềm Autocad và Photoshop vào trong thiết kế công nghiệp.	4	Kỳ 3	Thực hành
4	Hình học họa hình	Trang bị cho sinh viên nắm vững tiêu chuẩn, nguyên tắc vẽ kỹ thuật thể hiện bản vẽ kỹ thuật từ tổng thể đến chi tiết của sản phẩm thiết kế. Sinh viên có khả năng dựng và tiêu chuẩn hóa các bản vẽ kỹ thuật từ tổng thể đến chi tiết của sản phẩm thiết kế để chuyên giao cho nghiên cứu sản xuất.	4	Kỳ 4	Thực hành
5	Tin học chuyên ngành nâng cao	Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng và ứng dụng phần mềm 3D (Sketch Up – 3Dmax – Alias – Rhinoceros – Soliwork - Inventor...) thể hiện kỹ thuật dựng hình và các phối cảnh ba chiều, hiệu chỉnh màu sắc, ánh sáng, vật liệu trong quá trình thực hiện hóa ý tưởng kiểu dáng công nghiệp	4	Kỳ 4	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
6	Kỹ thuật mô hình với chất liệu	Trang bị cho sinh viên nắm vững tiêu chuẩn, nguyên tắc về kỹ thuật làm mô hình với chất liệu trong thiết kế sản phẩm mỹ thuật ứng dụng; kỹ năng cơ bản về công nghệ chế tác và kỹ thuật làm mô hình.	2	Kỳ 4	Thực hành
7	Phương pháp vẽ phác thảo kết hợp máy tính	Trang bị cho sinh viên tầm quan trọng và vai trò của công nghệ phần mềm trên máy tính đối với design hiện đại. Trang bị cho sinh viên phương pháp vẽ phác thảo trên máy tính và các bảng vẽ điện tử với các phần mềm chuyên dụng trong quá trình xây dựng ý tưởng trong thiết kế công nghiệp.	5	Kỳ 5	Thực hành
8	Kỹ thuật mô hình sản phẩm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về kỹ thuật làm mô hình sản phẩm thông qua bản vẽ phối cảnh hiểu được tầm quan trọng của vật liệu, công nghệ ứng dụng vào thiết kế sản phẩm mỹ thuật.	5	Kỳ 5	Thực hành
9	Nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế sản phẩm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế tạo dáng sản phẩm mỹ thuật công nghiệp. Bao gồm: Cấu trúc và công năng cơ bản của Nét – Máng – Khối; Những trạng thái cảm giác về hình khối; Các dạng bố cục hình khối; Vai trò của khối trong thiết kế kiểu dáng sản phẩm công nghiệp; Nghiên cứu, viết đề xuất một dự án thiết kế tạo dáng sản phẩm.	3	Kỳ 5	Thực hành
10	Ứng dụng nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế sản phẩm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về ứng dụng nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế tạo dáng sản phẩm mỹ thuật bằng chất liệu kim loại. Bao gồm: Ứng dụng cấu trúc và công năng cơ bản của Nét - Máng - Khối vào thiết kế sản phẩm mỹ thuật chất liệu kim loại; Ứng dụng cấu trúc và tính chất của một số hình khối cơ bản vào thiết kế sản phẩm; Ứng dụng vai trò của khối trong thiết kế kiểu dáng sản phẩm công nghiệp; Nghiên cứu, viết đề xuất một dự án thiết kế sản phẩm mỹ thuật ứng dụng bằng chất liệu kim loại.	3	Kỳ 5	Thực hành
11	Thực tập cơ sở ngành	Học phần này sinh viên được nâng cao nhận thức tổng thể về ngành Thủy tinh thông qua việc đi tham quan bảo tàng lấy tư liệu về thủy tinh. Đồng thời tham quan cơ sở sản xuất thủy tinh, tìm hiểu dây chuyền sản xuất, tiếp cận với các kỹ thuật công nghệ sản xuất thủy tinh từ khâu đầu đến khâu ra sản phẩm hoàn chỉnh. Ngoài ra, sinh viên kết hợp ký họa lấy tư liệu phục vụ cho các bài tập, đồ án thiết kế chuyên ngành.	3	Kỳ 5	Thực hành
12	Nguyên lý đồ họa chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung đồ họa chuyên ngành tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm đồ họa chuyên ngành ứng dụng trong các sản phẩm thủy tinh	3	Kỳ 6	Thực hành
13	Ứng dụng đồ họa chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung đồ họa chuyên ngành tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm đồ họa chuyên ngành ứng dụng trong các sản phẩm thủy tinh	3	Kỳ 6	Thực hành
14	Nguyên tắc chung trong thiết kế sản phẩm thủy tinh	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế sản phẩm Thủy tinh, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng.	4	Kỳ 6	Thực hành
15	Nguyên lý thiết kế tranh kính màu nẹp kim loại	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế sản phẩm tranh kính màu nẹp kim loại, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm tranh kính màu nẹp kim loại phục vụ các công trình trang trí nội ngoại thất, kiến trúc.	3	Kỳ 6	Thực hành
16	Ứng dụng nguyên lý thiết kế tranh kính màu nẹp kim loại	Trang bị cho sinh viên khả năng tư duy, các bước kỹ thuật để thực hiện một sản phẩm tranh kính màu nẹp kim loại. Phù hợp công trình kiến trúc, nội ngoại thất cụ thể.	3	Kỳ 6	Thực hành
17	Nguyên lý thiết kế tranh kính tấm phẳng phun cát	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế sản phẩm tranh kính tấm phẳng phun cát, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm mỹ thuật tranh kính tấm phẳng phun cát ứng dụng trong các công trình kiến trúc và trang trí.	3	Kỳ 7	Thực hành
18	Ứng dụng nguyên lý thiết kế tranh kính tấm phẳng phun cát	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế sản phẩm tranh kính tấm phẳng phun cát, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm mỹ thuật tranh kính tấm phẳng phun cát ứng dụng trong các công trình kiến trúc và trang trí.	3	Kỳ 7	Thực hành
19	Thiết kế hệ thống đồ họa sản phẩm	Trang bị cho sinh viên phương pháp tư duy thiết kế và ứng dụng nguyên lý thiết kế các yếu tố đồ họa: logo, nhãn hiệu, tín hiệu và màu sắc v.v mang tính đồng bộ cho sản phẩm mỹ thuật ứng dụng được chế tác bằng chất liệu thủy tinh...	4	Kỳ 7	Thực hành
20	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng sản phẩm thủy tinh công cộng và trang trí kiến trúc	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong tk kiểu dáng sản phẩm thủy tinh công cộng và trang trí kiến trúc, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm tk kiểu dáng thủy tinh công cộng và trang trí kiến trúc, ứng dụng trong các công trình kiến trúc và trang trí.	3	Kỳ 7	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
21	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng sản phẩm thủy tinh công cộng và trang trí kiến trúc	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những ứng dụng nguyên tắc chung trong tk kiểu dáng sản phẩm thủy tinh công cộng và trang trí kiến trúc, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm tk kiểu dáng thủy tinh công cộng và trang trí kiến trúc, ứng dụng trong các công trình kiến trúc và trang trí.	3	Kỳ 7	Thực hành
22	Thực tập chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên nhận thức tổng thể về ngành trang trí Thủy tinh, kỹ thuật và đặc thù chất. liệu.	3	Kỳ 7	Thực hành
23	Thiết kế kiểu dáng quà tặng và đồ lưu niệm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong Thiết kế kiểu dáng quà tặng và đồ lưu niệm, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc Thiết kế kiểu dáng quà tặng và đồ lưu niệm.	5	Kỳ 8	Thực hành
24	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng sản phẩm thủy tinh gia dụng	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế sản phẩm thủy tinh gia dụng, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm mỹ thuật thủy tinh gia dụng, ứng dụng trong đời sống	3	Kỳ 8	Thực hành
25	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng sản phẩm thủy tinh gia dụng	Trang bị cho sinh viên kiến thức để ứng dụng những nguyên tắc chung trong thiết kế sản phẩm thủy tinh gia dụng, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm mỹ thuật thủy tinh gia dụng, ứng dụng trong đời sống	3	Kỳ 8	Thực hành
26	Thiết kế kiểu dáng sản phẩm chiếu sáng nội thất	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế sản phẩm chiếu sáng nội thất, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm chiếu sáng nội thất ứng dụng trong các công trình kiến trúc và trang trí.	5	Kỳ 8	Thực hành
27	Nguyên lý thiết kế tranh thủy tinh đúc khối - Block	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế sản phẩm tranh thủy tinh đúc khối - Block, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm mỹ thuật tranh thủy tinh đúc khối - Block ứng dụng trong các công trình kiến trúc và trang trí.	5	Kỳ 9	Thực hành
28	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng sản phẩm trang trí ngoại thất	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế trang trí ngoại thất tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các trang trí ngoại thất ứng dụng trong các công trình kiến trúc và trang trí.	3	Kỳ 9	Thực hành
29	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng sản phẩm trang trí ngoại thất	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế trang trí ngoại thất, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm trang trí ngoại thất ứng dụng trong các công trình kiến trúc và trang trí.	3	Kỳ 9	Thực hành
30	Thiết kế kiểu dáng sản phẩm dự báo	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế kiểu dáng sản phẩm dự báo, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các kiểu dáng sản phẩm dự báo, ứng dụng trong các công trình kiến trúc và trang trí.	5	Kỳ 9	Thực hành
31	Thực tập tốt nghiệp	Có kiến thức và kinh nghiệm thực tế về sáng tác và cách thức thể hiện sản phẩm mỹ thuật bằng chất liệu thủy tinh thông qua tìm hiểu nghiên cứu cách thức thể hiện sản phẩm tại cơ sở sản xuất.	3	Kỳ 9	Thực hành
32	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Trang bị cho sinh viên đầy đủ kiến thức để thực hiện bài thi tốt nghiệp với chất liệu thủy tinh	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.4.4	Chuyên ngành Thiết kế Kim loại				
1	Ergonomic	Trang bị cho sinh viên kiến thức và ý nghĩa và những ứng dụng của Ergonomics trong thiết kế các kiểu dáng sản phẩm công nghiệp. Cung cấp cho sinh viên các phương pháp nghiên cứu, tra cứu và tính toán số liệu về số đo nhân trắc và công thái học của con người ứng dụng vào cho thiết kế kiểu dáng sản phẩm công nghiệp.	3	Kỳ 3	Thực hành
2	Phương pháp vẽ phác thảo bằng tay	Giúp cho sinh viên nhận thức rõ về tầm quan trọng của bản vẽ phác thảo ý tưởng trong quy trình thiết kế công nghiệp. Đồng thời trang bị cho sinh viên phương pháp vẽ phác thảo theo phối cảnh trục đo XYZ và phối cảnh có điểm tụ và phương pháp vẽ phác thảo bằng tay nhanh trong quá trình xây dựng ý tưởng trong thiết kế công nghiệp. Trang bị cho sinh viên kỹ năng sử dụng các chất liệu vẽ truyền thống trong quá trình thiết lập bản vẽ phác thảo.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Tin học chuyên ngành căn bản	Trang bị cho sinh viên thấy rõ vai trò và tầm quan trọng của phần mềm 2D (Autocad và Photoshop) trong design công nghiệp. Đồng thời sinh viên nắm vững được kiến thức sử dụng và ứng dụng phần mềm Autocad và Photoshop vào trong thiết kế công nghiệp.	4	Kỳ 3	Thực hành
4	Hình học họa hình	Trang bị cho sinh viên nắm vững tiêu chuẩn, nguyên tắc vẽ kỹ thuật thể hiện bản vẽ kỹ thuật từ tổng thể đến chi tiết của sản phẩm thiết kế. Sinh viên có khả năng dựng và tiêu chuẩn hóa các bản vẽ kỹ thuật từ tổng thể đến chi tiết của sản phẩm thiết kế để chuyên giao cho nghiên cứu sản xuất.	4	Kỳ 4	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Kỹ thuật mô hình với chất liệu	Trang bị cho sinh viên nắm vững tiêu chuẩn, nguyên tắc về kỹ thuật làm mô hình với chất liệu trong thiết kế sản phẩm mỹ thuật ứng dụng; kỹ năng cơ bản về công nghệ chế tác và kỹ thuật làm mô hình.	3	Kỳ 4	Thực hành
6	Kỹ thuật mô hình sản phẩm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về kỹ thuật làm mô hình sản phẩm thông qua bản vẽ phối cảnh hiểu được tầm quan trọng của vật liệu, công nghệ ứng dụng vào thiết kế sản phẩm mỹ thuật.	3	Kỳ 4	Thực hành
7	Nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế sản phẩm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế tạo dáng sản phẩm mỹ thuật công nghiệp. Bao gồm: Cấu trúc và công năng cơ bản của Nét – Màng – Khối; Những trạng thái cảm giác về hình khối; Các dạng bố cục hình khối; Vai trò của khối trong thiết kế kiểu dáng sản phẩm công nghiệp; Nghiên cứu, viết đề xuất một dự án thiết kế tạo dáng sản phẩm.	3	Kỳ 5	Thực hành
8	Ứng dụng nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế sản phẩm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về ứng dụng nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế tạo dáng sản phẩm mỹ thuật bằng chất liệu kim loại. Bao gồm: Ứng dụng cấu trúc và công năng cơ bản của Nét - Màng - Khối vào thiết kế sản phẩm mỹ thuật chất liệu kim loại; Ứng dụng cấu trúc và tính chất của một số hình khối cơ bản vào thiết kế sản phẩm; Ứng dụng vai trò của khối trong thiết kế kiểu dáng sản phẩm công nghiệp; Nghiên cứu, viết đề xuất một dự án thiết kế sản phẩm mỹ thuật ứng dụng bằng chất liệu kim loại.	3	Kỳ 5	Thực hành
9	Kỹ thuật chế tác các sản phẩm bằng kim loại	Trang bị cho sinh viên những kỹ thuật cơ bản để chế tác sản phẩm bằng kim loại như: kỹ thuật chạm khắc, thúc nổi, gò ghép kim loại... Giúp cho sinh viên có được những kiến thức về các nguyên tắc phối hợp và sử dụng các vật liệu kim loại màu như: đồng, nhôm, sắt.. trong sáng tác các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng	5	Kỳ 5	Thực hành
10	Kỹ thuật xử lý bề mặt kim loại	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về thành phần hóa học, cấu trúc và các tính chất của kim loại, kỹ thuật cơ bản để xử lý bề mặt khi chế tác sản phẩm mỹ thuật bằng kim loại như: kỹ thuật hun, nhuộm, mạ ăn mòn, đúc kim loại... Sử dụng thành thạo những kỹ thuật gia công xử lý bề mặt khi tạo tác các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng bằng chất liệu kim loại.	5	Kỳ 5	Thực hành
11	Thực tập cơ sở ngành	Có kiến thức thực tế về tổng quan lịch sử ngành Thiết kế Kim loại, nhận thức về cách thức tạo hình, đặc trưng hình thành cũng như sự phát triển của thủy tinh thông qua từng giai đoạn lịch sử. Có kiến thức thực tế về nguyên liệu, phương thức sản xuất, tạo hình, nấu và tổ chức sản xuất thủy tinh.	3	Kỳ 5	Thực hành
12	Nguyên lý đồ họa chuyên ngành thiết kế kim loại	Trang bị cho sinh viên những nguyên lý cơ bản, mối quan hệ giữa các yếu tố đồ họa như logo, nhãn hiệu, tín hiệu v.v... với màu sắc và hình dáng sản phẩm... Phương pháp nghiên cứu các loại logo và nhãn hiệu, tín hiệu có yếu tố gắn liền với kiểu dáng sản phẩm.	3	Kỳ 6	Thực hành
13	Ứng dụng nguyên lý đồ họa chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên phương pháp tư duy thiết kế và ứng dụng nguyên lý thiết kế các yếu tố đồ họa: logo, nhãn hiệu, tín hiệu và màu sắc v.v cho sản phẩm...	3	Kỳ 6	Thực hành
14	Những nguyên tắc chung trong thiết kế kim loại	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên tắc chung trong thiết kế kim loại, tư duy thiết kế và ứng dụng những nguyên tắc thiết kế các sản phẩm mỹ thuật ứng dụng.	4	Kỳ 6	Thực hành
15	Nguyên lý thiết kế sản phẩm lưu niệm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên lý thiết kế kiểu dáng nhóm sản phẩm đồ lưu niệm như quà tặng, logo, kỷ vật lưu niệm... dạng hình khối 3 chiều, dạng đĩa, phù hiệu... bằng chất liệu kim loại.	3	Kỳ 6	Thực hành
16	Ứng dụng nguyên lý thiết kế sản phẩm lưu niệm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng nhóm sản phẩm đồ lưu niệm như quà tặng, logo, kỷ vật lưu niệm... dạng hình khối 3 chiều, dạng đĩa, phù hiệu... bằng chất liệu kim loại.	3	Kỳ 6	Thực hành
17	Nguyên lý thiết kế sản phẩm trang trí và chiếu sáng nội thất	Trang bị cho sinh viên nguyên lý thiết kế kiểu dáng sản phẩm chiếu sáng trang trí nội thất bao gồm đèn áp trần, đèn chùm, đèn sân, đèn cầu thang... Khả năng tạo dáng và thiết kế chi tiết hỗ trợ từ những chất liệu khác nhau kim loại, gỗ, nhựa, thủy tinh.. Kiến thức về các nguyên lý lắp ráp, kết cấu thông minh khi tháo lắp và thuận tiện khi sử dụng.	3	Kỳ 7	Thực hành
18	Ứng dụng nguyên lý thiết kế sản phẩm trang trí và chiếu sáng nội thất	Trang bị cho sinh viên nắm bắt được phương pháp thiết kế kiểu dáng, ứng dụng kỹ thuật gia công, chế tác để làm nổi bật nên được đặc trưng của sản phẩm trang trí, nhất là công năng, ý nghĩa của sản phẩm đó đối với mỗi nội dung của chủ đề sáng tạo.	3	Kỳ 7	Thực hành
19	Thiết kế hệ thống đồ họa sản phẩm	Trang bị cho sinh viên phương pháp tư duy thiết kế và ứng dụng nguyên lý thiết kế các yếu tố đồ họa: logo, nhãn hiệu, tín hiệu và màu sắc v.v mang tính đồng bộ cho sản phẩm mỹ thuật ứng dụng được chế tác bằng chất liệu kim loại...	4	Kỳ 7	Thực hành
20	Nguyên lý thiết kế tranh nghệ thuật	Trang bị cho sinh viên phương pháp tư duy, cách thức nghiên cứu, thiết kế và ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng tranh nghệ thuật.	3	Kỳ 7	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
21	Ứng dụng nguyên lý thiết kế tranh nghệ thuật	Trang bị cho sinh viên phương pháp tư duy, cách thức nghiên cứu, thiết kế và ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng tranh nghệ thuật bằng chất liệu kim loại: Kỹ thuật gia công, chế tác để làm nổi bật đặc trưng ý nghĩa của sản phẩm đó với từng nội dung cụ thể.	3	Kỳ 7	Thực hành
22	Thực tập chuyên ngành	Học phần này sinh viên được nâng cao nhận thức tổng thể về ngành Thiết kế kim loại thông qua việc đi tham quan bảo tàng lấy tư liệu. Đồng thời tham quan cơ sở sản xuất kim loại, tìm hiểu dây chuyền sản xuất, tiếp cận với các kỹ thuật công nghệ sản xuất kim loại từ khâu đầu đến khâu ra sản phẩm hoàn chỉnh. Ngoài ra, sinh viên kết hợp ký họa lấy tư liệu phục vụ cho các bài tập, đồ án thiết kế chuyên ngành.	3	Kỳ 7	Thực hành
23	Nguyên lý thiết kế tranh hoành tráng	Trang bị cho sinh viên phương pháp tư duy, cách thức nghiên cứu, thiết kế và ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng tranh nghệ thuật hoành tráng bằng chất liệu kim loại: Kỹ thuật gia công, chế tác để làm nổi bật đặc trưng ý nghĩa của sản phẩm đó với từng nội dung cụ thể.	3	Kỳ 8	Thực hành
24	Ứng dụng nguyên lý thiết kế tranh hoành tráng	Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức và khả năng ứng dụng nguyên lý sáng tác, phương pháp nghiên cứu, thiết kế tranh hoành tráng bằng chất liệu kim loại. Giúp cho sinh viên có được những kiến thức về thẩm mỹ, công năng và mối quan hệ của thiết kế kiểu dáng sản phẩm với các yếu tố kỹ thuật để thiết kế và thi công tranh hoành tráng phục vụ nhu cầu của xã hội.	3	Kỳ 8	Thực hành
25	Thiết kế sản phẩm trang trí và chiếu sáng công cộng	Trang bị cho sinh viên nguyên lý thiết kế kiểu dáng, kỹ thuật gia công, chế tác nhóm sản phẩm trang trí và chiếu sáng công cộng.	5	Kỳ 8	Thực hành
26	Thiết kế sản phẩm gia dụng kim loại	Trang bị cho sinh viên nguyên lý thiết kế kiểu dáng, kỹ thuật gia công, chế tác sản phẩm trang trí gia dụng kim loại. Đồng làm nổi bật nên đặc trưng của sản phẩm trang trí, công năng, ý nghĩa của sản phẩm trong trang trí nội ngoại thất.	5	Kỳ 8	Thực hành
27	Thiết kế sản phẩm trang trí nội thất	Trang bị cho sinh viên nguyên lý thiết kế kiểu dáng, kỹ thuật gia công, chế tác để làm nổi bật nên đặc trưng của sản phẩm trang trí, công năng, ý nghĩa của sản phẩm mỹ thuật trang trí nội thất.	5	Kỳ 9	Thực hành
28	Thiết kế sản phẩm trang trí ngoại thất	Trang bị cho sinh viên nguyên lý thiết kế kiểu dáng, kỹ thuật gia công, chế tác để làm nổi bật nên đặc trưng của sản phẩm trang trí, công năng, ý nghĩa của sản phẩm mỹ thuật trang trí ngoại thất.	5	Kỳ 9	Thực hành
29	Nguyên lý thiết kế sản phẩm phục vụ sự kiện văn hóa	Trang bị cho sinh viên nguyên lý thiết kế kiểu dáng, kỹ thuật gia công, chế tác để làm nổi bật nên đặc trưng của sản phẩm trang trí, công năng, ý nghĩa của sản phẩm mỹ thuật phục vụ sự kiện văn hóa.	3	Kỳ 9	Thực hành
30	Ứng dụng nguyên lý thiết kế sản phẩm phục vụ sự kiện văn hóa	Trang bị cho sinh viên phương pháp thiết kế kiểu dáng, ứng dụng kỹ thuật gia công, chế tác để làm nổi bật nên đặc trưng của sản phẩm trang trí, nhất là công năng, ý nghĩa của sản phẩm đó đối với nội dung của từng chủ đề.	3	Kỳ 9	Thực hành
31	Thực tập tốt nghiệp	Lấy tư liệu phục vụ ý tưởng của đồ án tốt nghiệp. Học phần này giúp sinh viên phát huy hết kiến thức và năng lực đã được học và nắm vững phương pháp lấy tư liệu phục vụ cho ý tưởng và nội dung đề tài của đồ án tốt nghiệp thông qua việc đi tham quan thực tế những cơ sở sản xuất kim loại, tìm hiểu, tham khảo các điều kiện thể hiện, dự kiến kế hoạch thực hiện đồ án tốt nghiệp đã được thực lựa chọn. Trên cơ sở đó phát triển tư duy sáng tạo thực hiện đồ án tốt nghiệp.	3	Kỳ 9	Thực hành
32	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Sinh viên chọn một trong các đề tài của các học phần trên, đồng thời nắm vững và vận dụng toàn bộ những kiến thức đã được học từ kỳ 1 đến kỳ 9 trong toàn khóa, dựa trên nội dung, kết quả thực tập tốt nghiệp, chọn đăng ký đề tài đồ án tốt nghiệp trong Quý đề tài tốt nghiệp chuyên ngành Thiết kế kim loại. Đồ án tốt nghiệp gồm hai phần: a. Phần thuyết minh đồ án: Những hệ thống luận cứ chứng minh cho nội dung đồ án. Trình bày rõ nội dung, ý tưởng, phương pháp, thủ tục được sử dụng trong đồ án thiết kế và kết quả thu được đồ án. b. Phần thiết kế đồ án: Đưa ra các phương án sáng tác thiết kế và lựa chọn phương án tối ưu. Đồ án lựa chọn phải thể hiện được quy mô nhất quán tổng thể trong phương án đề xuất; kỹ năng thể hiện, tư duy sáng tạo trong tìm tòi ý tưởng, giải pháp nghệ thuật.	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.4.5	Chuyên ngành Thiết kế Đồ chơi và phương tiện hỗ trợ học tập				
1	Ergonomic	Trang bị cho sinh viên kiến thức và ý nghĩa và những ứng dụng của Ergonomics trong thiết kế các kiểu dáng sản phẩm công nghiệp. Cung cấp cho sinh viên các phương pháp nghiên cứu, tra cứu và tính toán số liệu về số đo nhân trắc và công thái học của con người ứng dụng vào cho thiết kế kiểu dáng sản phẩm công nghiệp.	3	Kỳ 3	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	Phương pháp vẽ phác thảo bằng tay	Giúp cho sinh viên nhận thức rõ về tầm quan trọng của bản vẽ phác thảo ý tưởng trong quy trình thiết kế công nghiệp. Đồng thời trang bị cho sinh viên phương pháp vẽ phác thảo theo phối cảnh trục đo XYZ và phối cảnh có điểm tụ và phương pháp vẽ phác thảo bằng tay nhanh trong quá trình xây dựng ý tưởng trong thiết kế công nghiệp.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Tin học chuyên ngành căn bản	Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng và ứng dụng phần mềm 2D (Autocad-Photoshop) thể hiện bản vẽ kỹ thuật và thiết kế đồ họa công nghiệp trong quá trình thực hiện hóa ý tưởng design.	4	Kỳ 3	Thực hành
4	Hình học họa hình	Trang bị cho sinh viên nắm vững tiêu chuẩn, nguyên tắc vẽ kỹ thuật thể hiện bản vẽ kỹ thuật từ tổng thể đến chi tiết của sản phẩm thiết kế.	4	Kỳ 4	Thực hành
5	Tin học chuyên ngành nâng cao	Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng và ứng dụng phần mềm 3D (3Dmax-Zbrush) thể hiện bản vẽ kỹ thuật và thiết kế đồ họa công nghiệp trong quá trình thực hiện hóa ý tưởng design.	4	Kỳ 4	Thực hành
6	Kỹ thuật mô hình với chất liệu	Trang bị cho sinh viên nắm vững tiêu chuẩn, nguyên tắc về kỹ thuật làm mô hình với chất liệu trong thiết kế sản phẩm mỹ thuật ứng dụng.	2	Kỳ 4	Thực hành
7	Phương pháp vẽ phác thảo kết hợp máy tính	Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng và ứng dụng phần mềm 2D (Autodesk_Photoshop) thể hiện bản vẽ kỹ thuật và thiết kế đồ họa công nghiệp trong quá trình thực hiện hóa ý tưởng design.	5	Kỳ 5	Thực hành
8	Tâm lý học lứa tuổi và giới tính	Trang bị cho sinh viên kiến thức về tâm lý và giới tính trong các giai đoạn phát triển của trẻ để ứng dụng vào các sản phẩm thiết kế.	4	Kỳ 5	Thực hành
9	Nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế sản phẩm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế tạo dáng sản phẩm mỹ thuật công nghiệp.	3	Kỳ 5	Thực hành
10	Ứng dụng nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế sản phẩm	Trang bị cho sinh viên kiến thức về ứng dụng nguyên lý tổ chức hình khối trong thiết kế tạo dáng sản phẩm mỹ thuật bằng chất liệu fomex.	4	Kỳ 5	Thực hành
11	Thực tập cơ sở ngành	Sinh viên ứng dụng các kiến thức đã học để thực hiện mô hình sản phẩm.	3	Kỳ 5	Thực hành
12	Đồ họa chuyên ngành	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thị giác trong thiết kế.	5	Kỳ 6	Thực hành
13	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi hỗ trợ học tập	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi hỗ trợ học tập và các giáo cụ giảng dạy tại các trường hệ mầm non_ hệ tiểu học.	3	Kỳ 6	Thực hành
14	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi hỗ trợ học tập	Trang bị cho sinh viên kiến thức về quy trình sản xuất & sự ứng dụng đồ chơi hỗ trợ học tập trong giảng dạy tại các trường hệ mầm non_ hệ tiểu học.	3	Kỳ 6	Thực hành
15	Thiết kế kiểu dáng nhân vật cho biểu diễn	Trang bị cho sinh viên kiến thức về thiết kế tạo hình nhân vật trong nghệ thuật múa rối.	5	Kỳ 6	Thực hành
16	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi không động cơ	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi không động cơ cho trẻ lứa tuổi mầm non.	3	Kỳ 7	Thực hành
17	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi không động cơ	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi không động cơ cho trẻ lứa tuổi mầm non trên chất liệu gỗ.	4	Kỳ 7	Thực hành
18	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi có động cơ	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi có động cơ cho trẻ lứa tuổi tiểu học.	4	Kỳ 7	Thực hành
19	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi có động cơ	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi không động cơ cho trẻ lứa tuổi tiểu học trên chất liệu nhựa & kim loại.	5	Kỳ 7	Thực hành
20	Thực tập chuyên ngành	Sinh viên chọn một sản phẩm đồ chơi trên thị trường để nghiên cứu & bóc tách thiết kế.	3	Kỳ 7	Thực hành
21	Thiết kế kiểu dáng đồ chơi trang trí nội ngoại thất	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi lưu niệm & decor.	5	Kỳ 8	Thực hành
22	Thiết kế kiểu dáng đồ chơi trí tuệ	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi trí tuệ.	5	Kỳ 8	Thực hành
23	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi vận động	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi vận động.	3	Kỳ 8	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
24	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi vận động	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi vận động cho khu vui chơi trong nhà.	3	Kỳ 8	Thực hành
25	Thiết kế kiểu dáng đồ chơi dùng trong môi trường đặc biệt	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi dưới nước .	5	Kỳ 9	Thực hành
26	Nguyên lý thiết kế kiểu dáng phương tiện vui chơi công cộng	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi cho khu vui chơi ngoài trời.	3	Kỳ 9	Thực hành
27	Ứng dụng nguyên lý thiết kế kiểu dáng phương tiện vui chơi công cộng	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng tổ hợp vui chơi liên hoàn cho khu vui chơi ngoài trời.	3	Kỳ 9	Thực hành
28	Thiết kế kiểu dáng đồ chơi dự báo	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý thiết kế kiểu dáng đồ chơi ứng dụng công nghệ.	5	Kỳ 9	Thực hành
29	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên đi nghiên cứu thị trường & các xưởng gia công để tìm ý tưởng cho đồ án tốt nghiệp.	3	Kỳ 9	Thực hành
30	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Sinh viên thực hiện đồ án tốt nghiệp: phác thảo ý tưởng, phương án chọn, bản vẽ thiết kế, phối cảnh, mô hình sản phẩm & thuyết minh đồ án.	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.4.6	Chuyên ngành Thiết kế trang trí Dệt				
1	Phương pháp ghi chép và xử lý tư liệu	Kiến thức về việc ghi chép nghiên cứu thiên nhiên, động vật, hoa lá, côn trùng. Nghiên cứu kỹ về cấu trúc và đặc điểm của đối tượng. Chọn bố cục, góc nhìn tinh sao cho phát huy được tốt tạo hình vốn có và nhận diện đặc trưng của đối tượng. Thể hiện qua vẽ kí họa thâm diễn bút sắt hoặc bút chì. Từ đó sinh viên chuyển hóa đối tượng sang các trạng thái khác nhau là chấm T-ram, nét và mảng. Môn học giúp sinh viên có thêm các kỹ năng và kiến thức cách điệu cơ bản làm nền tảng cho các môn học thiết kế trang trí dệt kế tiếp.	3	Kỳ 3	Thực hành
2	Màu sắc và chất liệu dệt	Dùng các hình ký hà để bố cục (thể loại bố cục tự do) đưa ra không gian màu: Tương phản, nóng, lạnh (trầm, rực). Làm quen với các sản phẩm đó ứng dụng chất liệu của chuyên ngành trang trí dệt.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Nguyên lý và kỹ thuật dệt thủ công	Giúp cho sinh viên hiểu được khái niệm về thổ cẩm, các phương pháp thiết kế cũng như các công đoạn công nghệ dệt thổ cẩm, hiểu được giá trị của sản phẩm thổ cẩm là một trong những sản phẩm thủ công truyền thống mà xuất phát điểm là từ các dân tộc thiểu số vùng cao.	2	Kỳ 3	Thực hành
4	Nguyên lý và kỹ thuật dệt công nghiệp	Khái niệm về màu sắc len và kỹ thuật đánh số. Phương pháp thiết kế từ mẫu giấy sang ô karô. Phương pháp đan go đan dọc lồng tôm. Khái niệm mật độ, độ dày cao thấp trên mặt thảm	2	Kỳ 3	Thực hành
5	Tin học chuyên ngành	Giúp cho sinh viên sử dụng thành thạo các phần mềm tin học: Corel Draw, Photoshop,..., hỗ trợ sáng tác trong lĩnh vực chuyên ngành thiết kế trang trí dệt.	3	Kỳ 4	Thực hành
6	Thiết kế trang trí khăn thổ cẩm	Có khả năng sáng tác, thiết kế các sản phẩm dệt thổ cẩm từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp. Từ những sản phẩm trang trí đơn lẻ đến những bộ sản phẩm, trang trí nội thất.	2	Kỳ 4	Thực hành
7	Thiết kế trang trí thảm truyền thống	Học phần giúp sinh viên hiểu được các dạng sản phẩm truyền thống, hình thức bố cục, màu sắc tổng thể, phong cách thể hiện, cũng như giá trị và công năng của từng loại sản phẩm này và thấy được giá trị nghệ thuật cũng như sự ứng dụng trong đời sống, trong không gian nội thất.	3	Kỳ 4	Thực hành
8	Thiết kế trang trí thảm hiện đại	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nghệ thuật thiết kế trang trí thảm len, nhận biết và phân biệt được thể loại sản phẩm thảm hiện đại so sánh với thảm truyền thống của chuyên ngành. Rèn luyện thái độ học tập chuyên cần, nghiêm túc.	2	Kỳ 4	Thực hành
9	Thiết kế trang trí thảm mặt ghế	Hiểu được công năng và cách ứng dụng sản phẩm thảm mặt ghế trong trang trí, Sáng tác thiết kế những sản phẩm thảm mặt ghế đơn hoặc ghế bộ trang trí trong không gian nội thất dân dụng hay nội thất công sở. Dựa trên các cơ sở nghiên cứu ký họa, nghiên cứu thiên nhiên và dựa trên đề tài cụ thể của từng bộ ghế được trang trí trong từng không gian nội thất.	4	Kỳ 5	Thực hành
10	Thiết kế trang trí thảm trải sàn	Sáng tác thiết kế những sản phẩm thảm trải sàn, thảm trải hành lang, thảm trải cầu thang trong các không gian nội thất dân dụng, và không gian nội thất công sở.	4	Kỳ 5	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
11	Thiết kế tranh trang trí thảm	Giúp cho sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về sáng tác tranh thảm nghệ thuật đơn chiếc, hướng dẫn sinh viên cách xây dựng bố cục, xây dựng ngôn ngữ hình tượng, cách tạo các chất trên bề mặt thảm len. Hướng dẫn sinh viên cách lựa chọn màu sắc và cách sử lý để thể hiện, khi thể hiện chất liệu cần phải bám sát với phác thảo, phải đảm bảo yếu tố nghệ thuật. Tìm tư liệu về tranh, các kỹ họa và cách điệu hình tượng. Xây dựng ý tưởng và phác thảo bố cục. Phối hợp các cách tạo chất, tạo macher sao cho hài hoà. Thiết kế khung và không gian trưng bày. Bài thể hiện đúng theo phác thảo.	4	Kỳ 5	Thực hành
12	Thiết kế bình phong thảm	Giúp sinh viên hiểu được bình phong, vách ngăn có chức năng nhiệm vụ gì trong không gian nội thất. Các quy định về kích thước, kết cấu của từng thể loại bình phong. Nắm vững phương pháp tạo hình, và bố cục của từng loại bình phong và vách ngăn trang trí. Hiểu được ngôn ngữ của bình phong thảm len. Nắm vững ý nghĩa của sự kết hợp giữa nội dung, chủ đề, hình thức của bình phong đối với môi trường ứng dụng.	4	Kỳ 5	Thực hành
13	Thực tập cơ sở ngành	Nghiên cứu thiên nhiên, hoa lá, động vật côn trùng, trên cạn dưới nước. Việc ứng dụng các thủ pháp cách điệu theo từng bước trong quá trình nghiên cứu sáng tác.	3	Kỳ 5	Thực hành
14	Thiết kế thổ cẩm cho trang phục	Sáng tác thiết kế những sản phẩm thổ cẩm trang phục, dựa trên nghiên cứu những sản phẩm dệt của một số dân tộc ít người, và những họa tiết hoa lá và những họa tiết hình cơ bản được cách điệu để trang trí trên những sản phẩm thổ cẩm trang phục.	4	Kỳ 6	Thực hành
15	Thực hành kỹ thuật dệt	Sinh viên được thực hành kỹ thuật dệt, vận dụng những kiến thức về kỹ thuật, công nghệ dệt truyền thống và hiện đại. Hiểu rõ được kỹ năng từng công đoạn thể hiện sản phẩm dệt truyền thống và hiện đại, giúp sinh viên nắm vững kiến thức thực tế của kỹ thuật dệt truyền thống và hiện đại phục vụ cho thiết kế sáng tác các bài tập chuyên ngành.	2	Kỳ 6	Thực hành
16	Công nghệ tranh cắt may	Giúp sinh viên hiểu được dạng tranh cắt may, kỹ thuật thể hiện, cách ứng dụng chất liệu vải màu thực vào trang trí một bộ cục tranh, thấy được giá trị nghệ thuật của dòng tranh cắt may.	3	Kỳ 6	Thực hành
17	Công nghệ tranh thêu len	Giúp sinh viên hiểu được dạng tranh thêu len, kỹ thuật thể hiện, cách ứng dụng chất liệu len màu thực vào trang trí một bộ cục tranh, thấy được giá trị nghệ thuật của dòng tranh thêu len.	3	Kỳ 6	Thực hành
18	Công nghệ tranh ghép vải và các vật liệu khác	Giúp sinh viên hiểu được dạng tranh thêu len, kỹ thuật ghép vải và các vật liệu thô, gỗ, sành; kỹ thuật ghép vải và các vật liệu mềm bóng, mịn; cách ứng dụng chất liệu len màu thực vào trang trí một bộ cục tranh, thấy được giá trị nghệ thuật của dòng tranh thêu len.	4	Kỳ 6	Thực hành
19	Thiết kế trang trí thổ cẩm treo tường	Có khả năng sáng tác, thiết kế các sản phẩm dệt thổ cẩm từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp và những sản phẩm có chức năng ứng dụng vào trang trí nội thất treo trên tường. Từ những sản phẩm trang trí đơn lẻ đến những bộ sản phẩm, trang trí phức hợp với từng không gian nội thất.	4	Kỳ 7	Thực hành
20	Thiết kế trang trí thảm ghép mảnh	Giúp cho sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về sáng tác tranh thảm nghệ thuật tranh ghép mảnh, hướng dẫn sinh viên cách xây dựng bố cục, xây dựng ngôn ngữ hình tượng, cách tạo phù điêu nhẹ trên bề mặt thảm len. Hướng dẫn sinh viên cách lựa chọn màu sắc và cách sử lý để thể hiện, khi thể hiện chất liệu cần phải bám sát với phác thảo, phải đảm bảo yếu tố nghệ thuật. Tìm tư liệu về tranh, các kỹ họa và cách điệu hình tượng. Xây dựng ý tưởng và phác thảo bố cục. Phối hợp các cách tạo phù điêu với macher sao cho hài hoà. Thiết kế khung và không gian trưng bày.	4	Kỳ 7	Thực hành
21	Thiết kế tranh cắt may	Giúp cho sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về sáng tác tranh chất liệu ứng dụng vào tranh, hướng dẫn sinh viên cách xây dựng bố cục, xây dựng ngôn ngữ hình tượng, của tranh cắt may. Hướng dẫn sinh viên cách lựa chọn màu sắc của từng thể loại vải, vải màu, vải kẻ, vải màu loang, các thể loại len màu và cách sử lý để thể hiện, khi thể hiện chất liệu cần phải bám sát với phác thảo, phải đảm bảo yếu tố nghệ thuật.	4	Kỳ 7	Thực hành
22	Thiết kế bình phong cắt may	Giúp cho sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về sáng tác bình phong và vách ngăn trang trí, hướng dẫn sinh viên cách xây dựng bố cục, xây dựng ngôn ngữ hình tượng của bình phong. Hướng dẫn sinh viên cách thiết kế cho từng thể loại, bình phong ba tấm, bình phong bốn tấm, bình phong nhiều tấm, và vách ngăn trang trí.	4	Kỳ 7	Thực hành
23	Thực tập chuyên ngành	Nghiên cứu kỹ thuật và cách tổ chức sản xuất tại các cơ sở, công ty và xưởng thực nghiệm. Việc ứng dụng các dạng chất liệu mới vào thiết kế sáng tác tranh và sản phẩm. Xu hướng phát triển các thể loại tranh và sản phẩm theo chất liệu mới ở Việt Nam.	3	Kỳ 7	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
24	Thiết kế bộ sản phẩm thổ cẩm	Có khả năng sáng tác, thiết kế các sản phẩm dệt thổ cẩm từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp và những sản phẩm có chức năng ứng dụng vào trang trí nội thất treo trên tường. Từ những sản phẩm trang trí đơn lẻ đến những bộ sản phẩm, trang trí phức hợp với từng không gian nội thất.	4	Kỳ 8	Thực hành
25	Thiết kế thảm sử dụng kỹ thuật dệt tổng hợp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về kỹ thuật và công nghệ thể hiện tranh chất liệu tổng hợp, hiểu rõ kỹ năng từng công đoạn thể hiện và cách chọn, pha màu của chất liệu. Khả năng ứng dụng từng thể loại chất liệu, màu sắc vào tranh chất liệu tổng hợp. Học phần này giúp sinh viên nắm vững kiến thức thực tế để thể hiện những ý tưởng sáng tác tranh chất liệu tổng hợp.	4	Kỳ 8	Thực hành
26	Thiết kế tranh thêu len	Giúp cho sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về sáng tác tranh chất liệu ứng dụng vào tranh, hướng dẫn sinh viên cách xây dựng bố cục, xây dựng ngôn ngữ hình tượng, của tranh thêu len. Hướng dẫn sinh viên cách lựa chọn màu sắc của từng thể loại vải, vải màu, vải kẻ, vải màu loang, các thể loại len màu và cách sử lý để thể hiện, khi thể hiện chất liệu cần phải bám sát với phác thảo, phải đảm bảo yếu tố nghệ thuật.	4	Kỳ 8	Thực hành
27	Thiết kế bình phong thêu len	Giúp sinh viên hiểu được bình phong, vách ngăn có chức năng nhiệm vụ gì trong không gian nội thất. Các quy định về kích thước, kết cấu của từng thể loại bình phong. Nắm vững phương pháp tạo hình, và bố cục của từng loại bình phong và vách ngăn trang trí. Hiểu được ngôn ngữ của bình phong thêu len. Nắm vững ý nghĩa của sự kết hợp giữa nội dung, chủ đề, hình thức của bình phong đối với môi trường ứng dụng.	4	Kỳ 8	Thực hành
28	Thiết kế thổ cẩm trang trí không gian nội thất	Có khả năng sáng tác, thiết kế các sản phẩm dệt thổ cẩm từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp và những sản phẩm có chức năng ứng dụng vào trang trí nội thất treo trên tường. Từ những sản phẩm trang trí đơn lẻ đến những bộ sản phẩm, trang trí phức hợp với từng không gian nội thất.	4	Kỳ 9	Thực hành
29	Thiết kế bộ sản phẩm thảm trang trí nội thất nhà ở	Giúp sinh viên sáng tác và thiết kế sản phẩm thảm theo bộ, định hướng mang tính đồng bộ cùng một chủ đề, sáng tác nhiều dạng sản phẩm khác nhau và trang trí trong cùng không gian nội thất dân dụng. Đồng thời nhận biết được giá trị của sản phẩm thảm trang trí trong không gian nội thất. Nắm vững đặc tính và ngôn ngữ của từng chất liệu, ngôn ngữ của sản phẩm thảm mang tính đồng bộ trang trí trong không gian nội thất. Nắm vững phương pháp tạo hình, lựa chọn chất liệu và hoà sắc phù hợp để thể hiện. Nắm vững ý nghĩa của sự kết hợp giữa nội dung, chủ đề, hình thức của sản phẩm đối với môi trường ứng dụng.	4	Kỳ 9	Thực hành
30	Thiết kế bộ sản phẩm thảm trang trí nội thất công cộng	Giúp sinh viên sáng tác và thiết kế sản phẩm thảm theo bộ, định hướng mang tính đồng bộ cùng một chủ đề, sáng tác nhiều dạng sản phẩm khác nhau và trang trí trong cùng không gian nội thất công cộng. Đồng thời nhận biết được giá trị của sản phẩm thảm trang trí trong không gian nội thất; phương pháp tạo hình, lựa chọn chất liệu và hoà sắc phù hợp để thể hiện; ý nghĩa của sự kết hợp giữa nội dung, chủ đề, hình thức của sản phẩm đối với môi trường ứng dụng.	4	Kỳ 9	Thực hành
31	Thiết kế bộ sản phẩm thảm trang trí nội thất đặc biệt	Giúp sinh viên nghiên cứu sáng tác và thiết kế sản phẩm thảm theo bộ, định hướng mang tính đồng bộ cùng một chủ đề, sáng tác nhiều dạng sản phẩm khác nhau và trang trí trong cùng không gian nội thất đặc biệt. Đồng thời nhận biết được giá trị của sản phẩm ứng dụng trang trí trong không gian nội thất cao cấp. Nắm vững đặc tính và ngôn ngữ của từng chất liệu, ngôn ngữ của sản phẩm thảm mang tính đồng bộ trang trí trong không gian nội thất. Nắm vững phương pháp tạo hình, lựa chọn chất liệu và hoà sắc phù hợp để thể hiện. Nắm vững ý nghĩa của sự kết hợp giữa nội dung, chủ đề, hình thức của sản phẩm đối với môi trường ứng dụng.	4	Kỳ 9	Thực hành
32	Thực tập tốt nghiệp	Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức trong việc xây dựng đề cương, cách thức và phương hướng sưu tầm tư liệu một cách có hệ thống và phù hợp với đề tài tốt nghiệp đã chọn.	3	Kỳ 9	Thực hành
33	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức trong việc xây dựng đề cương, cách thức và phương hướng sưu tầm tư liệu một cách có hệ thống và phù hợp với đề tài tốt nghiệp đã chọn. Sinh viên có khả năng thể hiện đồ án tốt nghiệp, phác thảo ý tưởng, thể hiện bản vẽ thiết kế, bản vẽ phối cảnh, thể hiện chất liệu thật. Có khả năng xây dựng hoàn chỉnh thuyết minh đồ án tốt nghiệp.	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.5.	Chuyên ngành Gốm				

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Hóa lý men và xương đất. Công nghệ chế tác, tổ chức sản xuất gốm	Học phần trang bị kiến thức cơ bản về hóa vô cơ, các thành phần hoá silicat trong men và xương đất. Dây truyền, công nghệ chế tác xương đất. Dây truyền, công nghệ chế tác men. Kỹ năng: Nắm vững nguyên lý, thành phần lý- hoá của xương đất và men. Nhận biết và phân loại xương đất và men qua thành phần khoáng- hoá. Hình thành kỹ xảo áp dụng các phương pháp chế tác phù hợp.	3	Kỳ 3	Thực hành
2	Phương pháp chế tác men gốm truyền thống và công nghiệp	Học phần giới thiệu kiến thức cơ bản về các thành phần hoá silica trong men và xương đất. Dây truyền, công nghệ chế tác men truyền thống. Dây truyền, công nghệ chế tác men công nghiệp. Kỹ năng: Nắm vững nguyên lý, thành phần lý- hoá của xương đất và men; Nhận biết và phân loại men; Hình thành kỹ xảo áp dụng các phương pháp chế tác men phù hợp.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Phương pháp chế tác xương đất gốm truyền thống và công nghiệp	Trang bị kiến thức cơ bản về các thành phần hoá silica trong men và xương đất; Dây truyền, công nghệ chế tác xương đất. Kỹ năng: Nắm vững nguyên lý, thành phần lý- hoá của xương đất; nhận biết và phân loại xương đất qua thành phần khoáng- hoá; hình thành kỹ xảo áp dụng các phương pháp chế tác phù hợp.	3	Kỳ 3	Thực hành
4	Nghiên cứu khối cơ bản gốm	Giúp sinh viên nắm được các nguyên tắc tạo hình khối và đặc trưng cơ bản của hình khối trong không gian 3 chiều ở hình thức phù điêu và tượng tròn. Kỹ năng: Thực hành các kỹ thuật tạo hình điêu khắc cơ bản, từng bước nâng cao hình thành kỹ năng, kỹ xảo.	3	Kỳ 4	Thực hành
5	Nghiên cứu khối phức tạp gốm	Trên cơ sở phức hợp hình khối của cơ thể con người, bằng hệ thống kỹ thuật tạo hình điêu khắc cơ bản, sinh viên được thực hành rèn luyện khả năng quan sát, có phương pháp thể hiện, kiến thức về tính qui luật và nguyên tắc trong tạo hình về cấu trúc cơ thể con người. Kỹ năng: Thực hành kỹ thuật tạo hình khối phức tạp, hình thành kỹ năng, kỹ xảo thể hiện tính chất hình khối ở những trạng thái khác nhau.	4	Kỳ 4	Thực hành
6	Tạo hình gốm truyền thống	Hệ thống các phương pháp tạo khuôn gốm truyền thống và công nghiệp ứng dụng trong thực tiễn sản xuất. Kỹ năng: sử dụng thành thạo công cụ, nắm vững nguyên tắc thực hành kỹ thuật trong từng phương pháp, từng công đoạn của qui trình tạo khuôn gốm.	4	Kỳ 4	Thực hành
7	Tạo hình gốm công nghiệp	Trang bị kiến thức về xương đất; Tính truyền thống trong tạo hình gốm; Kỹ thuật tạo hình gốm có tính truyền thống. Kỹ năng: Thực hành các phương pháp tạo hình gốm truyền thống; Hình thành kỹ năng tạo hình gốm với từng loại xương đất; Hình thành kỹ xảo áp dụng các phương pháp tạo hình phù hợp.	4	Kỳ 5	Thực hành
8	Trang trí gốm truyền thống	Giúp nắm bắt kiến thức về xương đất, tính công nghiệp trong tạo hình gốm, kỹ thuật tạo hình gốm có tính công nghiệp. Kỹ năng: Thực hành các phương pháp tạo hình gốm có tính công nghiệp; Hình thành kỹ năng tạo hình gốm với từng loại xương đất; Hình thành kỹ xảo áp dụng các phương pháp tạo hình phù hợp.	4	Kỳ 5	Thực hành
9	Trang trí gốm công nghiệp	Nắm được nguyên tắc bố cục, hệ thống kỹ thuật và phương pháp trang trí gốm truyền thống. Kỹ năng: Sử dụng thành thạo các dụng cụ trang trí gốm cơ bản, thực hành thành thạo kỹ thuật trong các công đoạn trang trí men, màu và đất.	4	Kỳ 5	Thực hành
10	Phương pháp tạo khuôn gốm	Khái niệm công nghiệp trong trang trí gốm, các phương pháp và hệ thống kỹ thuật trang trí gốm công nghiệp và phạm vi ứng dụng. Kỹ năng: Sử dụng thành thạo các dụng cụ trang trí thường dùng, nắm vững nguyên tắc thực hành kỹ thuật trong từng phương pháp, từng công đoạn của qui trình trang trí gốm công nghiệp.	4	Kỳ 5	Thực hành
11	Thực tập trang trí gốm đơn giản	Có kiến thức thực tế về phương án trang trí trên sản phẩm cụ thể, thông qua tìm hiểu nghiên cứu cách thức thể hiện sản phẩm tại cơ sở gốm. Có kiến thức và kinh nghiệm thực tế cách thức trang trí trên sản phẩm gốm từ sản phẩm mộc. Có kiến thức về cách thức thể hiện sản phẩm cụ thể. Kỹ năng: Có khả năng và tay nghề thể hiện sản phẩm thông qua khuôn mẫu sẵn có. Có khả năng chủ động sáng tạo thông qua sáng tác tự do các sản phẩm gốm.	3	Kỳ 5	Thực hành
12	Thiết kế sản phẩm đơn chiếc gốm gia dụng	Có kiến thức về các phương pháp phân loại ứng dụng sản phẩm gốm, hệ thống kiến thức chuyên ngành trong loại hình gốm gia dụng. Kỹ năng: Xây dựng ý tưởng, phác thảo, thể hiện ý tưởng thiết kế bằng bản vẽ kỹ thuật, thể hiện ý tưởng thiết kế trên mô hình theo tính đặc trưng chất liệu và công nghệ sản xuất. Thực hành các công đoạn sau thiết kế: đồ khuôn, chế tác trên chất liệu thật cho đến sản phẩm thật. Bài thuyết minh cho đồ án.	4	Kỳ 6	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
13	Thiết kế bộ sản phẩm gốm đơn giản	Có kiến thức về các phương pháp phân loại ứng dụng sản phẩm gốm, hệ thống kiến thức chuyên ngành trong loại hình gốm gia dụng. Kỹ năng: Xây dựng ý tưởng, phác thảo, thể hiện ý tưởng thiết kế trên mô hình theo tính đặc trưng chất liệu và công nghệ sản xuất. Thực hành các công đoạn sau thiết kế: đồ khuôn, chế tác trên chất liệu thật cho đến sản phẩm thật. Bài thuyết minh cho đồ án.	4	Kỳ 6	Thực hành
14	Thiết kế bộ sản phẩm gốm phức tạp	Có kiến thức về khái niệm bộ, hình thành ý thức sắp đặt hình khối gốm kết hợp thẩm mỹ và công năng trong thiết kế sản phẩm. Kỹ năng: Tư duy thiết kế bộ có tính khoa học hoàn thiện, tính hài hòa thẩm mỹ và công năng. Rèn luyện kỹ năng hoàn thiện từ xây dựng ý tưởng, thiết kế kỹ thuật đến hoàn thiện sản phẩm.	4	Kỳ 6	Thực hành
15	Thiết kế sản phẩm đơn chiếc gốm nghệ thuật	Có tư duy nghệ thuật thẩm mỹ ứng dụng, ý thức cân bằng giữa hai yếu tố thẩm mỹ và công năng theo mục đích sử dụng trong không gian kiến trúc. Định hướng ý tưởng thiết kế sản phẩm gốm nghệ thuật đơn chiếc độc bản, nhân bản. Kỹ năng: Tư duy thiết kế có tính khoa học. Rèn luyện kỹ năng hoàn thiện từ xây dựng ý tưởng, thiết kế kỹ thuật đến hoàn thiện sản phẩm có công nghệ chế tác phức hợp.	4	Kỳ 6	Thực hành
16	Thiết kế bộ sản phẩm gốm nghệ thuật	Có tư duy nghệ thuật thẩm mỹ ứng dụng, ý thức cân bằng giữa hai yếu tố thẩm mỹ và công năng theo mục đích sử dụng trong không gian kiến trúc. Định hướng ý tưởng thiết kế sản phẩm gốm nghệ thuật đơn chiếc độc bản, nhân bản. Có kiến thức về các loại hình sản phẩm Gốm nghệ thuật. Có khả năng tư duy sáng tác thiết kế sản phẩm Gốm nghệ thuật đến hoàn thiện sản phẩm có công nghệ chế tác phức hợp. Có khả năng phác thảo ý tưởng thiết kế sản phẩm Gốm nghệ thuật theo bộ. Có khả năng thực hiện phác họa ý tưởng, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình bằng đất sét.. Có khả năng làm khuôn và chế tác sản phẩm bằng chất liệu Gốm ra sản phẩm thực.	4	Kỳ 7	Thực hành
17	Tạo hình tượng gốm nghệ thuật đơn chiếc trang trí nội thất	Giúp sinh viên có kiến thức thẩm mỹ về tượng Gốm nghệ thuật đơn chiếc trang trí nội thất. Có kiến thức về các không gian nội thất, về các loại hình sản phẩm tượng Gốm nghệ thuật đơn chiếc trang trí nội thất. Có khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế các sản phẩm tượng Gốm nghệ thuật đơn chiếc trang trí nội thất. Kỹ năng: Có khả năng phác thảo ý tưởng thiết kế sản phẩm tượng Gốm nghệ thuật đơn chiếc trang trí nội thất. Có kỹ năng thực hiện phác họa ý tưởng, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình bằng đất sét. Kỹ năng làm khuôn cốt và chế tác sản phẩm bằng chất liệu Gốm.	4	Kỳ 7	Thực hành
18	Tạo hình nhóm tượng gốm nghệ thuật trang trí nội thất	Có kiến thức thẩm mỹ mỹ thuật vẽ họa tiết động vật và người. Có kiến thức lựa chọn các hình tượng động vật và người phù hợp với không gian nội thất.. Nắm được đặc điểm của không gian nội thất trang trí sản phẩm nhóm tượng gốm nghệ thuật Có khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế các sản phẩm nhóm tượng gốm nghệ thuật trang trí nội thất. Kỹ năng: Có kỹ năng phác thảo ý tưởng thiết kế sản phẩm nhóm tượng phù hợp với không gian nội thất. Có kỹ năng thực hiện phác họa ý tưởng, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình bằng đất sét. Kỹ năng làm khuôn cốt và chế tác sản phẩm bằng chất liệu Gốm .	4	Kỳ 7	Thực hành
19	Tạo hình phù điêu gốm nghệ thuật trang trí nội thất	Có kiến thức thẩm mỹ mỹ thuật vẽ họa tiết động vật và người. Có kiến thức về các không gian nội thất lựa chọn sản phẩm phù điều gốm nghệ thuật trang trí trên mặt phẳng. Có kiến thức thẩm mỹ, mỹ thuật về sản phẩm phù điêu gốm nghệ thuật. Có kiến thức về bố cục, hình, khối diễn tả trên mặt phẳng bằng phương pháp đắp nổi. Có khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế các sản phẩm phù điêu gốm nghệ thuật trên mặt phẳng. Kỹ năng: Có khả năng phác họa ý tưởng sản phẩm phù điêu gốm có đề tài và chất liệu gốm phù hợp với không gian nội thất. Có kỹ năng thực hiện ý tưởng phác họa, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình. Có kỹ năng đồ khuôn cốt và thể hiện sản phẩm bằng chất liệu gốm.	4	Kỳ 7	Thực hành
20	Thực tập thể hiện sản phẩm gốm	Có kiến thức thực tế về phương án thể hiện sản phẩm cụ thể, thông qua tìm hiểu nghiên cứu cách thức thể hiện sản phẩm tại cơ sở gốm. Có kiến thức và kinh nghiệm thực tế cách thức thể hiện sản phẩm gốm trên khuôn cốt có sẵn. Có kiến thức về cách thức thể hiện sản phẩm cụ thể. Kỹ năng: Có khả năng và tay nghề thể hiện sản phẩm thông qua khuôn mẫu sẵn có. Có khả năng chủ động sáng tạo thông qua sáng tác tự do các sản phẩm gốm.	3	Kỳ 7	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
21	Tranh gốm mosaic	Có kiến thức thẩm mỹ mỹ thuật vẽ họa tiết động vật và người. Có kiến thức về các không gian nội thất lựa chọn sản phẩm tranh gốm trang trí trên mặt phẳng. Có kiến thức thẩm mỹ, mỹ thuật về tranh gốm ghép mảnh. Có kiến thức về bố cục, hình khối màu sắc diễn tả trên mặt phẳng bằng phương pháp ghép mảnh. Có khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế các sản phẩm tranh gốm ghép trên mặt phẳng. Kỹ năng: Có khả năng phác họa ý tưởng sản phẩm tranh gốm ghép có đề tài và chất liệu gốm phù hợp với không gian nội thất. Có kỹ năng thực hiện ý tưởng phác họa, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình. Có kỹ năng đổ khuôn cốt và thể hiện sản phẩm bằng chất liệu gốm.	4	Kỳ 8	Thực hành
22	Thiết kế đèn chậu trồng cây	Có kiến thức thẩm mỹ tư duy thiết kế thể loại sản phẩm gốm trồng cây; về các không gian nội thất lựa chọn sản phẩm gốm chậu trồng cây; về bố cục, hình khối màu sắc diễn tả sản phẩm. Có khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế các sản phẩm gốm chậu trồng cây; phác họa ý tưởng sản phẩm gốm chậu có đề tài và chất liệu gốm phù hợp với không gian nội, ngoại thất. Có kỹ năng thực hiện ý tưởng phác họa, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình; kỹ năng đổ khuôn cốt và thể hiện sản phẩm bằng chất liệu gốm.	4	Kỳ 8	Thực hành
23	Thiết kế gốm xây dựng	Có kiến thức thẩm mỹ tư duy thiết kế thể loại sản phẩm gốm trồng cây. Có kiến thức về các không gian nội thất lựa chọn sản phẩm gốm chậu trồng cây trên mặt phẳng hoặc treo trong không gian. Có kiến thức về bố cục, hình khối màu sắc diễn tả sản phẩm. Có khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế các sản phẩm gốm chậu trồng cây. Kỹ năng: Có khả năng phác họa ý tưởng sản phẩm gốm chậu có đề tài và chất liệu gốm phù hợp với không gian nội, ngoại thất; Có kỹ năng thực hiện ý tưởng phác họa, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình; Có kỹ năng đổ khuôn cốt và thể hiện sản phẩm bằng chất liệu gốm.	4	Kỳ 8	Thực hành
24	Thiết kế gốm ốp tường	Có kiến thức thẩm mỹ tư duy thiết kế thể loại sản phẩm gốm ốp tường. Có kiến thức về các không gian nội thất lựa chọn sản phẩm gốm ốp tường trên mặt phẳng. Có kiến thức về bố cục, hình khối màu sắc diễn tả sản phẩm. Có khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế các mảng gốm ốp tường. Kỹ năng: Có khả năng phác họa ý tưởng sản phẩm gốm ốp tường có đề tài và chất liệu gốm phù hợp với không gian nội, ngoại thất. Có kỹ năng thực hiện ý tưởng phác họa, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình. Có kỹ năng đổ khuôn cốt và thể hiện sản phẩm bằng chất liệu gốm.	4	Kỳ 8	Thực hành
25	Thiết kế gốm vách ngăn	Có kiến thức thẩm mỹ tư duy thiết kế thể loại sản phẩm gốm vách ngăn tường. Có kiến thức về các không gian nội thất lựa chọn sản phẩm gốm vách ngăn trang trí. Có kiến thức về bố cục, hình khối màu sắc diễn tả sản phẩm. Có khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế vách ngăn. Kỹ năng: Có khả năng phác họa ý tưởng sản phẩm gốm vách ngăn có đề tài và chất liệu gốm phù hợp với không gian nội, ngoại thất. Có kỹ năng thực hiện ý tưởng phác họa, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình. Có kỹ năng đổ khuôn cốt và thể hiện sản phẩm bằng chất liệu gốm.	4	Kỳ 9	Thực hành
26	Tạo hình khối gốm trang trí	Có kiến thức thẩm mỹ tư duy thiết kế thể loại khối gốm trang trí. Có kiến thức về các không gian nội thất lựa chọn sản phẩm gốm khối gốm trang trí. Có kiến thức về bố cục, hình khối màu sắc diễn tả sản phẩm. Có khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế tạo hình khối gốm. Kỹ năng: Có khả năng phác họa ý tưởng tạo hình khối gốm có đề tài và chất liệu gốm phù hợp với không gian nội, ngoại thất. Có kỹ năng thực hiện ý tưởng phác họa, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình. Có kỹ năng đổ khuôn cốt và thể hiện sản phẩm bằng chất liệu gốm.	4	Kỳ 9	Thực hành
27	Thiết kế đèn gốm	Có kiến thức thẩm mỹ tư duy thiết kế thể loại đèn gốm trang trí. Có kiến thức về các không gian nội thất lựa chọn sản phẩm gốm đèn gốm trang trí. Có kiến thức về bố cục, hình khối màu sắc diễn tả sản phẩm. Có khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế tạo hình khối gốm. Kỹ năng: Có khả năng phác họa ý tưởng tạo hình đèn gốm có đề tài và chất liệu gốm phù hợp với không gian nội, ngoại thất. Có kỹ năng thực hiện ý tưởng phác họa, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình. Có kỹ năng đổ khuôn cốt và thể hiện sản phẩm bằng chất liệu gốm.	4	Kỳ 9	Thực hành
28	Thiết kế gốm trang trí kết hợp với nước	Có kiến thức thẩm mỹ tư duy thiết kế thể loại gốm trang trí kết hợp với nước; kiến thức về các không gian nội thất lựa chọn sản phẩm gốm trang trí; kiến thức về bố cục, hình khối màu sắc diễn tả sản phẩm và khả năng tư duy sáng tạo, sáng tác, thiết kế tạo hình khối gốm. Kỹ năng: Có khả năng phác họa ý tưởng tạo hình gốm trang trí kết hợp với nước có đề tài và chất liệu gốm phù hợp với không gian nội, ngoại thất. Có kỹ năng thực hiện ý tưởng phác họa, phác thảo, thiết kế trên giấy, trên máy tính và thể hiện mô hình. Có kỹ năng đổ khuôn cốt và thể hiện sản phẩm bằng chất liệu gốm.	4	Kỳ 9	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
29	Thực tập tốt nghiệp	Có kiến thức sâu về đề tài tốt nghiệp, được trang bị tư liệu chuyên ngành, hình ảnh minh họa về đồ án tốt nghiệp; về nguyên liệu, phương thức sản xuất, tạo hình, nung đốt và tổ chức sản xuất gồm phù hợp với đề tài tốt nghiệp. Kỹ năng: Có khả năng phân tích và tổng hợp những cái được và chưa được của các đồ án trước và các sản phẩm có liên quan đến đồ án tốt nghiệp. Có khả năng nhận biết yêu cầu ứng dụng và giá trị của các sản phẩm có liên quan đến đồ án tốt nghiệp.	3	Kỳ 9	Thực hành
30	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Học phần này giúp sinh viên có kiến thức tổng hợp và chi tiết từ các năm học chuyên ngành trong toàn khóa. Có kiến thức thực tế về nguyên liệu, phương thức sản xuất, tạo hình, nung đốt và tổ chức sản xuất gồm phù hợp với đề tài tốt nghiệp. Kỹ năng: Có khả năng lý luận phân tích và tổng hợp kiến thức chuyên sâu ngành gốm, thuyết minh đồ án tốt nghiệp. Có khả năng nhận biết thị trường nhu cầu ứng dụng và giá trị của sản phẩm. Có khả năng lập kế hoạch, xây dựng chương trình cho từng giai đoạn thể hiện đồ án tốt nghiệp và thuyết minh. Chủ động về các vấn đề liên quan đến đồ án tốt nghiệp trong khi thể hiện.	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.6.	Chuyên ngành Điêu khắc				
1	Kỹ thuật, công nghệ xử lý chất liệu thạch cao và composite trong điêu khắc	Sinh viên nắm được công nghệ xử lý chất liệu Thạch cao và Composite trong điêu khắc. Nắm được một số nguyên tắc tạo khuôn và tạo sản phẩm trong điêu khắc.	2	Kỳ 3	Thực hành
2	Nặng nghiên cứu tượng chân dung phật mông	Học phần này giúp sinh viên hiểu rõ cấu trúc xương hộp sọ người, từ đó nắm bắt cách xây dựng hình khối khái lược (phạt mông) cho phần chân dung. Nắm chắc các tỷ lệ và các chi tiết cấu tạo trên khuôn mặt (mắt, mũi, mồm, tai ..). So sánh các tỷ lệ với nhau tìm ra những quy luật tỷ lệ chung về cấu tạo đầu người. Nắm vững những điều cơ bản và đặc thù của hình khối chuyên ngành Điêu khắc.	2	Kỳ 3	Thực hành
3	Nặng nghiên cứu tượng chân dung	Nắm được phương pháp nhân tỷ lệ khi phóng tượng. Sinh viên ôn lại kiến thức tìm các điểm mấu chốt trên cấu trúc Đầu-Cổ-Vai. Làm quen với việc phóng tượng to, vai trò của việc nắm trắc cấu trúc và các tỷ lệ. Sử dụng dạng khối phù hợp với tượng to.	2	Kỳ 3	Thực hành
4	Nặng nghiên cứu tượng toàn thân phật mông	Học cách khái quát khối, bắt dáng. Nghiên cứu cấu trúc, tỷ lệ của cơ thể người thông qua đắp tượng toàn thân phật mông.	2	Kỳ 3	Thực hành
5	Phù điêu nghiên cứu chân dung kích thước 50 x 70 cm	Học phần này giúp sinh viên nắm bắt được cách thức nghiên cứu chân dung người khi thể hiện trên mặt phẳng. Qua đó hình thành bộ khung về nghiên cứu phù điêu toàn thân người sau này; Nắm chắc các tỷ lệ và các chi tiết cấu tạo trên khuôn mặt (mắt, mũi, mồm, tai ..); So sánh các tỷ lệ với nhau tìm ra những quy luật tỷ lệ chung về cấu tạo đầu người khi thể hiện trên mặt phẳng; Nắm vững những điều cơ bản và đặc thù của hình khối thể hiện trên phù điêu của chuyên ngành Điêu khắc.	2	Kỳ 3	Thực hành
6	Mối quan hệ giữa điêu khắc với kiến trúc	Học phần này giúp sinh viên nắm vững kiến thức về quy hoạch kiến trúc cảnh quan, mối quan hệ tương tác giữa kiến trúc và điêu khắc, giúp cho sinh viên nắm bắt được các yếu tố không gian nơi đặt tượng phục vụ cho sáng tác và thiết kế chuyên ngành. Trang bị cho sinh viên phương pháp khảo sát thực địa, đặc họa mặt bằng, nghiên cứu không gian nơi đặt tượng, phù điêu. Với những công trình lớn, còn phải nghiên cứu về cấu trúc địa lý, khí hậu, lịch sử, văn hoá xã hội, con người, phong tục tập quán, không gian môi trường, nơi tạo dựng công trình.	4	Kỳ 4	Thực hành
7	Nặng nghiên cứu bán thân mẫu người, tỷ lệ 1:1	Nặng nghiên cứu cơ thể người là một môn học mang tính nền tảng phục vụ và hỗ trợ trực tiếp cho các học phần sáng tác, bố cục – đặc biệt là bố cục có sự tham gia của các nhân vật là con người. Môn học này giúp cho người học hiểu rõ sự chuyển động của khối trên cơ sở nắm bắt giải phẫu về cơ và xương của con người trong tư thế chuyển động. Phân biệt rõ ràng hơn sự khác nhau cũng như sự chuyển động của khối khi tư thế thay đổi từ tĩnh sang động. Hiểu sâu các yếu tố quan trọng tạo nên cái “động” của chủ thể nhân vật thông qua nghiên cứu giải phẫu cơ thể người, nghiên cứu sự chuyển động của hệ cơ và xương thông qua các động tác chuyển động và nặng nghiên cứu. Trang bị kiến thức cho sinh viên nắm bắt và hiểu rõ quy trình thể hiện một bài nặng nghiên cứu phức tạp, cách xây dựng cốt, cách lên đất bắt dáng tạo chuyển động hợp lý của đối tượng và phương pháp hoàn thiện sản phẩm nghiên cứu.	4	Kỳ 4	Thực hành
8	Bố cục khối căn bản	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hình khối, việc sử dụng hình khối căn bản trong quá trình nghiên cứu cũng như thực hiện sáng tác điêu khắc. Giúp sinh viên nhận biết và tìm cách đơn giản hình khối phức tạp để ứng dụng trong sáng tác điêu khắc. Giúp sinh viên nắm vững những hình khối đã được đơn giản hóa như khối lập phương, khối cầu, khối tam giác, khối trụ.	2	Kỳ 4	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
9	Kỹ thuật, công nghệ xử lý chất liệu: gỗ, đá, xi măng, đất nung trong điêu khắc	Giới thiệu các kỹ thuật thường được sử dụng trên vật liệu Gỗ, Đá, Xi măng, Đất nung trong điêu khắc. Đi sâu giảng dạy và thực hiện hoàn thiện một sản phẩm với 1 trong 4 chất kể trên tùy thuộc vào điều kiện thực tế hiện tại của nhà trường, giảng viên và xã hội.	2	Kỳ 5	Thực hành
10	Phù điêu nghiên cứu toàn thân mẫu người kích thước 90x120 cm	Học phương pháp làm phù điêu. Học bố cục, bắt dáng, nghiên cứu cấu trúc, tỷ lệ của cơ thể người thông qua đắp phù điêu toàn thân.	3	Kỳ 5	Thực hành
11	Bố cục tượng trang trí nội thất	Học phần “Tượng trang trí nội thất” trang bị cho sinh viên những kiến thức về bố cục, sáng tác, khai thác và cải tạo trang trí không gian bên trong công trình kiến trúc. Giúp cho người học phân biệt rõ ràng sự khác nhau giữa các thể loại tượng tròn trong không gian; Hiểu sâu sắc hơn các yếu tố tạo nên giá trị Tượng trang trí nội thất. Trang bị và củng cố thêm kiến thức, phương pháp khảo sát thực địa, đặc họa mặt bằng trên không gian nội thất kiến trúc, cũng như nghiên cứu không gian nơi tượng với những yêu cầu cụ thể. Học phần trang bị kiến thức cho sinh viên nắm bắt và hiểu rõ quy trình thể hiện bản vẽ thiết kế, mặt bằng, phối cảnh, mặt cắt đứng, mặt cắt dọc tại vị trí của tượng tham gia vào không gian nội thất kiến trúc; các yếu tố kỹ thuật và công nghệ xử lý vật liệu phục vụ cho việc thể hiện đồ án điêu khắc “Tượng trang trí nội thất”.	4	Kỳ 5	Thực hành
12	Nặn tượng nghiên cứu bắt dáng mẫu người toàn thân, tỷ lệ 1/2	Mục tiêu của học phần giúp sinh viên nắm bắt được cách bắt dáng nhanh, đúng cấu trúc, tỷ lệ và cách giải quyết phạng mảng lớn khái quát các bộ phận trên cơ thể người. Đồng thời qua đây nắm bắt và rèn luyện các kỹ năng trong chuyên ngành điêu khắc. Tạo cho sinh viên có kiến thức cơ bản làm tiền đề cho các học phần nghiên cứu đầy sâu hay diễn tả chất liệu sau này.	4	Kỳ 5	Thực hành
13	Bố cục điêu khắc ứng dụng kích thước nhỏ	Trang bị đầy đủ kiến thức cơ bản của môn học: Khái niệm thể nào là bố cục điêu khắc ứng dụng kích thước nhỏ, đặc trưng của tượng điêu khắc kích thước nhỏ với không gian đặt tượng. Trang bị kiến thức về bố cục, chất liệu để thực hiện, thiết kế đồ án hoàn chỉnh, sự giống và khác nhau giữa bố cục điêu khắc ứng dụng kích thước nhỏ với kích thước trung bình và kích thước lớn.	3	Kỳ 5	Thực hành
14	Thực tập cơ sở ngành	Tìm hiểu và nghiên cứu các mảng trang trí điêu khắc trên các công trình kiến trúc cổ như Đình, Chùa, Lăng tẩm...Nghiên cứu đặc điểm tạo hình điêu khắc của các triều đại phong kiến Việt Nam	3	Kỳ 5	Thực hành
15	Nặn nghiên cứu chép tượng lột da toàn thân tỷ lệ 2/3	Học phần này giúp sinh viên hiểu rõ giải phẫu, hình khối và cấu trúc cơ thể người. Trên cơ sở nghiên cứu phóng to mẫu tỷ lệ 1.2 m, trong không gian 3 chiều. Giúp sinh viên nắm được tinh thần, đặc điểm của tượng mẫu để nghiên cứu. Bắt dáng lên khối lớn, phân tích các hướng chạy của hệ cơ ở dáng tượng lột da toàn thân. Nắm bắt những điều cơ bản và đặc thù của hình khối chuyên ngành Điêu khắc.	4	Kỳ 6	Thực hành
16	Bố cục tượng trang trí vườn hoa, công viên	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về bố cục, sáng tác; giúp sinh viên phân biệt rõ ràng sự khác nhau giữa các thể loại tượng trang trí trong không gian ngoài trời; Hiểu sâu sắc hơn các yếu tố tạo nên không gian đặt tượng ngoài trời khi đi điền dã, thâm nhập thực tế, đặc họa mặt bằng... Trang bị kiến thức và phương pháp khảo sát thực địa, đặc họa mặt bằng với tiêu chuẩn vẽ kỹ thuật, cũng như nghiên cứu không gian nơi đặt tượng với những yêu cầu cụ thể. Học phần trang bị kiến thức cho sinh viên nắm bắt và hiểu rõ quy trình thể hiện bản vẽ thiết kế, mặt bằng kiến trúc, phối cảnh, mặt cắt đứng, mặt cắt nghiêng tại vị trí đặt tượng; các yếu tố kỹ thuật và công nghệ xử lý vật liệu phục vụ cho việc xây dựng một công trình điêu khắc “Tượng trang trí vườn hoa công viên”	4	Kỳ 6	Thực hành
17	Nặn tượng nghiên cứu mẫu người toàn thân, tỷ lệ 1:1	Môn học này giúp cho người học hiểu rõ sự chuyển động của khối trên cơ sở nắm bắt giải phẫu về cơ và xương của con người trong tư thế chuyển động. Phân biệt rõ ràng hơn sự khác nhau cũng như sự chuyển động của khối khí tư thế thay đổi từ tĩnh sang động. Hiểu sâu các yếu tố quan trọng tạo nên cái “động” của chủ thể nhân vật thông qua nghiên cứu giải phẫu cơ thể người, nghiên cứu sự chuyển động của hệ cơ và xương thông qua các động tác chuyển động và nặn nghiên cứu. Trang bị kiến thức cho sinh viên nắm bắt và hiểu rõ quy trình thể hiện một bài nặn nghiên cứu phức tạp, cách xây dựng cốt, cách lên đất bắt dáng tạo chuyển động hợp lý của đối tượng và phương pháp hoàn thiện sản phẩm nghiên cứu.	4	Kỳ 6	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Bố cục phù điêu trang trí kiến trúc	Học phần “Phù điêu trang trí kiến trúc” giúp cho người học phân biệt rõ ràng sự khác nhau giữa các thể loại phù điêu trong không gian như: phù điêu trang trí kiến trúc và phù điêu trang trí nội thất; Hiểu sâu sắc hơn các yếu tố tạo nên phù điêu trang trí kiến trúc. Cũng cố kiến thức, phương pháp khảo sát thực địa, đặc họa mặt bằng trên bề mặt kiến trúc, cũng như nghiên cứu không gian nơi phù điêu tham gia và trở thành một thành phần không thể tách rời của kiến trúc với những yêu cầu cụ thể. Trang bị kiến thức cho sinh viên nắm bắt và hiểu rõ quy trình thể hiện bản vẽ thiết kế, mặt bằng, phối cảnh, mặt cắt tại vị trí của phù điêu tham gia vào kiến trúc; các yếu tố kỹ thuật và công nghệ xử lý vật liệu phục vụ cho việc xây dựng một công trình điêu khắc “Phù điêu trang trí kiến trúc”	4	Kỳ 6	Thực hành
19	Kỹ thuật, công nghệ xử lý chất liệu kim loại trong điêu khắc	Giới thiệu các kỹ thuật thường được áp dụng trên vật liệu kim loại trong điêu khắc. Để sinh viên có được cái nhìn bao quát về các công nghệ, kỹ thuật thường được sử dụng đối với kim loại. Giảng dạy cho sinh viên kỹ thuật Gò và ghép Đinh tán trong Điêu khắc.	2	Kỳ 7	Thực hành
20	Nặn tượng nghiên cứu mẫu người toàn thân và tả chất liệu	Học phần này giúp sinh viên nắm vững cấu trúc cơ thể người theo giải phẫu tạo hình, biết diễn tả khái quát các mảng khối, xác định đúng tương quan tỷ lệ mẫu. Thể hiện đúng dáng của mẫu, diễn tả khối của vải có chọn lọc.	5	Kỳ 7	Thực hành
21	Bố cục tượng đài danh nhân	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về bố cục, sáng tác. Giúp cho người học phân biệt rõ ràng sự khác nhau giữa các thể loại tượng đài trong không gian; Hiểu sâu sắc hơn các yếu tố tạo nên không gian đặt tượng ngoài trời khi đi điền dã, thâm nhập thực tế, đặc họa mặt bằng... Trang bị kiến thức và phương pháp khảo sát thực địa, đặc họa mặt bằng với tiêu chuẩn vẽ kỹ thuật, cũng như nghiên cứu không gian nơi đặt tượng với những yêu cầu cụ thể. Trang bị kiến thức cho người học nắm bắt và hiểu rõ quy trình thể hiện bản vẽ thiết kế, mặt bằng kiến trúc, phối cảnh, mặt cắt đứng, cắt nghiêng tại vị trí đặt tượng; các yếu tố kỹ thuật và công nghệ xử lý vật liệu phục vụ cho việc xây dựng công trình điêu khắc “Tượng đài danh nhân”.	4	Kỳ 7	Thực hành
22	Bố cục tượng trang trí đài phun nước	Học phần giúp phân biệt rõ ràng hơn sự khác nhau giữa các thể loại không gian trong nhà, ngoài trời, không gian gắn với kiến trúc và không gian đô thị...; Môn học trang bị kiến thức và phương pháp khảo sát thực địa, đặc họa mặt bằng, vẽ nghiên cứu không gian vị trí đặt tượng. Trang bị kiến thức cho người học nắm bắt và hiểu rõ quy trình thể hiện bản vẽ thiết kế, mặt bằng kiến trúc, phối cảnh, mặt cắt đứng tại vị trí đặt tượng; các yếu tố kỹ thuật và công nghệ xử lý vật liệu phục vụ cho việc xây dựng một công trình điêu khắc trang trí đài phun nước. Nắm vững các nguyên tắc bố cục, các chất liệu sẽ thể hiện; Kỹ năng nghiên cứu không gian, kiến trúc; Xây dựng phác thảo chi tiết và thể hiện đồ án trên chất liệu đất sét; Thể hiện mô hình với các tỉ lệ thu nhỏ nhằm mô phỏng tương quan tỉ lệ của tượng với các vật thể khác trong không gian đặt tượng	5	Kỳ 7	Thực hành
23	Thực tập chuyên ngành	Sinh viên được tiếp cận thực tế cơ sở sản xuất, hiểu rõ nguyên vật liệu, quy trình sản xuất, chế tác, giá công sản phẩm đặc thù như đá, gỗ, gốm... Trực tiếp tham gia nghiên cứu và xây dựng đồ án trên chất liệu thực, nắm bắt tính hóa, lý và nhiệt của vật liệu. Tạo đồ án mới mang tính sáng tạo, cải tiến nâng cao thẩm mỹ sản phẩm.	3	Kỳ 7	Thực hành
24	Nghiên cứu chép tượng cổ điển toàn thân dáng động tỷ lệ 1:1	Nghiên cứu sự vận động của các cấu trúc xương, cơ khi cơ thể người ở tư thế động. Nghiên cứu quy luật về sự căng chùng của các khối cơ, xương để tạo được tinh thần trong các dáng động.	5	Kỳ 8	Thực hành
25	Bố cục tượng tròn trang trí kiến trúc	Học phần “Tượng tròn trang trí kiến trúc” trang bị những kiến thức về bố cục, sáng tác. Giúp cho người học phân biệt rõ ràng sự khác nhau giữa các thể loại tượng tròn trong không gian; Hiểu sâu sắc hơn các yếu tố tạo nên Tượng tròn trang trí kiến trúc. Trang bị và củng cố kiến thức cũng như phương pháp khảo sát thực địa, đặc họa mặt bằng, vị trí nơi tượng tròn tham gia với vai trò trang trí kiến trúc và trở thành một thành phần không thể tách rời của kiến trúc với những yêu cầu cụ thể. Trang bị kiến thức cho sinh viên nắm bắt và hiểu rõ quy trình thể hiện bản vẽ thiết kế, mặt bằng, phối cảnh, mặt cắt đứng, mặt cắt nghiêng tại vị trí của tượng tròn tham gia vào kiến trúc; các yếu tố kỹ thuật và công nghệ xử lý vật liệu phục vụ cho việc xây dựng một công trình điêu khắc “Tượng tròn trang trí kiến trúc”.	4	Kỳ 8	Thực hành
26	Khai thác và sử dụng chất liệu trong điêu khắc	Giúp sinh viên nắm vững chất liệu và làm chủ ngôn ngữ chất liệu trong tư duy tạo hình. Lịch sử phát triển chất liệu trong sáng tác điêu khắc. Giới thiệu các chất liệu truyền thống và các chất liệu mới. Vai trò của chất liệu trong việc thực hiện các đồ án điêu khắc.	2	Kỳ 8	Thực hành
27	Nặn nghiên cứu toàn thân mẫu người dáng động, tỷ lệ 1:1.	Nghiên cứu sự vận động của các cấu trúc xương, cơ khi cơ thể người ở tư thế động. Nghiên cứu quy luật về sự căng chùng của các khối cơ, xương để tạo được tinh thần trong các dáng động.	5	Kỳ 8	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
28	Nặn nghiên cứu tượng chân dung tỷ lệ 3:1	Nắm được phương pháp nhân tỷ lệ khi phóng tượng. Sinh viên ôn lại kiến thức tìm các điểm mấu chốt trên cấu trúc Đầu-Cổ-Vai. Làm quen với việc phóng tượng to, vai trò của việc nắm trác cấu trúc và các tỷ lệ. Sử dụng dạng khối phù hợp với tượng to.	4	Kỳ 9	Thực hành
29	Thiết kế biểu tượng điêu khắc trong không gian đô thị	Học phần trang bị kiến thức về bố cục, sáng tác một tượng đài điêu khắc biểu tượng. Người học sử dụng ngôn ngữ điêu khắc để thể hiện cô đọng một hình ảnh mang tính đặc trưng cao, làm biểu tượng cho đô thị. Hiểu sâu sắc các yếu tố tạo nên không gian ngoài trời thông qua điền dã, thâm nhập thực tế. Trang bị kiến thức và phương pháp khảo sát thực địa, đặc họa mặt bằng, vẽ nghiên cứu không gian vị trí đặt tượng. Trang bị kiến thức để người học nắm bắt và hiểu rõ quy trình thể hiện bản vẽ thiết kế, mặt bằng kiến trúc, phối cảnh, mặt cắt đứng tại vị trí đặt biểu tượng; các yếu tố kỹ thuật và công nghệ xử lý vật liệu phục vụ cho việc xây dựng một công trình điêu khắc biểu tượng trong không gian đô thị. Nắm bắt các nguyên tắc bố cục, các chất liệu sẽ thể hiện; Nghiên cứu không gian, kiến trúc, xây dựng phác thảo chi tiết và thể hiện đồ án trên chất liệu đất sét; Thể hiện mô hình với các tỉ lệ thu nhỏ nhằm mô phỏng tương quan tỉ lệ của tượng với các vật thể khác trong không gian đặt tượng.	5	Kỳ 9	Thực hành
30	Bố cục tượng đài nhóm nhân vật	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về bố cục, sáng tác một tượng đài nhóm nhân vật. Người học sử dụng ngôn ngữ điêu khắc để thể hiện một cách khái quát và cô đọng hình ảnh của các nhân vật cần thể hiện, cần tôn vinh. Hiểu sâu sắc thêm các yếu tố tạo nên không gian đặt tượng đài khi đi điền dã, thâm nhập thực tế. Học phần trang bị kiến thức và phương pháp khảo sát thực địa, đặc họa mặt bằng, vẽ nghiên cứu không gian vị trí đặt tượng đài. Trang bị kiến thức cho sinh viên nắm bắt và hiểu rõ quy trình thể hiện bản vẽ thiết kế, mặt bằng kiến trúc, phối cảnh, mặt cắt đứng tại vị trí đặt tượng đài; các yếu tố kỹ thuật và công nghệ xử lý vật liệu phục vụ cho việc xây dựng một công trình điêu khắc tượng đài trong không gian đô thị. Nắm bắt các nguyên tắc bố cục, các chất liệu sẽ thể hiện; Nghiên cứu không gian, kiến trúc, xây dựng phác thảo chi tiết và thể hiện đồ án trên chất liệu đất sét; Thể hiện mô hình với các tỉ lệ thu nhỏ nhằm mô phỏng tương quan tỉ lệ của tượng với các vật thể khác trong không gian đặt tượng.	5	Kỳ 9	Thực hành
31	Nghiên cứu quy trình chuyển chất liệu và thi công tượng đài.	Học phần này giúp sinh viên nắm vững và thực hành các nguyên lý kỹ thuật làm cốt tượng, kỹ thuật cơ bản đổ khuôn, đúc - đục - gò tượng và phù điêu trên các chất liệu: thạch cao, composite, đá, đồng, nhôm.	2	Kỳ 9	Thực hành
32	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên tìm, nghiên cứu tài liệu, thâm nhập thực tế làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp sản xuất phục vụ cho bài tốt nghiệp. Trang bị kiến thức chuyên cho từng chất liệu đồng, gỗ, đá, thép, gốm... Sinh viên tiếp nhận kiến thức không gian đặt tượng, tiếp nhận kiến thức để thể hiện đồ án tốt nghiệp trên chất liệu cụ thể, và một đồ án thiết kế gồm: các bản vẽ phối cảnh, mặt bằng, mặt cắt đứng, mặt cắt nghiêng của đồ án.	3	Kỳ 9	Thực hành
33	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Bài thi tốt nghiệp gồm 2 phần: Thiết kế đồ án và thuyết minh đồ án tốt nghiệp. Mô hình thể hiện không gian nơi đặt tượng và Đồ án điêu khắc phải thể hiện bằng chất liệu thật hoặc Patin giả chất liệu thật. Học phần là cơ hội cho sinh viên tổng hợp lại và hiểu rõ quy trình thể hiện đồ án điêu khắc, bản vẽ thiết kế, mặt bằng kiến trúc, phối cảnh, mặt cắt đứng tại vị trí đặt tượng; các yếu tố kỹ thuật và công nghệ xử lý vật liệu phục vụ cho việc xây dựng một công trình điêu khắc ứng dụng, mô hình thể hiện tương quan tỷ lệ trong không gian của đồ án điêu khắc... Rèn luyện kỹ năng bố cục, lựa chọn chất liệu sẽ thể hiện dựa trên tính chất của đồ án; Nghiên cứu không gian, kiến trúc, xây dựng phác thảo chi tiết và thể hiện đồ án trên chất liệu đất sét và chuyển chất liệu; Thể hiện mô hình với các tỉ lệ thu nhỏ nhằm mô phỏng tương quan tỉ lệ của đồ án điêu khắc với các vật thể khác trong không gian đặt tượng.	18	Kỳ 10	Thực hành
II.2.7.	Ngành Hội họa				
II.2.7.1	Chuyên ngành Hoàn trang				
1	Nghiên cứu diễn tả khối đơn sắc chất liệu bột màu	Giúp các em tìm hiểu về vẻ đẹp các tác phẩm, các công trình mỹ thuật cổ thông qua việc đi tham quan Bảo tàng – Đình – Chùa ... Nâng cao kỹ năng chụp ảnh -> ghi chép -> vẽ ký họa -> vẽ thâm diễn (bằng bút chì, than...) -> vẽ mẫu đơn sắc diễn tả khối.	3	Kỳ 3	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	Hình thức cơ bản của hội họa hoành tráng	Trang bị cho SV kiến thức cơ bản về mối quan hệ chặt chẽ lệ thuộc lẫn nhau giữa vật chất (nguyên vật liệu)- kỹ thuật- công nghệ. Xác định quan niệm đúng về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của vật liệu, công nghệ và kỹ thuật trong quá trình xây dựng tác phẩm nghệ thuật. Từ đó có cách ứng xử thích hợp với nguyên vật liệu khi ứng dụng chúng vào thực tế nghệ thuật và trong NCKH.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật, công nghệ, chất liệu công nghệ	Tìm hiểu, nghiên cứu các kỹ thuật, công nghệ, và chất liệu cơ bản của hội họa hoành tráng và khả năng ứng dụng của từng chất liệu. Thực hành thể hiện trích đoạn tranh hoành tráng chất liệu cơ bản (sử dụng mẫu từ tác phẩm tranh hoành tráng tiêu biểu).	4	Kỳ 3	Thực hành
4	Nghiên cứu cấu trúc hình thể tự nhiên (chất liệu màu nước)	Có kiến thức cơ bản về bố các hình thể tự nhiên. Làm tiền đề cho việc ghi chép, cách điệu, hình tượng hóa... phục vụ công việc sáng tác	3	Kỳ 4	Thực hành
5	Phương pháp xây dựng ý tưởng và bố cục hội họa hoành tráng	Tìm hiểu các phương pháp hình thành ý tưởng và hình thái xây dựng bố cục thông qua các tác phẩm, các công trình của các nổi tiếng thế giới. Tóm lược các hình thái xây dựng bố cục cơ bản (hướng tâm, tự do, đối xứng, chính phụ, cân bằng...). Phân tích không gian giả định để từ đó có hướng xây dựng bố cục mới cho phù hợp.	5	Kỳ 4	Thực hành
6	Phương pháp thể hiện phối cảnh chuyên ngành	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về không gian môi trường đặt tác phẩm hoành tráng, thẩm mỹ môi trường đặt tác phẩm tranh hoành tráng.	2	Kỳ 4	Thực hành
7	Mối quan hệ giữa không gian kiến trúc với tranh hoành tráng	Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành thiết kế phối cảnh cho đến mô hình không gian đặt tác phẩm tranh hoành tráng. Từ đó sinh viên thấy rõ hơn về mối quan hệ hữu cơ giữa tác phẩm tranh hoành tráng và môi trường đặt tranh, đồng thời giúp sinh viên nắm bắt được những kỹ năng thể hiện phối cảnh, mô hình bằng các phương tiện và chất liệu khác nhau; để có thể áp dụng trực tiếp và linh hoạt trong quá trình nghiên cứu thể hiện các bài tập đồ án ở các học phần tiếp theo cũng như trong các công việc thực tiễn.	3	Kỳ 5	Thực hành
8	Nghiên cứu, diễn tả khối tự thân (chất liệu sơn dầu)	Đây là môn học nghiên cứu hình họa chuyên ngành, giúp sinh viên tìm hiểu về bản chất của khối tự thân (đầy sâu hơn so với các phần đã được học ở chương trình Hình họa cơ bản). Hiểu về bản chất của khối, sự vận động của các yếu tố hình. Nắm được các nguyên lý về ánh sáng, tác động vào các hình thể.	4	Kỳ 5	Thực hành
9	Sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất (quy mô nhỏ)	Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về việc khảo sát nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất quy mô nhỏ. Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng cơ bản về quy trình xây dựng đồ án thiết kế tranh hoành tráng một cách khoa học; kỹ năng thể hiện thiết kế tranh, hoàn chỉnh đồ án thiết kế tổng thể.	5	Kỳ 5	Thực hành
10	Sáng tác tranh hoành tráng cho không gian ngoại thất (quy mô nhỏ)	Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về việc khảo sát nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian ngoại thất quy mô nhỏ. Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng cơ bản về quy trình xây dựng đồ án thiết kế tranh hoành tráng một cách khoa học; kỹ năng thể hiện thiết kế tranh, hoàn chỉnh đồ án thiết kế tổng thể.	4	Kỳ 5	Thực hành
11	Thực tập cơ sở ngành	Nắm bắt các kỹ năng, quy trình vẽ tranh tường chất liệu sơn acrylic Công nghệ và kỹ thuật thực hiện tranh tường chất liệu sơn acrylic và khả năng ứng dụng.	3	Kỳ 5	Thực hành
12	Ứng dụng chất liệu nề họa (Fressco) trong tranh hoành tráng	Thông qua việc thực hành với chất liệu cụ thể, SV hiểu thấu đáo, nắm vững, củng cố chắc chắn hơn lý thuyết cơ bản đã được học về cơ sở khoa học và công nghệ, kỹ thuật đối với chất liệu nề họa (fresco). Đồng thời SV cần trau dồi năng lực thẩm mỹ. Từ đó có khả năng tìm kiếm áp dụng những hình thức và kỹ thuật cá nhân phù hợp với tính đặc thù của chất liệu, nhằm phát huy tốt nhất khả năng biểu cảm của chất liệu nề họa.	3	Kỳ 6	Thực hành
13	Sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất (quy mô trung bình)	Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về việc khảo sát nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất quy mô trung bình. Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng cơ bản về quy trình xây dựng đồ án thiết kế tranh hoành tráng một cách khoa học; kỹ năng thể hiện thiết kế tranh, hoàn chỉnh đồ án thiết kế tổng thể.	5	Kỳ 6	Thực hành
14	Ứng dụng chất liệu ghép mảnh (Mosaic) trong tranh hoành tráng	Thông qua việc thực hành với chất liệu cụ thể, SV hiểu thấu đáo, nắm vững, củng cố chắc chắn hơn lý thuyết cơ bản đã được học về cơ sở khoa học và công nghệ- kỹ thuật đối với chất liệu ghép mảnh (mosaic). Đồng thời SV cần trau dồi năng lực thẩm mỹ. Từ đó có khả năng tìm kiếm áp dụng những hình thức và kỹ thuật cá nhân phù hợp với tính đặc thù của chất liệu, nhằm phát huy tốt nhất khả năng biểu cảm của chất liệu ghép mảnh.	3	Kỳ 6	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
15	Sáng tác tranh hoành tráng cho không gian ngoại thất (quy mô trung bình)	Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về việc khảo sát nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian ngoại thất quy mô trung bình.	5	Kỳ 6	Thực hành
16	Nghiên cứu cấu trúc cơ thể người (chất liệu sơn acrylic)	Giúp sinh viên tìm hiểu chuyên sâu về cấu trúc cơ thể người (đầy sâu hơn so với các phần đã được học ở chương trình Hình họa cơ bản) làm tiền đề cho việc thể hiện, cách điệu, hình tượng hóa nhân vật... phục vụ công việc sáng tác tác phẩm tranh hoành tráng.	5	Kỳ 7	Thực hành
17	Sáng tác tranh hoành tráng cho không gian ngoại thất (quy mô lớn) - công trình thương mại, dịch vụ	Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về việc khảo sát nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian ngoại thất (quy mô lớn): công trình thương mại, dịch vụ.	5	Kỳ 7	Thực hành
18	Ứng dụng chất liệu kính màu trong tranh hoành tráng	Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật, công nghệ, đặc thù thẩm mỹ, ứng dụng của chất liệu kính màu phục vụ công việc sáng tác tranh hoành tráng chất liệu kính màu.	3	Kỳ 7	Thực hành
19	Sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất (quy mô lớn) - công trình công sở, nhà máy	Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về việc khảo sát nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất (quy mô lớn): công trình công sở, nhà máy	3	Kỳ 7	Thực hành
20	Thực tập chuyên ngành	Nắm bắt các kỹ năng, quy trình sản xuất vật liệu, bám ghép mảnh, thi công lắp ghép tranh gốm ghép mảnh (mosaic)	3	Kỳ 7	Thực hành
21	Sáng tác tranh hoành tráng cho không gian ngoại thất (quy mô lớn) - công trình công sở, nhà máy	Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về việc khảo sát nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian ngoại thất (quy mô lớn): công trình công sở, nhà máy.	5	Kỳ 8	Thực hành
22	Thiết kế tranh hoành tráng cho không gian nội thất công trình thương mại	Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về việc khảo sát nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất (quy mô lớn): công trình thương mại, dịch vụ.	5	Kỳ 8	Thực hành
23	Ứng dụng chất liệu khắc vữa trong tranh hoành tráng	Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật, công nghệ, đặc thù thẩm mỹ, ứng dụng của chất liệu khắc vữa phục vụ công việc sáng tác tranh hoành tráng chất liệu khắc vữa.	3	Kỳ 8	Thực hành
24	Phương pháp thể hiện mô hình chuyên ngành	Đây là học phần tiếp theo của “Phương pháp thể hiện phối cảnh chuyên ngành” thuộc môn học cơ sở ngành; học phần trang bị và hoàn thiện cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thẩm mỹ môi trường đặt tác phẩm tranh hoành tráng. Phương pháp thể hiện mô hình chuyên ngành hội họa hoành tráng.	3	Kỳ 8	Thực hành
25	Sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất (quy mô lớn) - công trình thương mại, dịch vụ	Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về việc khảo sát nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất (quy mô lớn): công trình thương mại, dịch vụ.	3	Kỳ 9	Thực hành
26	Ứng dụng gốm vẽ men màu trong tranh hoành tráng	Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật, công nghệ, đặc thù thẩm mỹ, ứng dụng của chất liệu gốm vẽ men màu phục vụ công việc sáng tác tranh hoành tráng chất liệu gốm vẽ men màu.	3	Kỳ 9	Thực hành
27	Sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất (quy mô lớn) - công trình văn hóa, thể thao, giáo dục	Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về việc khảo sát nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất (quy mô lớn): công trình văn hóa, thể thao, giáo dục.	5	Kỳ 9	Thực hành
28	Ứng dụng hình thức đắp nổi trong tranh hoành tráng	Có kiến thức cơ bản về kỹ thuật, công nghệ, đặc thù thẩm mỹ, ứng dụng của hình thức đắp nổi phục vụ công việc sáng tác tranh hoành tráng.	5	Kỳ 9	Thực hành
29	Thực tập tốt nghiệp	Hệ thống lại kiến thức về không gian môi trường đặt tranh, các kiến thức về chất liệu làm tranh hoành tráng và tăng cường tham quan khảo sát thực tế nhằm giúp cho sinh viên chuẩn bị tốt nhất cho bài tốt nghiệp	3	Kỳ 9	Thực hành
30	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Sinh viên được cung cấp những kiến thức về việc khảo sát, nghiên cứu và sáng tác tranh hoành tráng cho không gian nội thất, ngoại thất công trình kiến trúc tự chọn có quy mô lớn.	18	Kỳ 10	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
II.2.7.2 Chuyên ngành Sơn mài					
1	Đặc trưng chất liệu sơn mài Việt Nam	Trang bị kiến thức về đặc trưng ngôn ngữ chất liệu sơn mài, ứng dụng trong bài thực tập tìm hiểu các chất liệu sơn mài Việt Nam. Kỹ năng: Có khả năng tập hợp tài liệu có liên quan đến chất liệu sơn mài truyền thống Việt Nam. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; Tích cực thảo luận; Chủ động tự học, tự nghiên cứu.	2	Kỳ 3	Thực hành
2	Bảng màu sơn mài truyền thống	Giúp sinh viên nắm bắt được nguyên tắc thiết kế một sản phẩm sơn mài và có thể ứng dụng trên một sản phẩm sơn mài có sẵn như lọ, cúp sơn mài. Kỹ năng: Có khả năng thiết kế sản phẩm sơn mài đã có và trình bày trên bản vẽ; khả năng bố cục và cách điệu hình thể, sáng tạo màu sắc theo ngôn ngữ chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 3	Thực hành
3	Kỹ thuật điều chế sơn ta	Giúp sinh viên hiểu rõ: Bảng màu cơ bản của sơn mài truyền thống. Kỹ năng thực hiện những kỹ thuật cơ bản của chất liệu sơn mài. Ngôn ngữ biểu đạt đặc trưng của sơn mài truyền thống. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	2	Kỳ 3	Thực hành
4	Vật liệu và công nghệ mới	Giúp sinh viên hiểu rõ: Cây sơn của Việt Nam: kỹ thuật trồng trọt, thu hoạch nhựa sơn... Các kỹ thuật ngà sơn (đánh sơn) truyền thống. Xu hướng phát triển của Nghề sơn ở Việt Nam. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi. Tích cực thảo luận. Chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 3	Thực hành
5	Kỹ thuật làm cốt vóc tranh sơn mài	Giúp sinh viên hiểu rõ công đoạn làm cốt vóc tranh (sản phẩm) sơn mài; kỹ thuật chọn sơn làm vóc cho phù hợp; kỹ thuật làm cốt vóc theo phương pháp truyền thống. Kỹ năng: Thực hành làm cốt vóc theo đúng phương pháp truyền thống; hình thành kỹ năng phân biệt vóc tốt, vóc xấu. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	4	Kỳ 4	Thực hành
6	Phương pháp thiết kế sản phẩm sơn mài	Giúp sinh viên hiểu rõ các dạng cốt vóc được sử dụng trong các sản phẩm sơn mài từ trước đến nay; đặc điểm kỹ thuật của từng loại cốt vóc làm sơn mài: cốt gỗ, cốt giấy, cốt tre – nửa, cốt đất nung, gốm, composit, thạch cao; vận dụng các loại cốt vóc vào trong thiết kế và sản xuất các sản phẩm sơn mài. Kỹ năng: nắm bắt được đặc tính của các dạng cốt vóc để có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế kỹ thuật chuẩn xác những thể loại sản phẩm sơn mài Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 4	Thực hành
7	Bố cục trang trí sơn mài trong hình cơ bản	Giúp sinh viên hiểu rõ: Sự khác biệt của kỹ thuật gắn trứng và dán bạc ở sản phẩm sơn mài truyền thống và sản phẩm sơn mài mỹ nghệ. Vai trò của kỹ thuật gắn vỏ trứng và dán bạc so với các kỹ thuật khác của sơn mài. Giá trị nghệ thuật của sản phẩm sơn mài khi áp dụng kỹ thuật gắn vỏ trứng và dán bạc. Kỹ năng: nắm bắt được kỹ thuật gắn trứng và dán bạc để có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế kỹ thuật chuẩn xác những sản phẩm sơn mài Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi. Tích cực thảo luận. Chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 4	Thực hành
8	Kỹ thuật gắn trứng và dán bạc ở sản phẩm sơn mài	Giúp sinh viên hiểu rõ: Sự hình thành và phát triển của vật liệu và công nghệ mới. Vai trò và ý nghĩa của việc ứng dụng những vật liệu và công nghệ mới trong sáng tác thiết kế sản phẩm sơn mài. Xu hướng phát triển của sản phẩm sơn mài sản xuất theo công nghệ mới ở Việt Nam. Kỹ năng: Kỹ năng nghiên cứu thử nghiệm các vật liệu công nghệ mới (làm cốt vóc, tạo hình sản phẩm, thiết kế dây chuyền sản xuất hàng loạt) ứng dụng vào sáng tạo và sản xuất các sản phẩm chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	2	Kỳ 5	Thực hành
9	Thể hiện chất liệu sơn mài trong bố cục hình cơ bản	Giúp sinh viên hiểu rõ nguyên tắc cách điệu họa tiết của sơn mài; màu sắc và chất liệu của sơn mài; cách chuyển hóa họa tiết trang trí bố cục vào sản phẩm sơn mài. Kỹ năng: Có khả năng thể hiện chất liệu sơn mài đã có và trình bày trên bản vẽ; khả năng bố cục và cách điệu hình thể, sáng tạo màu sắc theo ngôn ngữ chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	4	Kỳ 5	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
10	Kỹ thuật vẽ sơn mài truyền thống	Giúp sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản để thể hiện bố cục tranh trong hình cơ bản bao gồm: hình vuông, chữ nhật, tròn... Nắm vững phương pháp kỹ thuật thể hiện chất liệu sơn mài, tạo hình, bố cục tranh trong hình cơ bản, lựa chọn hòa sắc, giải pháp về chất liệu. Nắm vững ý nghĩa sự kết hợp giữa nội dung, chủ đề, hình thức của tranh với môi trường ứng dụng. Kỹ năng: Sinh viên phải đủ vốn hình để xây dựng ngôn ngữ hình tượng của chủ thể lựa chọn. Đặt hình tượng trong bố cục, xây dựng không gian trong tranh sao cho có sự thống nhất về nội dung và hình thức trong bố cục hình cơ bản. Sinh viên nắm được kỹ thuật thể chất liệu sơn mài bao gồm: can hình, gắn trứng, trai, ốc, dán bạc và vẽ màu... Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	5	Kỳ 5	Thực hành
11	Kỹ thuật sơn đắp nổi	Kiến thức: Nắm vững ngôn ngữ của từng chất liệu để vận dụng sáng tác một tranh sơn mài; phương pháp tạo hình, lựa chọn hòa sắc, giải pháp về không gian; ý nghĩa sự kết hợp giữa ngôn ngữ chất liệu với chủ đề, hình thức của tranh. Kỹ năng: Có khả năng thể hiện kỹ thuật vẽ sơn mài truyền thống và trình bày trên bản vẽ; khả năng bố cục và cách điệu hình thể, sáng tạo màu sắc theo ngôn ngữ chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	5	Kỳ 5	Thực hành
12	Thực tập nghiên cứu kỹ thuật và tổ chức sản xuất	Giúp sinh viên hiểu rõ lịch sử hình thành và phát triển của tranh sơn đắp nổi; các kỹ thuật khắc cơ bản: kỹ thuật đắp; xu hướng phát triển của sơn đắp ở Việt Nam. Kỹ năng: Có khả năng thể hiện kỹ thuật sơn đắp nổi và trình bày trên bản vẽ; khả năng bố cục và cách điệu hình thể, sáng tạo màu sắc theo ngôn ngữ chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 5	Thực hành
13	Nghiên cứu các dạng cốt vóc sản phẩm sơn mài	Nắm được quá trình hình thành và phát triển của nghệ thuật sơn khắc. Nắm được các kỹ thuật khắc cơ bản. Kỹ năng: Có khả năng thể hiện kỹ thuật sơn khắc truyền thống và trình bày trên bản vẽ; khả năng bố cục và cách điệu hình thể, sáng tạo màu sắc theo ngôn ngữ chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; Tích cực thảo luận; Chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 6	Thực hành
14	Thiết kế sản phẩm sơn mài gia dụng	Giúp sinh viên hiểu rõ: Lịch sử hình thành và phát triển tranh sơn khảm Việt Nam. Xu hướng phát triển của sơn khảm ở Việt Nam. Kỹ thuật sơn khảm truyền thống. Thể hiện thiết kế một sản phẩm sơn mài khảm trai. Kỹ năng: Có khả năng thể hiện kỹ thuật sơn khắc truyền thống và trình bày trên bản vẽ; khả năng bố cục và cách điệu hình thể, sáng tạo màu sắc theo ngôn ngữ chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; Tích cực thảo luận; Chủ động tự học, tự nghiên cứu.	4	Kỳ 6	Thực hành
15	Thiết kế sản phẩm sơn mài hình khối đa diện	Giúp sinh viên hiểu rõ: Nhu cầu thị trường về chất lượng mẫu mã của các sản phẩm sơn mài. Nghiên cứu thị hiếu của người tiêu dùng, Xu hướng phát triển thị trường của sản phẩm sơn mài Việt Nam trong nước và trên thế giới. Người thiết kế nắm vững kỹ thuật, ứng dụng những vật liệu, công nghệ mới và thiết kế lại một sản phẩm trên thị trường sao cho có tính thẩm mỹ và tính ứng dụng cao hơn. Kỹ năng: Kỹ năng nghiên cứu thử nghiệm các vật liệu công nghệ mới (làm cốt vóc, tạo hình sản phẩm) ứng dụng vào sản xuất các sản phẩm chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	4	Kỳ 6	Thực hành
16	Kỹ thuật sơn khắc truyền thống	Giúp sinh viên hiểu rõ về chất lượng mẫu mã của các sản phẩm sơn mài; nghiên cứu thị hiếu của người tiêu dùng; xu hướng phát triển của sản phẩm sơn mài Việt Nam trong nước và trên thế giới. Người thiết kế nắm vững kỹ thuật, ứng dụng những vật liệu, công nghệ mới và cách tổ chức sản xuất sản phẩm sơn mài phù hợp với nhu cầu của thị trường. Kỹ năng: Kỹ năng nghiên cứu thử nghiệm các vật liệu công nghệ mới (làm cốt vóc, tạo hình sản phẩm) ứng dụng vào sản xuất các sản phẩm chất liệu sơn mài. Thái độ, chuyên cần: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; Chủ động tự học, tự nghiên cứu.	5	Kỳ 6	Thực hành
17	Kỹ thuật sơn khảm truyền thống	Học phần này giúp sinh viên nắm được quy trình thiết kế một sản phẩm sơn mài đơn chiếc ứng dụng trong nội thất; các quy định trong vẽ bản thiết kế và có ý tưởng, tư duy thiết kế tốt; tạo dáng, trang trí sản phẩm phù hợp nhu cầu và công năng sử dụng. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm sơn mài đơn chiếc bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 7	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Thiết kế bộ sản phẩm sơn mài	Học phần này giúp sinh viên nắm được quá trình Thiết kế một sản phẩm sơn mài có nhiều diện; các quy định trong vẽ bản thiết kế; có ý tưởng và tư duy thiết kế tốt; tạo dáng, trang trí sản phẩm phù hợp nhu cầu và công năng sử dụng. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế đa dạng các sản phẩm hình khối đa diện bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	4	Kỳ 7	Thực hành
19	Thiết kế bộ sản phẩm sơn mài kết hợp chất liệu khác	Quy trình thiết kế một bộ sản phẩm sơn mài ứng dụng và kết hợp với chất liệu khác như: mây tre, kính, kim loại. Giúp sinh viên có ý tưởng và tư duy thiết kế tốt. Tạo dáng, trang trí sản phẩm phù hợp nhu cầu và công năng sử dụng. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế bộ sản phẩm sơn mài đơn chiếc bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	4	Kỳ 7	Thực hành
20	Thiết kế sản phẩm sơn mài theo nguyên lý modul	Quy trình thiết kế một bộ sản phẩm sơn mài ứng dụng và kết hợp với chất liệu khác như mây tre, kính, kim loại. Giúp sinh viên có ý tưởng và tư duy thiết kế tốt. Tạo dáng, trang trí sản phẩm phù hợp nhu cầu và công năng sử dụng. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế bộ sản phẩm sơn mài kết hợp với chất liệu khác bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	5	Kỳ 7	Thực hành
21	Thực tập nghiên cứu thị trường sơn mài	Giúp sinh viên hiểu rõ nhu cầu thị trường về chất lượng mẫu mã của các sản phẩm sơn mài. Kỹ năng: Kỹ năng nghiên cứu thử nghiệm các vật liệu công nghệ mới (làm cốt vóc, tạo hình sản phẩm) ứng dụng vào sản xuất các sản phẩm chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 7	Thực hành
22	Phân tích và thiết kế mới sản phẩm sơn mài thị trường	Học phần này giúp sinh viên nắm được quá trình thiết kế bộ sản phẩm sơn mài quà tặng như bộ hộp, bộ lọ, bộ đựng trang sức; ý tưởng và tư duy thiết kế tốt; tạo dáng, trang trí sản phẩm phù hợp nhu cầu và công năng sử dụng. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế bộ quà tặng sơn mài bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 8	Thực hành
23	Thiết kế bộ quà tặng sơn mài	Nắm được quá trình Thiết kế bộ sản phẩm Sơn mài kết hợp chất liệu khác làm quà tặng như :bộ hộp, bộ lọ, bộ đựng trang sức. Giúp sinh viên có ý tưởng và tư duy thiết kế tốt .Tạo dáng, trang trí sản phẩm phù hợp nhu cầu và công năng sử dụng. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế bộ quà tặng sơn mài kết hợp với chất liệu khác bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu sơn mài. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	4	Kỳ 8	Thực hành
24	Thiết kế bộ quà tặng sơn mài kết hợp chất liệu khác	Giúp sinh viên nắm vững quy trình thể hiện sản phẩm sơn mài; nắm vững ngôn ngữ của từng chất liệu để vận dụng; nắm vững phương pháp tạo hình, lựa chọn hòa sắc, giải pháp về không gian; nắm vững ý nghĩa sự kết hợp giữa ngôn ngữ chất liệu với chủ đề, hình thức của sản phẩm. Kỹ năng: Sinh viên phải đủ kỹ năng và kỹ thuật để xây dựng ngôn ngữ hình tượng của chủ thể lựa chọn; tạo được sự tương quan giữa các chất liệu, xây dựng không gian cho sản phẩm với sự chủ động trong tư duy sáng tạo cá nhân. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	4	Kỳ 8	Thực hành
25	Thiết kế bình phong nội thất sơn mài	Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức về quy trình thiết kế một sản phẩm sơn mài theo nguyên lý modul ứng dụng trong nội thất; các quy định trong vẽ bản thiết kế; giúp sinh viên có ý tưởng và tư duy thiết kế tốt; tạo dáng, trang trí sản phẩm phù hợp nhu cầu và công năng sử dụng. Kỹ năng: Sinh viên phải xây dựng ngôn ngữ hình tượng của chủ thể modul; bố cục các dạng thể modul với sự chủ động trong tư duy sáng tạo cá nhân; thiết kế đặt trong không gian nội thất sao cho phù hợp. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	5	Kỳ 8	Thực hành
26	Trang trí sơn mài trên sản phẩm nội thất	Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức về quy trình thiết kế sản phẩm sơn mài bình phong ứng dụng trong nội thất; các quy định trong vẽ bản thiết kế; đồng thời giúp sinh viên có ý tưởng và tư duy thiết kế tốt; tạo dáng, trang trí sản phẩm phù hợp nhu cầu và công năng sử dụng. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế bình phong sơn mài bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu sơn mài phù hợp với không gian nội thất. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 9	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số ĐVHT	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
27	Thiết kế tranh sơn mài trong không gian nội thất	Có kỹ năng sáng tạo trang trí các sản phẩm chất liệu sơn mài trong nội thất. Có các giải pháp trang trí đồng bộ, phù hợp về vật liệu, kết cấu, kỹ thuật cho sản phẩm sơn mài trong nội thất. Vận dụng các phương pháp thiết kế trang trí nhanh ý tưởng của sản phẩm trên giấy và hoàn thiện thiết kế sản phẩm trên máy vi tính. Kỹ năng: có khả năng tư duy sáng tạo và thiết kế, trang trí sơn mài bằng vẽ tay, vẽ trên máy và thể hiện sản phẩm trên chất liệu sơn mài phù hợp với nội thất có sẵn. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 9	Thực hành
28	Thể hiện tranh sơn mài trong không gian nội thất	Giúp sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản để xây dựng bố cục; nắm vững phương pháp tạo hình, lựa chọn hòa sắc, giải pháp về không gian; nắm vững ý nghĩa sự kết hợp giữa nội dung, chủ đề, hình thức của tranh với môi trường ứng dụng. Kỹ năng: Sinh viên phải đủ vốn hình để xây dựng ngôn ngữ hình tượng của chủ đề lựa chọn; xây dựng hình tượng trong bố cục, xây dựng không gian cho tác phẩm với sự chủ động trong tư duy sáng tạo cá nhân; Thiết kế đặt trong không gian nội thất sao cho phù hợp. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	5	Kỳ 9	Thực hành
29	Thể hiện sản phẩm ứng dụng sơn mài	Giúp sinh viên nắm vững quy trình thể hiện tranh sơn mài; nắm vững ngôn ngữ của từng chất liệu để vận dụng; nắm vững phương pháp tạo hình, lựa chọn hòa sắc, giải pháp về không gian; Nắm vững ý nghĩa sự kết hợp giữa ngôn ngữ chất liệu với chủ đề, hình thức của tranh. Kỹ năng: Sinh viên phải đủ kỹ năng và kỹ thuật để xây dựng ngôn ngữ hình tượng của chủ đề lựa chọn. Tạo được sự tương quan giữa các chất liệu, xây dựng không gian cho tác phẩm với sự chủ động trong tư duy sáng tạo cá nhân. Thể hiện kỹ thuật thành công so với phác thảo. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	5	Kỳ 9	Thực hành
30	Thực tập tốt nghiệp	Thực tập tốt nghiệp là quá trình sinh viên lấy tư liệu để làm tốt nghiệp, có thể vẽ kỹ họa, thực tập tại các cơ sở sản xuất... Giúp sinh viên có cơ sở, và vốn hiểu biết để thể hiện đồ án tốt nghiệp. Kỹ năng: Có khả năng sáng tạo độc lập, lập kế hoạch cho từng giai đoạn của thời gian thực tập; có khả năng nhận biết nhu cầu của thị trường và sản phẩm đối với thị trường. Thái độ: Nghiên cứu nghiêm túc, mang tính tìm tòi; tích cực thảo luận; chủ động tự học, tự nghiên cứu.	3	Kỳ 9	Thực hành
31	Bài thi tốt nghiệp (Đồ án + Thuyết minh Đồ án)	Có kiến thức tổng hợp và chi tiết từ các năm học chuyên ngành trong toàn khóa. Có kiến thức thực tế về chất liệu sơn mài, kỹ thuật, trang trí và sáng tác phù hợp với đề tài tốt nghiệp. Kỹ năng: Có khả năng sáng tạo độc lập, lập kế hoạch cho từng giai đoạn của thiết kế một bài tập lớn; có khả năng nhận biết nhu cầu của thị trường và giá trị của sản phẩm đối với thị trường; có khả năng phát triển thẩm mỹ, thể hiện trên chất liệu tốt. Thái độ, chuyên cần: Học tập với tinh thần sáng tạo rõ rệt, xây dựng lối tư duy ngôn ngữ độc lập, nghiên cứu thể hiện đồ án nghiêm túc, chuyên sâu.	18	Kỳ 10	Thực hành

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG 



TS. Phạm Hùng Cường

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2023 - 2024

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1			
2			

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Tiến sĩ				
2	Thạc sĩ				
3	Đại học				
3.1	Đại học	Thiết kế minh họa tiểu thuyết "Lâu đài bay của pháp sư HOWL" của tác giả DIANA WYNNE JONES cho nhà xuất bản Nhã Nam.	Đỗ Tùng Anh	Bùi Thị Quỳnh Hoa	
3.2	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm trà Shanam của công ty TNHH Trà và Đặc sản Tây Bắc.	Trịnh Ngọc Huyền	Bùi Thị Quỳnh Hoa	
3.3	Đại học	Thiết kế minh họa Truyện "Công chúa ngủ trong rừng" của tác giả Grimm Brother cho nhà xuất bản Nhã Nam.	Đoàn Thị Phương Linh	Bùi Thị Quỳnh Hoa	
3.4	Đại học	Thiết kế minh họa truyện tranh thiếu nhi "Người làm vườn tí hon" của tác giả Emily Hughes cho nhà xuất bản Nhã Nam.	Ngô Thị Thùy Linh	Bùi Thị Quỳnh Hoa	
3.5	Đại học	Thiết kế minh họa truyện "Alice đi qua tấm gương" của tác giả Lewis Carroll cho NXB Nhã Nam	Nguyễn Trúc Huyền My	Bùi Thị Quỳnh Hoa	
3.6	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo sản phẩm bánh đậu xanh của công ty TNHH Rồng Vàng Kỳ Anh	Nguyễn Thùy Nhung	Bùi Thị Quỳnh Hoa	
3.7	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm Yến Sào của công ty TNHH Nhà Yến Nha Trang	Đỗ Hoàng Sơn	Bùi Thị Quỳnh Hoa	
3.8	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo sản phẩm Kem cho Công ty cổ phần Kem Tràng Tiền	Huỳnh Minh Thúy	Bùi Thị Quỳnh Hoa	
3.9	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo sản phẩm ẩm thực Trung Hoa cho nhà hàng Meiwei-Trung Hoa mỹ vị	Lương Thị Thu Trang	Bùi Thị Quỳnh Hoa	
3.10	Đại học	Thiết kế đồ họa bộ lịch năm 2023 đề tài "vẻ đẹp Tây Bắc" cho nhà xuất bản Kim Đồng	Đào Thị Hà Vy	Bùi Thị Quỳnh Hoa	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.11	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Nhà hàng Chà Cá Lã Vọng. Không gian thể hiện: Lễ tân, không gian Ăn chính - phụ	Trần Duy Bá	Lưu Việt Thắng	
3.12	Đại học	Thiết kế nội thất công trình showroom nệm Kim Cương. Không gian thể hiện: sảnh và lễ tân; khu trưng bày sản phẩm	Nguyễn Minh Đức	Lưu Việt Thắng	
3.13	Đại học	Thiết kế nội thất công trình nhà hàng Cỏ Mọc. Không gian thể hiện: Lễ tân, phòng ăn chung và riêng	Lê Thị Thu Hương	Lưu Việt Thắng	
3.14	Đại học	Thiết kế công trình nhà hàng Com Sườn Đào Duy Từ. Không gian thể hiện: Lễ tân và không gian ăn chung	Nguyễn Vũ Thu Hằng	Lưu Việt Thắng	
3.15	Đại học	Thiết kế nội thất Café giảng Không gian thiết kế : Không gian quầy Bar – Không gian thưởng thức	Đoàn Kim Lân	Lưu Việt Thắng	
3.16	Đại học	Thiết kế công trình Triển lãm bia Hà Nội. Không gian thể hiện: Không gian ngoại thất - Không gian trưng bày chính - Không gian trải nghiệm	Nguyễn Thùy Linh	Lưu Việt Thắng	
3.17	Đại học	Thiết kế công trình triển lãm xe đạp Trevi Bike. Không gian thể hiện: Không gian ngoại thất và 2 không gian trưng bày chính	Nguyễn Hồng Quân	Lưu Việt Thắng	
3.18	Đại học	Thiết kế công trình nhà hàng Khoa Ngan – Cơ sở 2, số 1 Đinh Tiên Hoàng, Hoàn Kiếm, Hà Nội Không gian thể hiện: Thiết kế không gian Lễ tân, Khu đặc biệt, khu ăn chung	Nguyễn Văn Quân	Lưu Việt Thắng	
3.19	Đại học	Thiết kế nội thất Showroom đồ gốm Bát Tràng. Không gian thể hiện: Sảnh đón tiếp - Khu trưng bày chính - Khu trải nghiệm và mua sắm	Lê Thu Trang	Lưu Việt Thắng	
3.20	Đại học	Thiết kế nội thất văn phòng ngân hàng Vietcombank. Không gian thể hiện: Khu giao dịch - Khu làm việc văn phòng – phòng họp lớn	Trần Thiên Thảo	Lưu Việt Thắng	
3.21	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Nhà hàng Savié. Không gian thể hiện: Sảnh và khu ăn	Cao Thị Ngọc Anh	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	
3.22	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Nhà hàng Cochinchina Hội An. Không gian thể hiện: Sảnh và khu ăn	Vũ Ngọc Bích	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	
3.23	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Nhà hàng hải sản Sóng Sài Gòn. Không gian thể hiện: Sảnh và khu ăn	Võ Hoàng Giang	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	
3.24	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Nhà hàng Sen. Không gian thể hiện: Sảnh và khu ăn	Nguyễn Minh Hoàng	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	
3.25	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Café Tomorrow. Không gian thể hiện: Quầy bar và khu ngồi chung	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	
3.26	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Nhà hàng Vina. Không gian thể hiện: Khu ăn và Sảnh.	Phạm Thị Trà My	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	
3.27	Đại học	Thiết kế nội thất công trình khách sạn 5 sao. La Souvenirs. Không gian thể hiện: Sảnh đón tiếp và Phòng ngủ VIP	Nguyễn Hải Nam	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	
3.28	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Nhà hàng Xưa quán. Không gian thể hiện: Khu ăn lớn và Phòng VIP	Nguyễn Mạnh Phúc	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	
3.29	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Nhà hàng Hải Sản Đất Việt. Không gian thể hiện: Sảnh Lễ tân và Phòng ăn chung	Bùi Văn Quân	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.30	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Nhà hàng Aventus. Không gian thể hiện: Phòng ăn lớn, phòng VIP	Phan Ngọc Sơn	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	
3.31	Đại học	Thiết kế nội thất công trình Nhà hàng Quán ăn ngon. Không gian thể hiện: Lễ tân và khu ăn chung	Hoàng Văn Thiên	Nguyễn Hoàng Hưng Hoàng Thái Ly	
3.32	Đại học	Thiết kế tranh hoành tráng không gian nội thất Trung tâm thể thao Qingpu pinghe-Thượng Hải- Trung Quốc	Lê Tuấn Hùng	Ngô Bá Hoàng	
3.33	Đại học	Sáng tác trang phục thâm đỏ cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu tranh Van Gogh.	Trương Phương Dung	Bùi Quang Khánh	
3.34	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu trang phục dân tộc H'Mông.	Trịnh Như Hiền	Bùi Quang Khánh	
3.35	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu trường phái hội họa Dã thú.	Mai Thị Thu Phương	Bùi Quang Khánh	
3.36	Đại học	Sáng tác trang phục dạ hội cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu nghệ thuật Kinh kịch.	Trần Thị Huyền Trang	Bùi Quang Khánh	
3.37	Đại học	Sáng tác trang phục thâm đỏ cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu tranh Hàng Trống.	Nguyễn Thị Trâm	Bùi Quang Khánh	
3.38	Đại học	Sáng tác trang phục dự sự kiện cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu nghệ thuật trang trí lăng mộ Pharaoh Ai Cập cổ đại.	Nguyễn Minh Hạnh	Vũ Chí Công	
3.39	Đại học	Sáng tác trang phục dạ hội cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu gốm hoa nâu thời Trần.	Nguyễn Ngọc Huyền	Vũ Chí Công	
3.40	Đại học	Sáng tác trang phục dạ hội cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu trường phái nghệ thuật Art Deco.	Đàm Diệp Linh	Vũ Chí Công	
3.41	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) tuổi dựa trên nghiên cứu trang phục truyền thống của dân tộc Lô Lô.	Nguyễn Thị Linh	Vũ Chí Công	
3.42	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu họa tiết trang trí trên gỗ Khokhloma (Liên bang Nga).	Nguyễn Thanh Phương	Vũ Chí Công	
3.43	Đại học	Sáng tác trang phục tham dự sự kiện cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 18-25) dựa trên nghiên cứu kiến trúc Nhà thờ lớn Hà Nội.	Phạm Như Quỳnh	Vũ Chí Công	
3.44	Đại học	Sáng tác trang phục tham dự sự kiện cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 18-25) dựa trên nghiên cứu kiến trúc Gothic.	Trịnh Phương Thảo	Vũ Chí Công	
3.45	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo bộ sản phẩm trà DOTEA của công ty TNHH DOTEA	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	Nguyễn Lê Duy	
3.46	Đại học	Thiết kế quảng bá sản phẩm thương hiệu Tân Huế Viên của CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM BÁNH PÍA - LẠP XƯỞNG TÂN HUẾ VIÊN	Nguyễn Ngọc Anh	Nguyễn Lê Duy	
3.47	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo bộ sản phẩm thương hiệu ONGTRE của CÔNG TY TNHH ONGTRE VIỆT NAM	Phạm Vũ Thùy Dương	Nguyễn Lê Duy	
3.48	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo sản phẩm nhãn hiệu D'Art Chocolate của CÔNG TY TNHH D'ART CHOCOLATE	Hồ Lê Thảo Đan	Nguyễn Lê Duy	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.49	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo bộ sản phẩm nhãn hiệu Cosy của Công ty Cổ Phần Mondelez Kinh Đô Việt Nam	Phạm Thị Ngọc Hà	Nguyễn Lê Duy	
3.50	Đại học	Thiết kế minh họa sách "Charlie và nhà máy sôcôla" của tác giả Roald Dalh cho nhà xuất bản Kim Đồng	Nguyễn Văn Hải	Nguyễn Lê Duy	
3.51	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng bá sản phẩm thương hiệu Ecolotus của CÔNG TY TNHH ECOLOTUS VIỆT NAM	Nguyễn Thảo Hiền	Nguyễn Lê Duy	
3.52	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo sản phẩm cho bột gia vị hữu cơ Dace của Công Ty TNHH Phát Triển Nông Nghiệp Và Tư Vấn Môi Trường	Nguyễn Thị Ánh Hồng	Nguyễn Lê Duy	
3.53	Đại học	Thiết kế quảng cáo bộ sản phẩm thương hiệu E-Dra của CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN EDRA VIỆT NAM	Trần Quốc Khánh	Nguyễn Lê Duy	
3.54	Đại học	Thiết kế minh họa sách "Những người vay mượn tí hon" của nhà xuất bản Nhã Nam	Nguyễn Phương Linh	Nguyễn Lê Duy	
3.55	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo sản phẩm thương hiệu mật ong Bonie Bee Công ty TNHH Bonie Bee.	Đinh Thị Ngọc	Nguyễn Lê Duy	
3.56	Đại học	Thiết kế nhận diện thương hiệu cho Bảo tàng Văn học Việt Nam.	Nguyễn Khánh Nguyên	Nguyễn Lê Duy	
3.57	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo dịch vụ du lịch của Mango Bay Resort của Công ty CP Du Lịch Sinh Thái Mango Bay.	Hoàng Mai Phương	Nguyễn Lê Duy	
3.58	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho sản phẩm "Bình giữ nhiệt Elmich" của Tập đoàn Elmich	Nguyễn Ngọc Anh	Bùi Minh Hải	
3.59	Đại học	Thiết kế minh họa truyện "Lũ trẻ hư nhất quả đất" của tác giả David Walliams cho NXB Hội Nhà Văn	Nguyễn Việt Anh	Bùi Minh Hải	
3.60	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho Bảo tàng Áo Dài thuộc Công ty CP Dấu Ấn Việt Nam	Nguyễn Ngọc Ánh	Bùi Minh Hải	
3.61	Đại học	Thiết kế minh họa truyện "Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn" của tác giả Mark Twain cho NXB Văn Học	Bùi Ngọc Đại Dương	Bùi Minh Hải	
3.62	Đại học	Thiết kế bộ lịch "Cung Hoàng đạo" năm 2024 cho nhà xuất bản Trẻ.	Lưu Vân Hà	Bùi Minh Hải	
3.63	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho Trường Liên cấp SENTIA của Công ty CP đầu tư phát triển giáo dục Koala House	Trần Việt Hằng	Bùi Minh Hải	
3.64	Đại học	Thiết kế đồ họa Game 3D "RAGNAROK" của Studio SantaMonica	Nguyễn Mậu Hiếu	Bùi Minh Hải	
3.65	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho Trung tâm Bảo tồn Động vật Hoang dã Việt Nam (Save Vietnam's Wildlife - SVW)	Viết Vương Lan Hương	Bùi Minh Hải	
3.66	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho sản phẩm "Xà bông COCOSAVON" của Công ty TNHH SX TM DV Cô Ba	Trần Khánh Linh	Bùi Minh Hải	
3.67	Đại học	Thiết kế minh họa truyện "Chúa Tể Những Chiếc Nhẫn: Nhà Vua Trở Về" của tác giả J. R. R. Tolkien cho NXB Văn Học	Nguyễn Thành Nam	Bùi Minh Hải	
3.68	Đại học	Thiết kế minh họa truyện "Ngàn hạc giấy của Sadako" của tác giả Sasaki Masahiro cho NXB Hồng Đức	Nguyễn Thùy Ngân	Bùi Minh Hải	
3.69	Đại học	Thiết kế minh họa truyện "MuLan" của tác giả Robert D. San Souci cho NXB Kim Đồng	Vương Hồng Ngọc	Bùi Minh Hải	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.70	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho sản phẩm "Đồ dùng bếp MINIWOOD" của Công ty cổ phần sản xuất thương mại và dịch vụ Hoàng Minh Việt Nam	Hoàng Thị Nhung	Bùi Minh Hải	
3.71	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho Trung tâm Nghệ thuật đương đại Vincom (VCCA) thuộc Tập đoàn Vingroup	Nguyễn Đoàn Hương Quỳnh	Bùi Minh Hải	
3.72	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam thuộc Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Nguyễn Phương Thảo	Bùi Minh Hải	
3.73	Đại học	Thiết kế minh họa truyện "Bổ Già" của tác giả Mario Puzo cho NXB Văn Học	Nguyễn Đức Tiến	Bùi Minh Hải	
3.74	Đại học	Thiết kế đồ họa game 2D "Thợ săn và Sói" cho VTC Studio	Nguyễn Thị Kiều Trang	Bùi Minh Hải	
3.75	Đại học	Thiết kế quảng cáo cho sự kiện văn hoá Giải vô địch bắn cung trẻ toàn quốc 2024 của Tổng cục thể dục thể thao phối hợp với sở văn hoá thể dục thể thao Hà Nội.	Phan Quốc Báu	Trần Thị Thu Hiền	
3.76	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm: Bộ nền Luân Xa của thương hiệu Zenme thuộc CTCP ATZ Life	Trần Ngọc Anh	Trần Thị Thu Hiền	
3.77	Đại học	Thiết kế sách có Minh họa: Thần thoại Hy Lạp "Eros và Psyche" của Nhà xuất bản Văn học	Đỗ Thị Mỹ Dung	Trần Thị Thu Hiền	
3.78	Đại học	Thiết kế sách có Minh họa: Truyện "Poupelle ở thị trấn ống khói" của tác giả Akihiro Nishino của Nhà xuất bản Kim Đồng	Nguyễn Linh Duyên	Trần Thị Thu Hiền	
3.79	Đại học	Thiết kế sách có Minh họa: Tiểu thuyết: "Điều kỳ diệu của tiệm tạp hoá Namiya" của tác giả Higa shino Keigo cho Nhà xuất bản Hội nhà văn	Lê Ngọc Hà	Trần Thị Thu Hiền	
3.80	Đại học	Thiết kế sách có Minh họa: Cổ tích Nhật Bản "Truyện Hikoboshi và Orihime" của tác giả Hatsue Nakawaki và Michinori Naro cho Nhà xuất bản Thế Giới.	Nguyễn Thị Thúy Hạnh	Trần Thị Thu Hiền	
3.81	Đại học	Thiết kế quảng cáo cho các sản phẩm của Công ty TNHH Dược liệu Vietket	Mai Thị Hoa	Trần Thị Thu Hiền	
3.82	Đại học	Thiết kế sách có minh họa truyện thiếu nhi: "Phép lạ" của tác giả Tạ Duy Anh cho Nhà xuất bản Phụ Nữ.	Nguyễn Mỹ Linh	Trần Thị Thu Hiền	
3.83	Đại học	Thiết kế bộ Lịch: "Trang phục dân tộc thiểu số" của Nhà xuất bản Phụ nữ.	Trương Thành Long	Trần Thị Thu Hiền	
3.84	Đại học	Thiết kế Đồ họa Quảng cáo cho Workshop "Nghệ thuật Khoảng trống" của họa sỹ Tạ Duy tại The Muse Artspace	Nguyễn Hà My	Trần Thị Thu Hiền	
3.85	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm bánh mì tươi của CTCP Mondelez Kinh Đô	Lê Thanh Nga	Trần Thị Thu Hiền	
3.86	Đại học	Thiết kế sách có minh họa: Sách y học thường thức "Ruột ơi là Ruột" của tác giả Giulia Enders cho nhà xuất bản Thế Giới	Tạ Thảo Ngọc	Trần Thị Thu Hiền	
3.87	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm kem Vinamilk của Công ty cổ phần sữa Việt Nam (Vinamilk)	Nguyễn Thị Phúc	Trần Thị Thu Hiền	
3.88	Đại học	Thiết kế sách có Minh họa: Tiểu thuyết "Anne tóc đỏ dưới mái nhà xanh" của tác giả Montgomery Lucy Maud cho Nhà xuất bản Hội Nhà Văn	Lê Thu Phương	Trần Thị Thu Hiền	
3.89	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm mì Hào Hào của Công ty Acecook Việt Nam.	Hoàng Sơn	Trần Thị Thu Hiền	
3.90	Đại học	Thiết kế sách minh họa: Truyện ngụ ngôn Aesop "Chuột nhà và Chuột đồng" của Nhà xuất bản Trẻ.	Bùi Hồng Thúy	Trần Thị Thu Hiền	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.91	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại sản phẩm Tay cầm chơi game không dây của thương hiệu E-Dra thuộc sở hữu bởi công ty Hung Long.	Đỗ Nhật Nguyên	Nguyễn Gia Hưng	
3.92	Đại học	Thiết kế thương mại "Đồng hồ Curnon" thuộc CTCP Phát triển sản phẩm Sáng tạo Việt	Nguyễn Mạnh Cường	Nguyễn Gia Hưng	
3.93	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại sản phẩm dầu nhớt của công ty TNHH Castrol BP Petco.	Lê Tiến Dũng	Nguyễn Gia Hưng	
3.94	Đại học	Thiết kế đồ họa game đối kháng SkullGirlz của Nhà xuất bản Autumn Game, Marvelous.	Nguyễn Thị Nguyệt Hằng	Nguyễn Gia Hưng	
3.95	Đại học	Thiết kế đồ họa game Mutants thuộc công ty phát triển và phân phối trò chơi điện tử Kobojo.	Dương Minh Hiếu	Nguyễn Gia Hưng	
3.96	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho bộ sản phẩm: Tăm nước và Bàn chải điện Enpis của công ty chủ quản TNHH sản xuất thương mại Nhất Phát.	Đỗ Thị Thu Hương	Nguyễn Gia Hưng	
3.97	Đại học	Thiết kế đồ họa sách có minh họa "Vũ Như Tô" của tác giả Nguyễn Huy Tưởng" do nhà xuất bản Kim Đồng phát hành.	Nguyễn Thị Khánh Linh	Nguyễn Gia Hưng	
3.98	Đại học	Thiết kế và minh họa ứng dụng tiểu thuyết tương tác "Chuyện của họ" của nhiều tác giả phát hành bởi nhà phát hành Paradox Interactive.	Ngô Ngọc My	Nguyễn Gia Hưng	
3.99	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho bộ sản phẩm Vợt, bóng bàn thương hiệu Elippart của tập đoàn Elip.	Vũ Minh Ngọc	Nguyễn Gia Hưng	
3.100	Đại học	Thiết kế minh họa truyện và thơ "Trời xanh của mỗi người" của nhà thơ Xuân Quỳnh - Nhà xuất bản Kim Đồng	Vũ Minh Phương	Nguyễn Gia Hưng	
3.101	Đại học	Thiết kế đồ họa sách có minh họa "Người tị nạn" của tác giả Viet Thanh Nguyen thuộc Nhà xuất bản Hội nhà văn.	Vũ Đức Thành Sơn	Nguyễn Gia Hưng	
3.102	Đại học	Thiết kế bao bì thương mại cho Barrett Craft Beer của CTCP thực phẩm và đồ uống Barrett.	Thạch Thị Phương Thảo	Nguyễn Gia Hưng	
3.103	Đại học	Thiết kế đồ họa bộ bài sự kiện văn hoá show diễn "Tứ Phủ" - Rạp Công Nhân - 42 Tràng Tiền	Vũ Thị Thu Thủy	Nguyễn Gia Hưng	
3.104	Đại học	Thiết kế đồ họa sách có minh họa "Nghệ sĩ dương cầm" của tác giả Władysław Szpilma thuộc Nhà xuất bản Nhã Nam.	Nguyễn Đặng Phú Toàn	Nguyễn Gia Hưng	
3.105	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho bộ sản phẩm Tai nghe của Công ty TNHH Velasboost.	Nguyễn Minh Trang	Nguyễn Gia Hưng	
3.106	Đại học	Thiết kế minh họa Truyện Thần Ornn của tác giả MATT DUNN nhà xuất bản Nhã Nam	Nguyễn Đức Anh	Đặng Minh Vũ	
3.107	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm nến thơm của CÔNG TY TNHH NOTE	Nguyễn Ái Long Châu	Đặng Minh Vũ	
3.108	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm chăm sóc da Vedette của Công ty TNHH thương mại MON.	Nguyễn Linh Chi	Đặng Minh Vũ	
3.109	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho Chương trình biểu diễn thực cảnh "Ký ức Hội An" do công ty Gami Hội An tổ chức	Đặng Thùy Dương	Đặng Minh Vũ	
3.110	Đại học	Thiết kế minh họa truyện CARMILLA của tác giả Sheridan Le Fanu NXB Kim Đồng	Trần Thái Hà	Đặng Minh Vũ	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.111	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm Trà Shan tuyết cổ thụ của CÔNG TY TNHH TÂN CUONG XANH	Hoàng Thị Hạnh	Đặng Minh Vũ	
3.112	Đại học	Thiết kế đồ họa minh họa cho truyện HOÀNG TỬ BÉ tác giả Antoine de Saint-Exupéry NXB Hội nhà văn	Phạm Thanh Hương	Đặng Minh Vũ	
3.113	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm ONGTRE của CÔNG TY TNHH ONGTRE VIỆT NAM	Trần Vũ Hoàng Linh	Đặng Minh Vũ	
3.114	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo sản phẩm BÌNH GIỮ NHIỆT của công ty thương mại SPACE VIỆT NAM	Lại Thị Thúy Ngân	Đặng Minh Vũ	
3.115	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm Nhang thơm của công ty CP Herbio	Thân Nữ Nguyệt Nhi	Đặng Minh Vũ	
3.116	Đại học	Thiết kế đồ họa truyện tranh Dân gian Việt Nam – Con cóc là cậu ông trời của Nhà xuất bản Kim Đồng	Lê Minh Phương	Đặng Minh Vũ	
3.117	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo sản phẩm đồ chơi cho bé Winwintoys của công ty Cổ Phần Gỗ Đức Thành	Lê Thị Quyên	Đặng Minh Vũ	
3.118	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm màu COLOKIT của Công ty cổ phần Thiên Long	Triệu Phong Sơn	Đặng Minh Vũ	
3.119	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm HAINAMFOODS của CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT HẢI NAM	Nguyễn Thị Thương	Đặng Minh Vũ	
3.120	Đại học	Thiết kế minh họa truyện "Sự tích hoa Tulip" tác giả The Red Candle của Nhà xuất bản Kim Đồng.	Đào Thị Thu Trang	Đặng Minh Vũ	
3.121	Đại học	Thiết kế bộ lịch treo tường chủ đề "Điều Huế" cho NXB Kim Đồng	Hoàng Thu Trà	Lê Thị An Tư	
3.122	Đại học	Thiết kế minh họa truyện Bạch Tuyết và Hồng Nhung của Grim Brothers cho NXB Hồng Đức	Vũ Minh Anh	Lê Thị An Tư	
3.123	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho dòng sản phẩm rượu Gà Trống An Nam thuộc Công ty AVIA	Nguyễn Minh Châu	Lê Thị An Tư	
3.124	Đại học	Thiết kế minh họa Lò sát sinh số 5 của Kurt Vonnegut cho NXB Văn học	Nguyễn Thùy Dung	Lê Thị An Tư	
3.125	Đại học	Thiết kế quảng cáo sản phẩm bánh quy hạt COSY của Công ty Cổ phần Mondelez Kinh Đô Việt Nam	Kiều Nguyễn Thu Hà	Lê Thị An Tư	
3.126	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho bộ đánh bóng bàn GOODFIT của công ty cổ phần 2LIFE Việt Nam	Hoàng Thu Hương	Lê Thị An Tư	
3.127	Đại học	Thiết kế minh họa Cô bé tí hon Thumbelina của nxb Thông tin & Truyền thông	Nguyễn Văn Khánh	Lê Thị An Tư	
3.128	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho khách sạn Amanoi Ninh Thuận	Đào Thùy Linh	Lê Thị An Tư	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.129	Đại học	Thiết kế minh họa truyện "Matasaburo - Từ phương của gió" của Miyazawa Kenji cho NXB Hội nhà văn	Nguyễn Diệu Linh	Lê Thị An Tư	
3.130	Đại học	Thiết kế minh họa Đôi giày đỏ của Hans Christian Andersen cho NXB Phụ Nữ	Phạm Hương Ly	Lê Thị An Tư	
3.131	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho dòng sản phẩm Bơ hạt của Công Ty thực phẩm Đạt Foods	Trần Thị Tuyết Mai	Lê Thị An Tư	
3.132	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho sản phẩm CÀ PHÊ NĂNG LƯỢNG của Tập đoàn TRUNG NGUYÊN LEGEND	Lê Thị Bích Ngọc	Lê Thị An Tư	
3.133	Đại học	Thiết kế đồ họa quảng cáo cho Di tích nhà tù Hỏa Lò thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hà Nội	Nguyễn Thảo Phương	Lê Thị An Tư	
3.134	Đại học	Thiết kế minh họa truyện "Tinker Bell" cho Nhà xuất bản Dân trí.	Văn Thảo Phương	Lê Thị An Tư	
3.135	Đại học	Thiết kế minh họa sách Xứ Cát cho NXB Nhã Nam	Vương Đình Sáng	Lê Thị An Tư	
3.136	Đại học	Thiết kế đồ họa sự kiện Văn hóa Con giống bột cho Trung tâm Nghệ thuật Đương đại Vincom-VCCA	Hoàng Phương Thảo	Lê Thị An Tư	
3.137	Đại học	Thiết kế đồ họa Lịch treo tường chủ đề "Nhất Linh" cho NXB Chính trị Quốc gia Sự thật	Lý Trần Lê Vy	Lê Thị An Tư	
3.138	Đại học	Thiết kế đồ họa cho Lễ kỉ niệm 10 năm thành lập tổ chức Save Vietnam's Wildlife	Lê Ngọc Anh	Lê Phương Lan	
3.139	Đại học	Thiết kế đồ họa cho game Farmery của công ty game VNG	Lê Trung Hiếu	Lê Phương Lan	
3.140	Đại học	Thiết kế đồ họa bộ sản phẩm Campus của công ty liên doanh Kokuyo Việt Nam	Hà Lan Anh	Lê Phương Lan	
3.141	Đại học	Thiết kế đồ họa bộ sản phẩm mật ong Highland Bee của Công ty TNHH Mật ong Cao nguyên	Lê Thị Lan Anh	Lê Phương Lan	
3.142	Đại học	Thiết kế đồ họa bộ lịch treo tường chủ đề "Bún,phở,mì, miến Việt Nam năm 2024" cho NXB Mỹ Thuật	Nguyễn Phương Anh	Lê Phương Lan	
3.143	Đại học	Thiết kế đồ họa sách có minh họa truyện "Romeo và Juliet" của tác giả William Shakespeare cho NXB Nhã Nam	Cao Thị Ngọc Ánh	Lê Phương Lan	
3.144	Đại học	Thiết kế đồ họa sách có minh họa truyện "Bầy Chim Thiên Nga" của tác giả Andersen cho NXB Nhã Nam	Đàm Hương Giang	Lê Phương Lan	
3.145	Đại học	Thiết kế đồ họa bộ sản phẩm của công ty TNHH Bánh Savouré	Lê Hồng Hải	Lê Phương Lan	
3.146	Đại học	Thiết kế đồ họa cho sự kiện Ecopark Run 2024 của Tập đoàn Brit Cham Việt Nam	Lưu Đình Hiếu	Lê Phương Lan	
3.147	Đại học	Thiết kế đồ họa cho bộ sản phẩm của Công ty L'angfarm	Nguyễn Hoàng Hoa	Lê Phương Lan	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.148	Đại học	Thiết kế đồ họa bộ thẻ bài nhập vai "An Nam Quái Đồ" của Công ty Board Game VN	Nguyễn Trà My	Lê Phương Lan	
3.149	Đại học	Thiết kế đồ họa game "Nhà của Cờ" của Công ty VNG	Nguyễn Thị Phương Thảo	Lê Phương Lan	
3.150	Đại học	Thiết kế đồ họa bộ sản phẩm mứt của Công ty Le fruit	Lê Huyền Trang	Lê Phương Lan	
3.151	Đại học	Thiết kế đồ họa bộ sản phẩm sơn Javi's của Công ty CP tập đoàn ST Toàn Cầu	Nguyễn Thị Thu Trang	Lê Phương Lan	
3.152	Đại học	Thiết kế đồ họa sách có minh họa "Câu chuyện nghĩa địa" của tác giả Neil Gaiman cho NXB Nhã Nam	Vũ Văn Trọng	Lê Phương Lan	
3.153	Đại học	Thiết kế đồ họa bộ sản phẩm Cờ Vua của Công ty CP Etic VN	Đoàn Minh Tuấn	Lê Phương Lan	
3.154	Đại học	Thiết kế đồ họa cho sự kiện " BÀN VƯƠNG DAO ĐỎ triển lãm tranh thờ dân tộc" tổ chức bởi bảo tàng dân tộc học Việt Nam kết hợp cùng sở văn hoá và du lịch Hà Nội	Nguyễn Văn Bắc	Ngô Khánh Chi	
3.155	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho sản phẩm trái cây sấy Vinamit của Công ty CP Phân Phối Phát Triển Minh Phát	Nguyễn Thị Kỳ	Ngô Khánh Chi	
3.156	Đại học	Thiết kế đồ họa Bộ lịch treo tường, lịch để bàn quảng cáo du lịch nước Ý - "Ciao Italia 2024" cho Đại sứ quán Ý tại Hà Nội	Đặng Hồng Ngân	Ngô Khánh Chi	
3.157	Đại học	Thiết kế đồ họa sách có minh họa cho tác phẩm "Totochan bên cửa sổ" của Kuroyanagi Tetsuko, NXB hội nhà văn và công ty văn hóa và truyền thông Nhã Nam	Lê Thị Như Quỳnh	Ngô Khánh Chi	
3.158	Đại học	Thiết kế đồ họa cho sự kiện du lịch " Enjoy Đà Nẵng 2024 " do Sở Du lịch Văn hóa Đà Nẵng tổ chức	Trịnh Thủy Tiên	Ngô Khánh Chi	
3.159	Đại học	Thiết kế đồ họa nhận diện thương hiệu cho Vườn thú Hà Nội - HàNôi Zoo thuộc Công ty TNHH MTV Vườn thú Hà Nội	Chu Thị Thùy Trang	Ngô Khánh Chi	
3.160	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho sản phẩm Đồ gia dụng bếp bằng gỗ MiniWood của Công ty cổ phần sản xuất thương mại và dịch vụ Hoàng Minh Việt Nam	Lê Thị Trang	Ngô Khánh Chi	
3.161	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho sản phẩm đồ gia dụng của Công ty TNHH Ongtre Việt Nam	Nguyễn Thị Thu Trang	Ngô Khánh Chi	
3.162	Đại học	Thiết kế đồ họa nhận diện thương hiệu cho trung tâm ngoại ngữ Bee School dành cho trẻ từ 4 - 15 tuổi	Phạm Thu Trang	Ngô Khánh Chi	
3.163	Đại học	Thiết kế đồ họa sách có minh họa cho truyện "Bé Tí Hon" của tác giả H.C.Andersen cho NXB lao động và công ty văn hóa và truyền thông Nhã Nam	Nguyễn Thị Thu Trà	Ngô Khánh Chi	
3.164	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho sản phẩm giày Bitis Hunter X của thương hiệu Biti's	Quách Kiều Trinh	Ngô Khánh Chi	
3.165	Đại học	Thiết kế đồ họa lịch treo tường, lịch để bàn chủ đề: "Trò chơi dân gian" năm mới 2024 của quỹ từ thiện Blue Dragon Children.	Hoàng Mỹ Vân	Ngô Khánh Chi	
3.166	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho sản phẩm màu Acrylic của Công ty TNHH thương mại và sản xuất Qui Lọc WinQ	Triệu Thị Thảo Vân	Ngô Khánh Chi	
3.167	Đại học	Thiết kế đồ họa cho sự kiện văn hóa: "Nghệ thuật Dệt bàn địa" do Craft Link tổ chức	Trương Thị Hồng Vân	Ngô Khánh Chi	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.168	Đại học	Thiết kế đồ họa thương mại cho sản phẩm ngũ cốc yến mạch Granola thuộc Công Ty TNHH Be Fresco Việt Nam	Đoàn Thị Hoàng Yến	Ngô Khánh Chi	
3.169	Đại học	TKNT công trình quán cà phê phong cách Nhật Bản Origami. Không gian thể hiện: Khu cà phê và quầy bar	Nguyễn Đức Quang	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.170	Đại học	TKNT công trình Nhà hàng Nhật Bản Minori. Không gian thể hiện: Quầy bar, phòng ăn chung, phòng ăn riêng	Nguyễn Thị Mai Anh	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.171	Đại học	TKNT công trình Văn phòng BKG. Không gian thể hiện: Lễ Tân, không gian làm việc.	Phạm Thị Lan Anh	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.172	Đại học	TKNT công trình showroom Mirolin. Không gian thể hiện: Lễ tân, khu trưng bày.	Vì Thị Lan Anh	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.173	Đại học	TKNT công trình trung tâm văn hóa Mang Thít. Không gian thể hiện: Sân, không gian trưng bày, không gian trải nghiệm.	Lê Phương Dung	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.174	Đại học	TKNT công trình văn phòng công ty Văn phòng AICA-HPL. Không gian thể hiện: Lễ tân, không gian làm việc.	Lê Thúy Hằng	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.175	Đại học	TKNT Văn phòng Nestle. Không gian thể hiện: Lễ tân, không gian làm việc	Phạm Thị Huyền	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.176	Đại học	TKNT công trình Bar Twilight. Không gian thể hiện: Quầy pha chế, sàn nhảy	Ngô Quỳnh Mai	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.177	Đại học	TKNT công trình Nhà hàng Trung Hoa Myth. Không gian thể hiện: Quầy bar, phòng ăn chung, phòng ăn riêng.	Đỗ Minh Thắng	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.178	Đại học	TKNT công trình Resort Amanoi: Không gian thể hiện: Sân, villa, spa	Trịnh Thị Thuý	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.179	Đại học	TKNT công trình Rạp chiếu phim Imax CG. Không gian thể hiện: Sân, phòng chiếu lớn, hành lang	Nguyễn Diệu Thuý	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.180	Đại học	TKNT công trình Trung tâm văn hoá nghệ thuật dân gian: Không gian thể hiện: Sân, không gian trưng bày, khán phòng	Tạ Thu Trang	Nguyễn Thị Thùy Linh Phạm Thị Quang Tuyền	
3.181	Đại học	TKNT công trình Lạc H'Mong Resort. Không gian thể hiện: Sân lễ tân và khu đợi, villa	Bùi Văn Anh	Hoàng Thái Ly	
3.182	Đại học	TKNT công trình Triển lãm trò chơi dân gian Việt Nam. Không gian thể hiện: Sân, khu vực trưng bày	Phạm Thị Đan	Hoàng Thái Ly	
3.183	Đại học	TKNT công trình Dee Sketch Coffee. Không gian thể hiện: Quầy bar, khu cà phê, khu ký họa	Nguyễn Lâm Đức	Hoàng Thái Ly	
3.184	Đại học	TKNT công trình Taiken Restaurant (nhà hàng Nhật Bản). Không gian thể hiện: Quầy bar; không gian ăn chung và riêng	Vũ Hoàng Minh	Hoàng Thái Ly	
3.185	Đại học	TKNT công trình Bảo tàng điêu sáo. Không gian thể hiện: Không gian khánh tiết và trưng bày điêu hiện đại	Trần Minh Ngọc	Hoàng Thái Ly	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.186	Đại học	TKNT công trình Nhà hàng Anxiu, phục vụ món á-âu. Không gian thể hiện: Quầy bar, không gian ăn chung và riêng	Nguyễn Đỗ Tuấn Thành	Hoàng Thái Ly	
3.187	Đại học	TKNT công trình Trường cho trẻ em khiếm thị. Không gian thể hiện: Phòng học, Phòng tư vấn	Hoàng Kiều Trang	Hoàng Thái Ly	
3.188	Đại học	TKNT công trình Thư viện Mây (thư viện sách thiếu nhi). Không gian thể hiện: Sảnh vào, khu đọc sách trẻ em, khu tra cứu	Phùng Thị Thu Trang	Hoàng Thái Ly	
3.189	Đại học	TKTN công trình Mega Club. Không gian thể hiện: Không gian quán chung, không gian phụ và sân khấu	Ngô Đức Anh	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.190	Đại học	TKNT công trình Bảo tàng Lúa nước Việt Nam. Không gian thể hiện: Sảnh khánh tiết, khu trưng bày hiện vật	Nguyễn Thị Ánh	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.191	Đại học	TKNT công trình Khu vui chơi Helio Center. Không gian thể hiện: Khu vui chơi giáo dục, thể chất, không gian trải nghiệm công nghệ	Nguyễn Ngọc Dung	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.192	Đại học	TKNT công trình Nhà hàng AkARI. Không gian thể hiện: Sảnh, không gian ăn chung và vip bar	Nguyễn Thành Đạt	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.193	Đại học	TKTNT công trình Trung tâm văn hóa thành phố Hà Nội. Không gian thể hiện: Sảnh và không gian khán phòng	Đặng Hương Giang	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.194	Đại học	TKNT công trình Trung tâm văn hóa Kinh Bắc. Không gian thể hiện: Sảnh và không gian khán phòng	Vũ Thị Phương Linh	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.195	Đại học	TKNT công trình Khách sạn Novotel. Không gian thể hiện: Sảnh lễ tân, phòng nghỉ, coffee	Trịnh Hiền Lương	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.196	Đại học	TKNT công trình Nhà hàng chay Hương Tịnh. Không gian thể hiện: Lễ tân, khu ăn chung, phòng VIP	Hoàng Thị Minh Phương	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.197	Đại học	TKNT công trình Nhà hàng Santé. Không gian thể hiện: Sảnh và khu ngồi ăn chung	Vũ Thị Hà Trang	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.198	Đại học	TKNT công trình Banyan Tree Resort. Không gian thể hiện: Sảnh, Nhà hàng và Villa	Lê Đức Trọng	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.199	Đại học	TKNT công trình Bảo tàng Hàng hải Đà Nẵng. Không gian thể hiện: Khu khánh tiết, khu trưng bày hiện vật	Lê Thị Vân	Hồ Nam Vũ Ngọc Hà	
3.200	Đại học	TKNT công trình Lermer Coffee Shop. Không gian thể hiện: Quầy thu ngân - Khu khách hàng	Hoàng Vân Anh	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.201	Đại học	TKNT công trình Bảo tàng Cá Voi. Không gian thể hiện: Khánh tiết - Khu trưng bày	Đàm Thị Ngọc Bích	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.202	Đại học	TKNT công trình Khách sạn Moon Westlake. Không gian thể hiện: Sảnh lễ tân - Phòng Suite	Nguyễn Xuân Độ	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.203	Đại học	TKNT công trình Showroom An Cường. Không gian thể hiện: Quầy lễ tân - Khu trưng bày	Ngô Thị Hậu	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.204	Đại học	TKNT công trình Văn phòng Disney. Không gian thể hiện: Quầy lễ tân - Khu làm việc chung	Nguyễn Khánh Huyền	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.205	Đại học	TKNT công trình Showroom Vietceramics. Không gian thể hiện: Quầy lễ tân - Khu trưng bày	Trang Công Tùng Lâm	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.206	Đại học	TKNT công trình Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội. Không gian thể hiện: Khu vực đọc - Không gian chung	Đoàn Thùy Linh	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.207	Đại học	TKNT công trình Khách sạn Brillant. Không gian thể hiện: Sảnh - Phòng Suite	Hạng Khánh Linh	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.208	Đại học	TKNT công trình Khách sạn Allegro Hoi An. Không gian thể hiện: Sảnh lễ tân - Phòng Suite	Ngô Tuấn Minh	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.209	Đại học	TKNT công trình Showroom An Cường. Không gian thể hiện: Quầy lễ tân - Khu trưng bày	Nguyễn Ngọc Nam	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.210	Đại học	TKNT công trình Khách sạn Vinpearl Phú Quốc. Không gian thể hiện: Sảnh lễ tân - Phòng Suite	Phạm Thị Trang Nhung	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.211	Đại học	TKNT công trình. Nhà hàng Liberty Central. Không gian thể hiện: Quầy thu ngân - Khu ăn chung	Lê Xuân Tài	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.212	Đại học	TKNT công trình. Nhà hàng Shang garden. Không gian thể hiện: Quầy thu ngân - Khu ăn chung	Nguyễn Thị Thu Trang	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.213	Đại học	TKNT công trình. Nhà hàng Chay Sambodhi. Không gian thể hiện: Quầy thu ngân - Khu ăn chung	Kiều Trinh	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.214	Đại học	TKNT công trình Trường Mẫu giáo Tuổi Thơ. Không gian thể hiện: Phòng học - Phòng năng khiếu	Trịnh Khánh Vân	Trần Duy Minh Nguyễn Hoàng Hưng	
3.215	Đại học	TKNT công trình AURORA BOREALIS. Không gian thể hiện: Quầy pha chế và sân khấu	Nguyễn Việt Anh	Đình Văn Tường	
3.216	Đại học	TKNT công trình Nhà hàng KOBE LEGEND. Không gian thể hiện: Lễ tân và phòng ăn chung	Bùi Bảo Quỳnh	Đình Văn Tường	
3.217	Đại học	TKNT công trình THE YLANG -GARDENISTA COFFEE. Không gian thể hiện: Khu pha chế và khu khách ngồi	Ngô Thu Hà	Đình Văn Tường	
3.218	Đại học	TKNT công trình Nhà hàng SUSHI HOKKAIDO SHACHI. Không gian thể hiện: Lễ tân và Phòng ăn chung	Nguyễn Tiến Hiếu	Đình Văn Tường	
3.219	Đại học	TKNT công trình Thư viện Thanh niên. Không gian thể hiện: Lễ tân và khu đọc sách	Nguyễn Thanh Hương	Đình Văn Tường	
3.220	Đại học	TKNT công trình Showroom FERRARI. Không gian thể hiện: Lễ tân, trưng bày, khu tùy chỉnh sản phẩm	Vũ Nguyễn Bảo Khánh	Đình Văn Tường	
3.221	Đại học	TKNT công trình Thư viện trung tâm Thành phố Hà Nội. Không gian thể hiện: Lễ tân và khu đọc chính	Hồ Diệu Linh	Đình Văn Tường	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.222	Đại học	TKNT công trình Khách sạn Diaoyutai Boutique. Không gian thể hiện: Sân lễ tân và phòng nghỉ	Triệu Thảo Linh	Đinh Văn Tường	
3.223	Đại học	TKNT công trình Showroom ô tô LAMBORGHINI. Không gian thể hiện: Lễ tân và khu trưng bày	Trịnh Vũ Hoàng Ngân	Đinh Văn Tường	
3.224	Đại học	TKNT công trình Văn phòng GREEN OFFICE. Không gian thể hiện: Lễ tân và khu làm việc	Lý Thu Trang	Đinh Văn Tường	
3.225	Đại học	TKNT công trình café THE COFFEE HOUSE. Không gian thể hiện: Khu pha chế và khách ngồi	Nguyễn Minh Tuyết	Đinh Văn Tường	
3.226	Đại học	TKTN công trình Nhà hàng A Bản. Không gian thể hiện: Lễ tân, không gian chung và không gian riêng	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Lưu Việt Thắng	
3.227	Đại học	TKTN công trình thư viện Trung tâm thành phố Hà Nội: Lễ tân, khu đọc chung, khu tự học	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Lưu Việt Thắng	
3.228	Đại học	TKTN công trình Showroom Vietceramics. Không gian thể hiện: Khu lễ tân và khu trưng bày	Đinh Tiến Đạt	Lưu Việt Thắng	
3.229	Đại học	TKTN công trình showroom Vicostone. Không gian thể hiện: Khu lễ tân và khu trưng bày	Trịnh Việt Hoàng	Lưu Việt Thắng	
3.230	Đại học	TKTN công trình Triển lãm Gỗ Minh Long. Không gian thể hiện: Khu lễ tân và khu trưng bày	Nguyễn Trung Kiên	Lưu Việt Thắng	
3.231	Đại học	TKTN công trình Quán cafe Highsland Coffee. Không gian thể hiện: Quầy bar, Không gian chung	Phan Thị Thùy Linh	Lưu Việt Thắng	
3.232	Đại học	TKTN công trình showroom gạch Mirolin. Không gian thể hiện: Khu lễ tân và khu trưng bày	Nguyễn Hoàng Nam	Lưu Việt Thắng	
3.233	Đại học	TKTN công trình showroom thiết bị vệ sinh Toto. Không gian thể hiện: Khu lễ tân và khu trưng bày	Hoàng Xuân Nguyệt	Lưu Việt Thắng	
3.234	Đại học	TKTN công trình Showroom gạch Milan. Không gian thể hiện: Khu lễ tân và khu trưng bày	Phạm Lan Phương	Lưu Việt Thắng	
3.235	Đại học	TKTN công trình Nhà hàng Tầm Vị. Không gian thể hiện: Lễ tân, không gian chung và không gian riêng	Vũ Minh Phương	Lưu Việt Thắng	
3.236	Đại học	TKTN công trình Nhà hàng Bún Đậu Hàng Khay. Không gian thể hiện: Lễ tân, không gian chung và không gian riêng	Nguyễn Quỳnh Trang	Lưu Việt Thắng	
3.237	Đại học	TKTN công trình Nhà Hàng Vua Chả cá. Không gian thể hiện: Lễ tân, không gian chung và không gian riêng	Nguyễn Thị Thu Trà	Lưu Việt Thắng	
3.238	Đại học	TKNT công trình quán Cà phê Mèo. Không gian thể hiện: Quầy pha chế, Khu uống	Phùng Kiên	Vũ Thị Thu Hoài Đinh Thành Hưng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.239	Đại học	TKNT công trình Showroom Lixil. Không gian thể hiện: Lễ tân; Khu trưng bày sản phẩm	Vũ Quang Huy	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.240	Đại học	TKNT công trình Nhà hàng Ngư cảng. Không gian thể hiện: Lễ tân; Phòng ăn chung & riêng	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.241	Đại học	TKNT công trình Nhà ga Đồng Trúc- Tuyến số 5 Metro Hà Nội. Không gian thể hiện: Quầy bán vé & sảnh đón; Khu đợi & phòng VIP; Kiot thông tin & thương mại	Đỗ Thành Đạt	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.242	Đại học	TKNT công trình Showroom Gỗ An Cường. Không gian thể hiện: Lễ tân; Khu trưng bày sản phẩm	Đoàn Huy Long	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.243	Đại học	TKNT công trình Showroom Gỗ Minh Long. Không gian thể hiện: Lễ tân; Khu trưng bày sản phẩm	Dương Hải Ly	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.244	Đại học	TKNT công trình Văn phòng công ty Gỗ An Cường. Không gian thể hiện: Lễ tân, Khu làm việc	Lê Trang Ly	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.245	Đại học	TKNT công trình Văn phòng Tổng công ty Hàng không Việt Nam- Vietnam Airlines. Không gian thể hiện: Lễ tân, Khu làm việc	Lê Hồng Minh	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.246	Đại học	TKNT công trình Resort An Yên. Không gian thể hiện: Sảnh lễ tân và Phòng nghỉ	Nguyễn Thị Thanh Phương	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.247	Đại học	TKNT công trình Khách sạn Megallery Hội An. Không gian thể hiện: Sảnh lễ tân & khu đợi; Bar (Lounge); Phòng nghỉ	Bùi Phương Thảo	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.248	Đại học	TKNT công trình Văn phòng công ty cổ phần sữa Việt Nam -Vinamilk. Không gian thể hiện: Sảnh lễ tân, và Khu làm việc chung	Hoàng Duy Thiện	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.249	Đại học	TKNT công trình Văn phòng công ty cổ phần Gốm sứ Việt -Vietceramics. Không gian thể hiện: Lễ tân, Khu làm việc	Lê Hà Trang	Vũ Thị Thu Hoài Đình Thành Hưng	
3.250	Đại học	Sáng tác tượng trang trí đài phun nước tại Quảng trường Cá voi- Vinhomes Ocean Park 1 - Gia Lâm - Hà Nội	Nguyễn Thế Chiến	Phạm Hoàng Vân	
3.251	Đại học	Sáng tác tượng trang trí nội thất tại Bát Tràng House, Gia Lâm, Hà Nội	Nguyễn Anh Mỹ Hạnh	Phạm Hoàng Vân	
3.252	Đại học	Sáng tác tượng trang trí công viên Thống Nhất- Hà Nội	Phạm Văn Lâm	Phạm Hoàng Vân	
3.253	Đại học	Sáng tác tượng trang trí tại công viên Hòa Bình - Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Hoàng Tuấn Long	Phạm Hoàng Vân	
3.254	Đại học	Sáng tác tượng trang trí vườn hoa ven hồ Hoàn Kiếm	Nguyễn Đăng Quang Phương	Phạm Hoàng Vân	
3.255	Đại học	Sáng tác tượng trang trí Không gian nội thất café "Tane kafe" tại Vinhomes Ocean Park, Gia Lâm, Hà Nội	Nguyễn Khắc Minh Tân	Phạm Hoàng Vân	
3.256	Đại học	Sáng tác tượng trang trí công viên Thanh Xuân, Phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân- Hà Nội	Nguyễn Duy Toàn	Phạm Hoàng Vân	
3.257	Đại học	Sáng tác tranh hoành tráng trang trí nội thất sân khấu chính Công viên trượt ván (Hanoi Skatepark). Chất liệu: Sơn ngoài trời kết hợp sơn xịt.	Trần Tuấn Anh	Trần Mạnh Linh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.258	Đại học	Sáng tác tranh hoành tráng trang trí nội thất Trung tâm văn hoá nghệ thuật Tuồng. Chất liệu: Sơn công nghiệp	Nguyễn Ngọc Ánh	Trần Mạnh Linh	
3.259	Đại học	Sáng tác phù điêu trang trí mặt tiền chính điện Chùa Long Hưng, Đông Anh, Hà Nội. Chất liệu : Đá sa thạch	Nguyễn Công Duy	Trần Mạnh Linh	
3.260	Đại học	Sáng tác tranh trang trí nội thất Nhà hát Opera Lâu Đài nghệ thuật Valencia Queen Sofia, Tây Ban Nha. Chất liệu thể hiện: Gốm ghép mảnh	Lê Hương Giang	Trần Mạnh Linh	
3.261	Đại học	Sáng tác tranh hoành tráng trang trí nội thất Bảo tàng Đạo Mẫu Việt Nam. Chất liệu: Sơn công nghiệp	Nguyễn Thị Hậu	Trần Mạnh Linh	
3.262	Đại học	Sáng tác tranh hoành tráng trang trí mặt tiền Bảo tàng Đông Nam Á. Chất liệu: Sơn ngoài trời	Khuất Hữu Hoàng	Trần Mạnh Linh	
3.263	Đại học	Sáng tác tranh hoành tráng trang trí mặt tiền khu liên hợp thể thao “The Plain of Sport” - Châteauneuf-les-Martigues, Pháp. Chất liệu: Gốm ghép mảnh	Nguyễn Bích Phương	Trần Mạnh Linh	
3.264	Đại học	Sáng tác tranh hoành tráng trang trí ngoại thất Cung thiếu nhi Hà Nội. Chất liệu: Sơn công nghiệp	Nguyễn Huệ Phương	Trần Mạnh Linh	
3.265	Đại học	Sáng tác tranh hoành tráng trang trí mặt tiền Trường Concordia, Hà Nội. Chất liệu: Gốm ghép mảnh	Nguyễn Văn Quang Trung	Trần Mạnh Linh	
3.266	Đại học	Sáng tác Tranh Hoành tráng trang trí ngoại thất phòng thí nghiệm Nestlé - Queretaro, Mexico. Chất liệu: Sơn công nghiệp	Trần Thị Tố Uyên	Trần Mạnh Linh	
3.267	Đại học	Sáng tác Tranh hoành tráng trang trí ngoại thất khu tổ hợp Complex 01, Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội. Chất liệu: Sơn công nghiệp	Luong Thị Khánh Vân	Trần Mạnh Linh	
3.268	Đại học	TKKD Bộ bàn phòng khách	Phạm Linh Đan	Nguyễn Anh Tuấn	
3.269	Đại học	TKKD Xe thu gom rác	Lê Vũ Ngân Hà	Nguyễn Anh Tuấn	
3.270	Đại học	TKKD Lồng sấy lông cho mèo	Luu Phuong Huyền	Nguyễn Anh Tuấn	
3.271	Đại học	TKKD Xe tập cân bằng hai bánh trẻ em	Nguyễn Mỹ Linh	Nguyễn Anh Tuấn	
3.272	Đại học	TKKD Bộ nồi nhà bếp	Lã Hương Ly	Nguyễn Anh Tuấn	
3.273	Đại học	TKKD Xe scooter	Nguyễn Thị Nga	Nguyễn Anh Tuấn	
3.274	Đại học	TKKD kệ TV	Nguyễn Thị Ninh	Nguyễn Anh Tuấn	
3.275	Đại học	TKKD Xe Bus điện	Triệu A Sám	Nguyễn Anh Tuấn	
3.276	Đại học	TKKD Bàn làm việc cá nhân	Mai Thị Phương Thảo	Nguyễn Anh Tuấn	
3.277	Đại học	TKKD Xe đạp tập thể dục trong nhà	Nguyễn Thị Thu Trang	Nguyễn Anh Tuấn	
3.278	Đại học	TKKD Xe máy điện	Nguyễn Văn Tú	Nguyễn Anh Tuấn	
3.279	Đại học	TKKD Ghế ăn cho trẻ em	Đỗ Trung Anh	Trần Từ Duy	
3.280	Đại học	TKKD Xe scooter điện công cộng	Nguyễn Chí Công	Trần Từ Duy	
3.281	Đại học	TKKD máy lọc nước gia đình.	Nguyễn Thị Dung	Trần Từ Duy	
3.282	Đại học	TKKD Ghế sofa phòng khách gia đình	Trần Trung Hiếu	Trần Từ Duy	
3.283	Đại học	TKKD tai nghe không dây	Vũ Thị Ngọc Hoa	Trần Từ Duy	
3.284	Đại học	TKKD Bộ ghế thư giãn	Nguyễn Thị Bích Huệ	Trần Từ Duy	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.285	Đại học	TKKD Ghế sofa phòng khách	Nguyễn Phương Linh	Trần Từ Duy	
3.286	Đại học	TKKD Ghế sofa giường	Nguyễn Thị Mai	Trần Từ Duy	
3.287	Đại học	TKKD Đèn treo trang trí bàn ăn phòng bếp	Nguyễn Phương Nhi	Trần Từ Duy	
3.288	Đại học	TKKD ghế thư giãn	Ngô Hải Phong	Trần Từ Duy	
3.289	Đại học	TKKD Bộ bàn ăn gia đình	Bùi Thu Phương	Trần Từ Duy	
3.290	Đại học	TKKD Bộ bàn ghế phòng khách gia đình	Dương Minh Thắng	Trần Từ Duy	
3.291	Đại học	Thiết kế bộ sản phẩm Trang trí dệt theo chủ đề tự do, không theo nội thất	Lê Trung Anh	Phạm Văn Tiến	
3.292	Đại học	Thiết kế bộ sản phẩm Trang trí dệt theo chủ đề tự do, không theo nội thất	Nguyễn Khánh Linh	Phạm Văn Tiến	
3.293	Đại học	Thiết kế board game khám phá	Nguyễn Hồng Anh	Nguyễn Ngọc Quân	
3.294	Đại học	Thiết kế puzzle book cho lứa tuổi 5-7	Đào Thu Hà	Nguyễn Ngọc Quân	
3.295	Đại học	Thiết kế sách rối dây tranh dân gian Đông Hồ	Phan Thị Hồng Hạnh	Nguyễn Ngọc Quân	
3.296	Đại học	Thiết kế đồ chơi Pop-up cho lứa tuổi 5 đến 6	Nguyễn Khánh Linh	Nguyễn Ngọc Quân	
3.297	Đại học	Thiết kế bộ tranh Layer - decor cho lứa tuổi 4 đến 5	Nguyễn Thu Linh	Nguyễn Ngọc Quân	
3.298	Đại học	Thiết kế đồ chơi trung bày nội thất	Nguyễn Hà Trang	Nguyễn Ngọc Quân	
3.299	Đại học	Thiết kế board game Mancala cho lứa tuổi 8+	Phùng Trí Trung	Nguyễn Ngọc Quân	
3.300	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phổ mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu trang phục truyền thống của người H'Mông Hoa	Phạm Tú Anh	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	
3.301	Đại học	Sáng tác trang phục dự thảm đỏ cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu nghệ thuật gấp giấy của Peter Gontenaar	Phạm Thị Kim Cúc	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	
3.302	Đại học	Sáng tác trang phục dạ hội cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu kiến trúc nhà thờ Sagrada Familia - Tây Ba Nha	Trịnh Thị Thu Giang	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	
3.303	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phổ mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu kiến trúc Art Nouveau	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	
3.304	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phổ mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu tranh khắc gỗ của Ray Morimura	Nguyễn Thị Phương Linh	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	
3.305	Đại học	Sáng tác trang phục dạ hội cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu hội họa Siêu thực của Lou Benesch	Võ Thu Nga	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	
3.306	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phổ mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu nghệ thuật trang trí truyền thống Kenya	Bùi Huy Phúc	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	
3.307	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phổ mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu kiến trúc nhà thờ Hồi giáo Iran	Nguyễn Thị Sinh	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	
3.308	Đại học	Sáng tác trang phục dự thảm đỏ cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 18-25) dựa trên nghiên cứu hình tượng nữ thần sống Kumari Nepal	Hoàng Thanh Thảo	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	
3.309	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phổ mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu nghệ thuật cắt giấy Trung Quốc	Lê Thị Phương Thủy	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	
3.310	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phổ mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu trang phục thổ dân châu Mỹ	Nguyễn Việt Tùng	Bùi Quang Khánh Trần Thị Thu Hiền	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.311	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 18-25) dựa trên nghiên cứu trang phục Hanbok Hàn Quốc	Dương Tú Anh	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.312	Đại học	Sáng tác trang phục đi dự sự kiện cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu tranh sơn mài của họa sỹ Trịnh Tuấn	Hoàng Ngọc Diện	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.313	Đại học	Sáng tác trang phục dạ hội cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu phong trào nghệ thuật Art Nouveau	Lưu Mai Hạnh	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.314	Đại học	Sáng tác trang phục tham dự sự kiện cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu tranh Hàng Trống	Nguyễn Thị Thu Hồng	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.315	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) tuổi dựa trên nghiên cứu hình tượng hoa sen thời Lý	Phạm Vương Liên	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.316	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu nghệ thuật Kinh kịch Trung Quốc	Đỗ Thị Phương Mai	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.317	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu trào lưu nghệ thuật Op Art	Nguyễn Như Ngọc	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.318	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu nghệ thuật Hy Lạp cổ đại	Lê Thị Thanh Tâm	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.319	Đại học	Sáng tác trang phục dạ hội cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu hoa văn họa tiết thời Lý	Hoàng Phương Thảo	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.320	Đại học	Sáng tác trang phục dạ hội cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu tranh của Claude Monet	Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.321	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu tranh dân gian Đông Hồ	Lý Kiều Trang	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.322	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 18-25) dựa trên nghiên cứu phong cách Rock chic	Đỗ Phương Uyên	Nguyễn Thị Diệu Huyền Đặng Thu Hương	
3.323	Đại học	Sáng tác trang phục dạ hội cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu cung điện Versailles	Dương Ngọc Ánh	Vũ Chí Công Hoàng Diễn Thanh	
3.324	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa xuân hè cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu hoa văn triều Nguyễn	Lê Ninh Giang	Vũ Chí Công Hoàng Diễn Thanh	
3.325	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phở mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu trang phục thời kỳ Phục Hưng	Ngô Thị Bách Hợp	Vũ Chí Công Hoàng Diễn Thanh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.326	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phổ mùa xuân hè cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu hoa văn thời Lý	Đặng Khánh Huyền	Vũ Chí Công Hoàng Diễm Thanh	
3.327	Đại học	Sáng tác trang phục dạ hội cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu nghệ thuật gốm hoa nâu thời Trần	Nguyễn Phương Linh	Vũ Chí Công Hoàng Diễm Thanh	
3.328	Đại học	Sáng tác trang phục dự sự kiện cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu kiến trúc nhà hát Opera nước Úc	Nguyễn Ngọc Mai	Vũ Chí Công Hoàng Diễm Thanh	
3.329	Đại học	Sáng tác trang phục tham dự sự kiện cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu tranh của họa sĩ Lina Iris Viktor	Nguyễn Thị Kim Ngân	Vũ Chí Công Hoàng Diễm Thanh	
3.330	Đại học	Sáng tác trang phục tham dự sự kiện thời trang cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu trường phái hội họa Dã thú	Tạ Hoàng Oanh	Vũ Chí Công Hoàng Diễm Thanh	
3.331	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phổ mùa thu đông cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 18-25) dựa trên nghiên cứu nghệ thuật Pháp Lam Huế	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Vũ Chí Công Hoàng Diễm Thanh	
3.332	Đại học	Sáng tác trang phục tham dự sự kiện cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 18-25) dựa trên nghiên cứu nhân vật Hề tại châu Âu TK 16-18	Nguyễn Thị Hà Tâm	Vũ Chí Công Hoàng Diễm Thanh	
3.333	Đại học	Sáng tác trang phục đạo phổ mùa xuân hè cho nữ thanh niên (độ tuổi 25-30) dựa trên nghiên cứu tranh của họa sỹ Jackson Pollock	Phạm Thị Thảo	Vũ Chí Công Hoàng Diễm Thanh	
3.334	Đại học	Sáng tác trang phục tham dự sự kiện thời trang cho nữ thanh niên (độ tuổi từ 25-30) dựa trên nghiên cứu tranh của Klimt	Ngô Thu Thủy	Vũ Chí Công Hoàng Diễm Thanh	
3.335	Đại học	Túi xách sơn mài kết hợp chất liệu khác	Bùi Quỳnh Anh	Trần Anh Tuấn	
3.336	Đại học	Tranh đơn chiếc tranh trí phòng khách.	Đỗ Quang Hưng	Trần Anh Tuấn	
3.337	Đại học	Tranh đơn chiếc tranh trí phòng khách.	Đào Duy Long	Trần Anh Tuấn	
3.338	Đại học	Bộ tranh sơn mài trong nội thất phòng khách gia đình	Lê Phương Nhi	Trần Anh Tuấn	
3.339	Đại học	Bộ tặng phẩm sơn mài	Cao Văn Quang	Trần Anh Tuấn	
3.340	Đại học	Bình phong sơn mài	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Trần Anh Tuấn	
3.341	Đại học	Đồ dùng văn phòng sơn mài	Đoàn Khánh Trân	Trần Anh Tuấn	
3.342	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức thường nhật dành cho nữ.	Luu Hoàng Anh	Nguyễn Hương Ly	
3.343	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức biểu diễn dành cho nữ	Vũ Quỳnh Anh	Nguyễn Hương Ly	
3.344	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức lễ hội dành cho nữ.	Nguyễn Thị Hồng Diệp	Nguyễn Hương Ly	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
3.345	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức đạo phở dành cho giới trẻ.	Lại Thị Mỹ Dung	Trần Thu Hồng	
3.346	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức thường nhật dành cho nữ.	Luu Hồng Hoa	Trần Thu Hồng	
3.347	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức biểu diễn dành cho nữ.	Ngô Ngọc Linh	Trần Thu Hồng	
3.348	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức dạ hội dành cho nữ	Nguyễn Thanh Mai	Nguyễn Hương Ly	
3.349	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức cưới dành cho trang phục truyền thống.	Hà Kim Ngọc	Nguyễn Hương Ly	
3.350	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức đạo phở dành cho giới trẻ.	Vũ Minh Ngọc	Trần Thu Hồng	
3.351	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức lễ hội dành cho nữ.	Lương Minh Phương	Trần Thu Hồng	
3.352	Đại học	Thiết kế và thể hiện bộ trang sức cưới dành cho trang phục hiện đại.	Ngô Thị Thu Uyên	Trần Thu Hồng	
3.353	Đại học	Bộ quà tặng lưu niệm cho thành phố Hà Nội	Nguyễn Trâm Anh	Nguyễn Mạnh Thắm	
3.354	Đại học	Khối trang trí sân vườn	Phạm Hữu Doanh	Phan Thanh Sơn	
3.355	Đại học	Cụm chân nến treo tường trang trí phòng tiệc	Nguyễn Quốc Huy	Phan Thanh Sơn	
3.356	Đại học	Bộ đèn trang trí nội thất	Nguyễn Phi Hùng	Nguyễn Mạnh Thắm	
3.357	Đại học	Bộ đèn trang trí sân vườn	Phùng Đức Lương	Nguyễn Mạnh Thắm	
3.358	Đại học	Màng đắp nổi trang trí không gian nội thất	Nguyễn Thị Thanh Thư	Phan Thanh Sơn	
3.359	Đại học	Bộ tượng trang trí nội thất	Lê Thị Hải Yến	Phan Thanh Sơn	

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1					

TP. PHÒNG ĐÀO TẠO

TS. Nguyễn Hoàng Hưng

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

TS. Phạm Hùng Cường

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Hội thảo khoa học đào tạo Sau Đại học năm 2023 Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	26/6/2023	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	100

I. Công khai thông tin về hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên chính	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
I	Đề tài KH&CN cấp Bộ					
1	Kế thừa truyền thống gắn với hội nhập quốc tế trong đào tạo mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam - Thực trạng và Giải pháp MS: B2021-MTC-01 (Nghiệm thu: 06/2023)	<i>Chủ nhiệm đề tài:</i> TS Lê Thanh Hương <i>Thành viên chính:</i> PGS. TS Phan Thanh Bình ThS Bùi Trung Dũng TS Trần Thị Biên Nguyễn Thị Quyên ThS Vũ Ngọc Hà TS Ngô T Hồng Giang		2021-2022	215	Đánh giá và đưa ra giải pháp phát triển đào tạo mỹ thuật ứng dụng kế thừa truyền thống gắn với hội nhập quốc tế với những phân tích mặt tích cực và tồn tại cần khắc phục, giúp cho xã hội có được môi trường đào tạo mỹ thuật ứng dụng tiên tiến mà không mất đi bản sắc dân tộc, tạo ra đội ngũ sáng tác, giảng dạy mỹ thuật ứng dụng đáp ứng được yêu cầu xã hội. <i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo đăng tạp chí quốc tế; 02 bài đăng tạp chí trong nước được HĐGSNN tính điểm; 01 Sách tham khảo; Hướng dẫn 02 thạc sĩ; Sản phẩm khác: Báo cáo phân tích thực trạng đào tạo MTƯĐ theo hướng kế thừa truyền thống gắn với hội nhập quốc tế ở Việt Nam; Bản kiến nghị giải pháp đổi mới đào tạo MTƯĐ theo hướng kế thừa truyền thống gắn với hội nhập quốc tế; Tài liệu hướng dẫn tổ chức thực hiện đổi mới đào tạo MTƯĐ theo hướng kế thừa truyền thống gắn với hội nhập quốc tế; Ảnh, video minh họa.

2	<p>Giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng ở các trường đại học Việt Nam đào tạo về mỹ thuật ứng dụng B2021-MTC-02 (<i>Nghiệm thu: 06/2023</i>)</p>	<p><i>Chủ nhiệm đề tài:</i> TS Trần Nguyên Cường <i>Thành viên chính:</i> PGS. TS Lê Thị Châu TS Phạm T Anh Đào ThS Trần Duy Minh ThS Nguyễn Mạnh Thâm TS Tăng T Thu Trang Đỗ Thị Thúy</p>		2021-2022	255	<p>Đánh giá thực trạng thực thi pháp luật SHTT trong việc bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng ở các trường đại học đào tạo về mỹ thuật ứng dụng, làm rõ lý luận về bảo vệ quyền tác giả tác phẩm MTUD, đồng thời bổ sung lý thuyết và cơ sở thực tiễn cho việc giảng dạy môn pháp luật SHTT ở các cơ sở giáo dục đại học; Đề xuất các giải pháp hiệu quả thực thi bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng ở các trường đại học đào tạo về mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam; <i>Sản phẩm:</i> 01 bài đăng tạp chí quốc tế thuộc danh mục Scopus, 01 bài đăng tạp chí quốc tế khác; 03 bài đăng tạp chí trong nước được HĐGSNN tính điểm; Hướng dẫn 02 thạc sĩ; Sản phẩm khác: Báo cáo phân tích thực trạng thực thi pháp luật SHTT trong việc bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm MTUD ở các trường đại học đào tạo về MTUD tại Việt Nam; Bản kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm MTUD ở các trường đại học đào tạo về MTUD tại Việt Nam; Tài liệu bổ sung lý thuyết và cơ sở thực tế cho việc giảng dạy môn luật SHTT ở các trường đại học đào tạo về mỹ thuật ứng dụng.</p>
3	<p>Nghiên cứu áp dụng nguyên lý thiết kế bền vững trong đào tạo thiết kế thời trang tại Việt Nam B2022-MTC-02 (<i>Đang thực hiện</i>)</p>	<p><i>Chủ nhiệm đề tài:</i> TS Bùi Mai Trinh <i>Thành viên chính:</i> TS Hồ Nam TS Nguyễn Thị Kim Hương ThS Ngô Thị Quỳnh Chi</p>	Viện Nghiên cứu Da giày	2022-2023	250	<p>Tổng quan về thiết kế bền vững vào đào tạo thiết kế thời trang; Thực trạng đào tạo thiết kế thời trang và nhân tố ảnh hưởng đến việc áp dụng TKBV trong thiết kế thời trang tại Việt Nam; Đổi mới chương trình đào tạo áp dụng các nguyên lý TKBV trong thời trang tại Việt Nam; Kết quả nghiên cứu giúp nâng cao chất lượng đào tạo gắn với mục tiêu PTBV của Chính Phủ; Đổi mới phương pháp giảng dạy; Nâng cao năng lực sáng tạo, nhận thức gắn với ý thức bảo vệ môi trường;</p>

						Tài liệu tham khảo cho giảng dạy và NCKH; <i>Sản phẩm:</i> 01 bài đăng tạp chí quốc tế, 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong danh mục tính điểm của HĐGSNN; 01 sách tham khảo; Hướng dẫn bảo vệ thành công 01 thạc sĩ theo hướng nghiên cứu của đề tài; Sản phẩm khác: 01 Video về quy trình thiết kế TTBV; Bộ sản phẩm thời trang ứng dụng được thiết kế theo quy trình bền vững.
4	Ứng dụng công nghệ thiết kế và in 3D để tạo mẫu sản phẩm một số ngành nghề truyền thống trong lĩnh vực đào tạo Mỹ thuật Công nghiệp B2022-MTC-01 (Đang thực hiện)	<i>Chủ nhiệm đề tài:</i> ThS Nguyễn Thanh Giang <i>Thành viên chính:</i> TS Phạm Hùng Cường TS Phan Thanh Sơn ThS Đỗ Đông Hưng ThSNguyễn Hương Ly ThS Trần Từ Duy		2022-2023	260	Tổng quan chung về công nghệ 3D trên thế giới và ở Việt Nam; Thiết kế và tạo mẫu ứng dụng công nghệ 3D đối với sản phẩm trang trí sơn mài, gốm, trang sức; Phát triển ứng dụng công nghệ 3D tại các ngành đào tạo truyền thống trong lĩnh vực đào tạo Mỹ thuật Công nghiệp; Kết quả nghiên cứu hỗ trợ giáo trình giảng dạy chuyên ngành; Thúc đẩy tư duy sáng tạo; Hỗ trợ liên kết giữa các nhà thiết kế và làng nghề; Hỗ trợ công nghệ giúp tiếp cận khách hàng hiệu quả và thuận lợi hơn qua các mẫu sáng tạo được định hình 3D. <i>Sản phẩm:</i> 01 bài đăng tạp chí quốc tế, 01 bài báo đăng tạp chí trong nước thuộc danh mục tính điểm của HĐGSNN; Hướng dẫn bảo vệ thành công 01 thạc sĩ theo hướng nghiên cứu của đề tài; Sản phẩm khác: Tài liệu phục vụ giảng dạy MTUD; Bộ thiết kế 3D sản phẩm sơn mài và thực hiện tạo cốt bằng máy in 3D; Bộ thiết kế 3D sản phẩm trang sức thực hiện tạo khuôn sáp bằng máy in 3D; Bộ thiết kế 3D sản phẩm gốm tạo khuôn bằng máy in 3D; Ảnh, video minh họa;
5	Nâng cao chất lượng đào tạo thiết kế mỹ thuật ứng dụng trình độ sau đại học tại một số trường nghệ	<i>Chủ nhiệm đề tài:</i> Phạm Hùng Cường <i>Thành viên chính:</i> Trần Thị Biên	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Trường Đại học	2023-2024	250	Đánh giá và xây dựng giải pháp đào tạo sau Đại học thiết kế MTUD theo chương trình mang tính cập nhật, hiện đại, thống nhất, phù hợp với môi trường xã hội và đời sống tiện nghi của con người,

	thuật đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục ở Việt Nam hiện nay (Đang thực hiện)	Đặng Mai Anh Bùi Trung Dũng Trần Bá Tăng Hoàng Khắc Biên Nguyễn Hoàng Hưng	Mỹ thuật Việt Nam Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật TW Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh			vận dụng bất nhịp với chương trình đào tạo trên thế giới; Nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ sáng tác thiết kế và nghiên cứu về lĩnh vực MTUD gắn với mục tiêu phát triển xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Đổi mới và điều chỉnh chương trình đào tạo sau Đại học với lĩnh vực thiết kế MTUD giúp người học thích ứng phù hợp với nhu cầu xã hội hiện đại. <i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo đăng tạp chí quốc tế, 02 bài đăng tạp chí trong nước thuộc danh mục tính điểm của HDGSNN; Hướng dẫn bảo vệ thành công 01 thạc sĩ; Sản phẩm khác: 01 Bản đề xuất giải pháp nhằm tạo sự đổi mới cho các chuyên ngành thiết kế mỹ thuật ứng dụng, đáp ứng nhu cầu xã hội về nhân lực cũng như sản phẩm mỹ thuật ứng dụng.
II	Đề tài KH&CN cấp trường					
1	Nâng cao năng lực tư duy phản biện trong hoạt động học tập của sinh viên khoa Thiết kế Thời trang trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp (<i>Nghiệm thu: 12/2022</i>)	ThS Bùi Quang Khánh	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2022	25	Làm rõ khái niệm tư duy phản biện trong giáo dục đại học; Làm rõ mục tiêu để sinh viên thực hiện bài tập/đồ án đạt chất lượng tốt hơn <i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo khoa học đăng tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN; Bản đề xuất các giải pháp; Sản phẩm khác: Bảng so sánh (kết quả cụ thể) sau khi áp dụng các biện pháp nâng cao
2	Nghiên cứu giải pháp điều chỉnh mật độ vận động trong giờ học GDTC cho sinh viên Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp (<i>Nghiệm thu: 12/2022</i>)	<i>Chủ nhiệm đề tài:</i> ThS Đỗ Thị Liên Phương <i>Thành viên tham gia:</i> ThS Bùi Duy Hiếu ThS Hồ Minh Đồng	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2022	25	Nghiên cứu các giải pháp hướng tới phù hợp với thể trạng và đặc thù của sinh viên MTCN, góp phần nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên <i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo khoa học đăng tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN; Bản đề xuất các giải pháp; Sản phẩm khác: Bản đề xuất giải pháp xây dựng điều chỉnh vận động trong một tiết học cụ thể.

3	<p>Phương pháp thiết kế dạng Module cho sinh viên chuyên ngành thiết kế nội thất trường Đại học Mỹ Thuật Công Nghiệp.</p> <p><i>(Nghiem thu: 3/2023)</i></p>	ThS Mạc Thị Anh Chi	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2022	25	<p>Nghiên cứu sâu các phương pháp thiết kế sản phẩm nội thất dạng Module cho sinh viên; Nâng cao chất lượng việc đưa phương pháp thiết kế dạng Module vào các đồ án của sinh viên chuyên ngành</p> <p><i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo khoa học đăng tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN; Bản đề xuất các giải pháp; Sản phẩm khác: Hướng dẫn 01-02 đồ án sinh viên theo hướng nghiên cứu của đề tài.</p>
4	<p>Đổi mới phương pháp giảng dạy môn “Cơ sở Văn hóa Việt Nam” tại trường ĐH MTCN</p> <p><i>(Nghiem thu: 12/2022)</i></p>	TS Ngô Thị Hồng Giang	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2022	25	<p>Nghiên cứu phương pháp giảng dạy mới môn Cơ sở văn hóa Việt Nam và ứng dụng vào thực tế giảng dạy tại trường đại học Mỹ thuật công nghiệp; Nghiên cứu phù hợp với đặc thù đào tạo sinh viên của nhà trường;</p> <p><i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo khoa học đăng tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN; Bản đề xuất các giải pháp; Sản phẩm khác: Xây dựng mẫu bài giảng (điện tử) chất lượng cao và đáp ứng yêu cầu giảng dạy trong thời kỳ mới, theo hướng nghiên cứu của đề tài</p>
5	<p>Tranh thám vật liệu tổng hợp ứng dụng trong trang trí nội thất nhà ở chung cư hiện đại</p> <p><i>(Nghiem thu: 12/2022)</i></p>	<p><i>Chủ nhiệm đề tài:</i> ThS Phạm Văn Tiên</p> <p><i>Thành viên tham gia:</i> ThS Vũ Ngọc Hà</p>	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2022	25	<p>Làm rõ các ứng dụng tranh thám chất liệu tổng hợp; Thực tiễn áp dụng vào giảng dạy chuyên ngành thiết kế tranh thám chất liệu tổng hợp</p> <p><i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo khoa học đăng tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN; Bản đề xuất các giải pháp; Sản phẩm khác: Hướng dẫn 01-02 đồ án sinh viên theo hướng nghiên cứu của đề tài.</p>
6	<p>Khai thác hiệu quả mạng xã hội trong học tập thể chất cho sinh viên trường ĐH MTCN</p> <p>MS: CS2023-MTC-01</p> <p><i>(Đang thực hiện)</i></p>	Hồ Minh Đồng Khoa Khoa học Cơ bản	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2023	25	<p>Làm rõ các khái niệm, đặc điểm, tính chất của mạng xã hội; Nghiên cứu các biện pháp nhằm khai thác hiệu quả của mạng xã hội đối với hoạt động giáo dục thể chất trong nhà trường</p> <p><i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo đăng tạp chí trong nước có chỉ số ISSN; Xây dựng 01 mẫu bài giảng trực</p>

						tuyển cho sinh viên, áp dụng cho tiết học cụ thể và đánh giá hiệu quả
7	Mood board và Sample board trong thiết kế nội thất nhà ở MS: CS2023-MTC-02 (Đang thực hiện)	Nguyễn Thị Thùy Linh Khoa Thiết kế Nội Ngoại thất	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2023	25	Khẳng định vai trò của Mood board và Sample board trong việc rèn luyện kỹ năng thiết kế nhanh; Nghiên cứu, phân tích và tổng hợp có chọn lọc để tìm ra những phương pháp xây dựng Mood board và Sample board trong học tập và ứng dụng chuyên ngành thiết kế nội thất, đặc biệt là đồ án thiết kế nội thất nhà ở; Làm tài liệu tham khảo cho sinh viên, ngành thiết kế nội thất <i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo khoa học đăng tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN; 01 -03 bài tập thể hiện Mood board và Sample board của sinh viên (hướng dẫn trong thời gian nghiên cứu đề tài)
8	Xu hướng Sleek design trong các sản phẩm thiết kế công nghiệp hiện nay MS: CS2023-MTC-03 (Đang thực hiện)	Trần Thị Diệu Thúy Khoa Tạo dáng Công nghiệp	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2023	25	Xác định bản chất và tầm quan trọng của xu hướng Sleek design đối với lĩnh vực thiết kế tạo dáng; Nghiên cứu đưa ra các biện pháp giúp phát triển năng lực thiết kế trong quá trình học tập và thực hành các khối kiến thức chuyên ngành của sinh viên khoa Tạo dáng, Trường đại học Mỹ thuật Công nghiệp. <i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo đăng tạp chí trong nước có chỉ số ISSN; Hướng dẫn 01-02 bài tập của sinh viên theo hướng nghiên cứu của đề tài.
9	Ứng dụng các loại xương đất trong thiết kế sản phẩm gốm công nghiệp MS: CS2023-MTC-04 (Đang thực hiện)	Phan Thanh Sơn Khoa Mỹ thuật Truyền thống	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2023	25	Tổng hợp cơ sở lý thuyết về hóa lý xương đất phù hợp với đặc trưng đào tạo thiết kế gốm trong môi trường giáo dục đại học; Nghiên cứu và hệ thống cơ sở lý thuyết các phương pháp chế tác và sử dụng xương đất trong tạo hình sản phẩm gốm; Bổ sung vào môn học “Hóa lý men và xương đất, kỹ thuật chế tác và tổ chức sản xuất” của ngành gốm, khoa Mỹ thuật truyền thống, trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp <i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo đăng tạp chí trong nước có

						chỉ số ISSN; Thực hiện 01 bảng mẫu xương đất kèm theo chú thích cụ thể về tính chất lý hóa, nhiệt độ
10	Ứng dụng các kỹ thuật in khắc và thủy ấn trong thiết kế bao bì sản phẩm MS: CS2023-MTC-05 (Đang thực hiện)	Nguyễn Hương Thảo Khoa Thiết kế Đồ họa	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2023	25	Làm rõ kỹ thuật in khắc và thủy ấn và việc ứng dụng các kỹ thuật này trong thiết kế bao bì sản phẩm; Sử dụng làm tài liệu tham khảo cho sinh viên ngành Đồ họa; <i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo đăng tạp chí trong nước có chỉ số ISSN; Hướng dẫn 01-02 bài tập của sinh viên theo hướng nghiên cứu của đề tài
11	Phong cách Hậu hiện đại trong thiết kế nội thất hiện nay MS: CS2023-MTC-06 (Đang thực hiện)	Đỗ Việt Hưng Khoa Khoa học Cơ bản	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2023	25	Xác định bản chất và tính chất quan trọng của các phong cách kiến trúc và nội thất đối với các nhà thiết kế nội thất chuyên nghiệp và sinh viên ngành nghệ thuật ứng dụng; Tổng hợp đặc trưng đặc điểm về phong cách Nội thất Hậu Hiện đại có ứng dụng cho các ngành liên quan <i>Sản phẩm:</i> 01 bài báo đăng tạp chí trong nước có chỉ số ISSN; Hướng dẫn 01-02 bài tập của sinh viên theo hướng nghiên cứu của đề tài.
III	Đề tài NCKH của sinh viên					
1	Sử dụng phế phẩm từ ngô trong thiết kế nội thất (<i>Nghiệm thu: 12/2022</i>)	Lê Đức Trọng DH18A1- NTC GVHD: ThS Ngô Thị Thu Hương	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2022	8	Đánh giá các cơ sở khoa học sử dụng phế phẩm từ ngô vào thiết kế nội thất; Đề xuất một số giải pháp sử dụng phế phẩm từ ngô vào thiết kế nội thất
2	Nghiên cứu ngôn ngữ tạo hình của áo dài VN trong hệ thống các bảo tàng tại Hà Nội (<i>Nghiệm thu: 12/2022</i>)	Cao Thị Lan Nguyễn T Thu Thảo DH19ThtC GVHD: ThS Bùi Quang Khánh	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2022	8	Nghiên cứu tổng quan tạo hình áo dài qua các thời kỳ, qua các kênh tham khảo/nghiên cứu khác nhau; Chuyên sâu nghiên cứu trong hệ thống bảo tàng tại Hà Nội
3	Nghệ thuật trưng bày showroom thời trang tại Hà Nội hiện nay (<i>Đang thực hiện</i>)	Nguyễn Linh Trang Lớp: DH19A2NtE Hoàng Thị Kim Huệ Lớp DH19A2NtE	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2023	8	Nghiên cứu nghệ thuật trưng bày bài trí Showroom thời trang trong thời gian hiện nay . Nghiên cứu dựa trên các cơ sở kinh tế, xã hội, nhu cầu thẩm mỹ của con người tại Hà Nội hiện nay;

		Khoa Thiết kế Nội thất GVHD: ThS Nguyễn Duy Minh				Phân tích tạo hình không gian, màu sắc, vật liệu, ánh sáng của một số showroom điển hình; Làm rõ ảnh hưởng của cách bài trí Showroom thời trang ở Hà Nội thông qua người tiêu dùng và ngược lại tác động của con người lên cách trưng bày Showroom.
4	Giá trị thẩm mỹ của gạch gốm trong trang trí nội ngoại thất nhà ở Việt Nam (Đang thực hiện)	Vũ Thanh Sơn Lớp: DH19Nte Nilangseng Kaiyalath Lớp DH20Nta Khoa Trang trí nội ngoại thất GVHD: ThS Nguyễn Duy Minh	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	2023	8	Làm rõ giá trị thẩm mỹ tạo hình và công năng của gạch gốm trong ứng dụng trang trí, thiết kế nội thất được sử dụng tại Việt Nam.

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2023

**TRƯỞNG PHÒNG
QUẢN LÝ KHOA HỌC**

TS. HỒ NAM

HIỆU TRƯỞNG

TS. PHẠM HÙNG CƯỜNG